EDUCATION FOR THE POOR

Newsletter

Giáo Dục & Hướng Nghiệp

OCTOBER, 2011

Mục Lục

I - TIẾNG VIỆT

1) LÁ THƠ ĐỨC CHA MAI THANH LƯƠNG 3
2) LÁ THƠ CHỦ TỊCH 4
3) NGÔN NGỮ TOÀN CẦU CHO THẾ GIỚI NGÀY NAY 5
4) CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC VÀO MÙA HÈ 8
5) CẢM NHẬN CỦA HỌC SINH VỀ KHÓA HÈ 11
6) CÂU CHUYỆN CỦA MỘT HỌC SINH NGHÈO VƯỢT KHÓ 18
7) MỘT MÙA HÈ ĐÁNG NHỚ 19
8) TÔI ĐÃ TÌM THẤY 21
9) KHAI GIẢNG KHÓA HỌC TIẾNG ANH KẾ TOÁN 22
10) MỘT CHUYẾN THAM QUAN CÙNG HỘI 24
11) EFTP TỔNG KẾT KHÓA HỌC HÈ 2011 25
12) HỘI EDUCATION FOR THE POOR NỘI QUY KHÓA HỌC ANH VĂN 26
13) CÂU LẠC BỘ GIÁO DỤC - MỤC ĐÍCH CỦA CÂU LẠC BỘ GIÁO DỤC 27
14) CLB-CẦU RẰM - THÁI Hà và GIOAN PHAOLO II 29
14) CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG 31
15) PICTURES OF SUMMER ENGLISH PROGRAM 33
16) DANH SÁCH ÂN NHÂN 60
17) TÌM HIỂU THÊM VỀ EFTP 63

II - BÁO CÁO TÀI CHÁNH FINANCIAL REPORT 40

III - ENGLISH VERSION

1) LETTER OF BISHOP MAI THANH LUONG 41
2) LETTER OF THE PRESIDENT 42
3) A GLOBAL LANGUAGE FOR TODAY'S WORLD 43
4) SUMMER EDUCATIONAL PROGRAMS 46
5) 2011 SUMMER ENGLISH PROGRAM 50
6) A MEMORABLE SUMMER 51
7) I HAVE FOUND MY PASSION 53
8) EDUCATIONAL LEARNING CENTER 54
9) SOME SPECIAL TRAITS of THE US EDUCATIONAL SYSTEM 56
10) SCHOLARSHIP PROGRAM 59
11) LIST OF SPONSORS 60
12) LEARN MORE ABOUT EFTP 64

D I O C E S E C ' O R A N G E

OFFICE OF THE AUXILIARY
BISHOP
MARYWOOD CENTER
P.O. BOX 14195
2811 E. VILLA REAL DRIVE
ORANGE, CALIFORNIA 92863-1595
EMAIL: JPHAM@RCBO.ORG
PHONE (714) 282-3102
FAX (714) 282-3029

Ngày 21 tháng 9 năm 2011

Qúy vị Mạnh Thường Quân và các Thiện Nguyện Viên thân mến,

Trước hết, tôi xin chúc mừng cho tất cả các anh chị thiện nguyện viên của hội ***Education for the Poor*** vì những thành quả mà hội đã đạt được trong thời gian qua. Tiếng vang về sự thành công của hội đã vang vọng từ những xóm làng nghèo khổ ở Việt Nam sang tới tận miền Tây Nam Hoa Kỳ. Đây là kết quả của sự dấn thân hy sinh phục vụ của các bạn.

Mặc dù hội của chúng ta chỉ mới được thành lập 5 năm, nhưng những thành qủa đạt được đã vượt xa những gì chúng ta dự liệu. Nhớ lại, trong năm đầu tiên, chúng ta chỉ có đủ khả năng tài chánh để giử 1 thiện nguyện viên của hội về Việt Nam để dạy tiếng Anh cho các trẻ em nghèo với hy vọng là các em sẽ có được một tương lai sáng sủa hơn. Đến năm vừa rồi, chúng ta đã có thể gửi về 20 thiện nguyện viên và năm nay là 14 người. Đây là những con số rất đáng kích lệ. Những thành quả này đạt được phần lớn là nhờ lòng quàng đại của các vị ân nhân cúa hội đã rộng tay giúp đỡ.

Sắp tới đây chúng ta sẽ tổ chức một buổi tiệc gây quỹ vào ngày thứ sáu 28 tháng 10 năm 2011. Tôi xin cầu chúc cho buổi tiệc được thành công mỹ mãn. Xin Thiên Chúa nhân từ luôn phù trợ và chúc phúc cho chúng ta và những công việc chúng ta đang làm.

Thân ái,

+ Dominic M Luong

Đaminh Mai Thanh Lương
Auxiliary Bishop of Diocese of Orange
Cố vấn của hội Education for the Poor

Lá Thư Chủ Tịch

Los Alamitos, ngày 28 tháng 10, năm 2011

Kính thưa quí vị ân nhân,

Năm nay Education For The Poor (EFTP) vừa tròn sáu tuổi. Trong sáu năm qua nhờ có sự hỗ trợ lớn lao của quý vị mà nhiều học sinh và sinh viên nghèo đã được tốt nghiệp đại học và tìm được công ăn việc làm vững chắc. Sự hỗ trợ của qúy vị không chỉ giúp một thế hệ hiện tại, mà còn ảnh hưởng đến bao thế hệ con cháu của các em vì cha mẹ Việt Nam luôn hy sinh để cho con cái được khá hơn mình, đúng với câu mà EFTP được nghe trong lúc làm công tác tại Việt Nam "hy sinh đời bố củng cố đời con."

Cũng như những năm trước, EFTP xin gởi đến quí vị thành qủa của công tác trong niên khóa 2010-2011. Ngoài việc cấp học bổng và gửi thiện nguyện viên như những năm trước đây, năm nay EFTP đẩy mạnh việc thành lập Câu Lạc Bộ Giáo Dục ở vài nơi để hỗ trợ sinh viên học hỏi những kiến thức mới trên Internet hầu có thể giúp cho bản thân các em nói riêng và giới trẻ nói chung có thể bắt kịp sự tiến bộ của các nước láng giềng.

Chương trình dạy Anh Văn và Kế Toán vào mùa hè vẫn là chương trình nóng bỏng rất được sinh viên học sinh yêu chuộng vì sự quan trọng của tiếng Anh đã trở thành nhu cầu ngày một nhiều hơn trong việc thi cữ, kiếm việc cũng như nhận được học bổng du học.

Sự đồng hành của quí vị trong suốt những năm qua đã thay đổi được số phận của rất nhiều sinh viên học sinh nghèo. Quý vị đã đem đến cho các em niềm tin yêu và hy vọng vì những chương trình của Hội đã nói lên được tình thương yêu của quý vị đối với các em.

Xin quý vị nhận nơi đây lòng biết ơn của EFTP cũng là lòng biết ơn của các giới trẻ nơi quê nhà gửi đến quý vị.

Kính thư,
Natalie Xuân Văn
Chủ Tịch

Em chỉ ước mơ
Một cuộc đời không tăm tối
Một tương lai không mịt mờ

NGÔN NGỮ TOÀN CẦU CHO THẾ GIỚI NGÀY NAY

Natalie Xuân Văn

Trước sự chuyển hướng qua một nền kinh tế toàn cầu của thế giới ngày nay, chúng ta không thể không nhắc đến vấn đề ngôn ngữ toàn cầu để thắt chặc sợi giây thông tin, liên lạc và đối thoại giữa các nước trên địa cầu. Trong 6912 ngôn ngữ đang được dùng trên thế giới, tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Tàu được công nhận là những tiếng phổ thông nhất ngày nay. Nhưng khi hiện tượng toàn cầu hóa được coi là một sự thống nhất của các nền kinh tế trên địa cầu thì chắc chắn chúng ta phải lựa chọn một ngôn ngữ duy nhất để lấy đó làm mẫu số chung cho hợp với tình huống ngày nay.

Sơ lược về tiếng Tây Ban Nha, tiếng Tàu, và tiếng Anh:
Tiếng Tây Ban Nha hiện nay là một trong những tiếng chính thức của Hội Đồng Liên Hiệp Quốc, Hiệp Hội Châu Âu, Hiệp Hội Châu Phi, và nhiều hiệp hội quốc tế. Nó cũng là ngôn ngữ chính của khoảng 20 quốc gia trong vùng Trung và Nam Mỹ. Tiếng Tây Ban Nha đang trở thành quan trọng hơn tại Âu Châu vì nó là tiếng được ưa chuộng nhất sau tiếng Anh. Cũng vậy ở Hoa Kỳ thì Tây Ban Nha là tiếng thông dụng thứ nhì. Trong thập niên qua nhu cầu khóa học về tiếng Tây Ban Nha đã gần như tăng gấp đôi.

Tiếng Tàu cũng là một ngôn ngữ chính thức của nhiều hiệp hội quốc tế. Trong những năm qua sự phồn thịnh về kinh tế đã đưa Trung Quốc lên một địa vị rất quan trọng trên thế giới và cùng lúc đã nâng cao mối quan tâm về ngôn ngữ của họ. Vào tháng Tám 2006, chính phủ Hoa Kỳ đã đưa 10 thầy giáo từ Hoa Lục đến Washington để chuyển họ đến các trường học trên toàn quốc. Mặc dù con số đó rất nhỏ nhoi, nhưng nó đã nói lên mối quan tâm của chính quyền trong việc thiết lập chương trình về ngôn ngữ này trong các lớp học trên đất Mỹ. Đây không chỉ là một hiện tượng tại Washington vì người ta ước lượng đã có hơn 100 triệu người trên thế giới học tiếng Tàu như một ngôn ngữ thứ hai.

Tiếng Anh cũng là một ngôn ngữ chính của rất nhiều hiệp hội quốc tế. Sự bành trướng của ngôn ngữ này đã được thành tựu qua khí thế của Anh Quốc trong một giai đoạn lịch sử khá dài. Từ năm 1750 đến năm 1950, đế quốc Anh đã lan rộng đến một phần tư địa cầu và tiếng Anh đã trở thành ngôn ngữ chính dùng trong các cuộc mậu dịch thời đó. Khi chế độ thuộc địa của Anh Quốc tàn lụn thì sức mạnh của tiếng Anh lại được tiếp tục qua sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế và kỹ thuật của đất nước Hoa Kỳ trong thế kỷ 20. Vì vậy Anh ngữ là một môn bắt buộc trong các kỳ thi vào đại học ở nhiều nước (ngay cả Trung Cộng) và một dụng cụ thiết yếu cho sự thâu nhập các kiến thức hiện đại.

Ngôn Ngữ toàn cầu:
Nói một cách tổng quát thì ngôn ngữ toàn cầu là một ngôn ngữ có thế đứng mạnh mẽ trên thế giới, được dùng nhiều nhất trong tất cả mọi lãnh vực và được nhiều người học để trở thành một ngôn ngữ thứ hai của họ. Số lượng người nói một ngôn ngữ không phải là một cá tính duy nhất để quyết định đó là ngôn ngữ toàn cầu. Khả năng bành trướng của ngôn ngữ qua các nước khác và việc dùng ngôn ngữ đó trong các công ty quốc tế hay trong lãnh vực ngoại giao là những yếu tố chính của một ngôn ngữ toàn cầu.

Mặc dù tiếng Tây Ban Nha được xếp hạng thứ ba theo tỷ số người dùng ngôn ngữ này và là ngôn ngữ chính của khoảng 20 quốc gia trong vùng Trung và Nam Mỹ, nhưng triển vọng được trở thành ngôn ngữ toàn cầu của nó rất hạn hẹp. Một lý do quan trọng nhất là trong khoảng một trăm năm nay các nước vùng Trung và Nam Mỹ không có được các tiến triển khoa học hay kinh tế đáng kể và vì vậy khả năng trải rộng ngôn ngữ của họ ra các nước ngoài vùng bị hạn chế.

Trong hai ngôn ngữ còn lại thì tiếng Anh là ngôn ngữ được nhiều người công nhận sẽ giữ ngôi vị ngôn ngữ toàn cầu rất lâu dài. Mặc dù Trung Quốc đang bành trướng rất mạnh về mọi mặt và số lượng người nói ngôn ngữ này ngày càng gia tăng, tiếng Tàu khó có thể qua mặt được tiếng Anh vì nhiều lý do.

Một yếu tố quan trọng cho sự bành trướng của một ngôn ngữ tùy thuộc rất nhiều vào nền kinh tế của đất nước. Trước sự thăng tiến vượt bực của Trung cộng trên thị trường quốc tế, nhiều người đã cho rằng tiếng Tàu sẽ có thể đánh bật tiếng Anh để chiếm địa vị ngôn ngữ của đại chúng. Dựa trên con số 10% tăng trưởng về kinh tế hằng năm của Trung Quốc, nhiều người ước lượng song song với việc Trung quốc sẽ bắt kịp và vượt qua nước Mỹ để

trở thành một sức mạnh kinh tế hùng hậu thì tiếng Tàu cũng sẽ qua mặt tiếng Anh để trở thành ngôn ngữ toàn cầu của kinh doanh, kỷ thuật và chính trị trong thế kỷ này. Thế nhưng dựa trên những thống kê của chính phủ Trung Cộng, Lester Thurow, một nhà kinh tế học nổi tiếng của đại học MIT, đã khẳng định là con số 10% tăng trưởng hằng năm của Trung quốc không đúng. Theo ông thì sự phát triển kinh tế hằng năm của nước này trong thập niên vừa qua chỉ ở mức hơn 4% mà thôi, không quá xa mức độ 3.5% phát triển của Hoa Kỳ . Ông nói với mức độ tăng trưởng 4%-5% thì Trung Quốc chỉ hy vọng giành được vị trí thống trị về kinh tế của Mỹ trong thế kỷ hai mươi hai mà thôi.

Một điều quan trọng rất ảnh hưởng đến sự bành trướng của tiếng Tàu sang các nước trên thế giới và trong lãnh vực kinh tế hay ngoại giao là bản chất của ngôn ngữ này. Trước nhất tiếng Tàu bao gồm nhiều thứ tiếng địa phương như tiếng Quan Thoại, Quảng Đông, Phước Kiến, Bạch Thoại. Mỗi loại tiếng có cách phát âm riêng mặc dù đều dùng chung chữ viết. Ngoài ra tiếng Tàu còn bao gồm khoảng 10,000 ký hiệu và có nhiều cách đọc khác nhau, và ý nghĩa của từng chữ tùy thuộc vào cách đọc của nó. Thí dụ tiếng Quan Thoại có 4 cách phát âm, nghĩa là một chữ có thể có 4 ý nghĩa khác nhau tùy theo cách nó được phát âm. Như vậy để thấu hiểu ngôn ngữ này, ngoài việc học thuộc lòng 10,000 ký hiệu người ta còn phải nhớ 4 cách đọc của từng ký hiệu. Đây quả là một đòi hỏi quá lớn lao và điều này sẽ hạn chế số lượng người theo học tiếng Tàu cũng như số lượng người thông thạo về ngôn ngữ này, nhất là hiện nay người ta thường bắt đầu học nó ở bậc đại học thay vì từ tiểu học hay trung học như khi học hỏi tiếng Anh.

Một điểm khác rất quan trọng là vấn đề đánh thư từ hay ghi nhận tin tức, dữ kiện vào màn lưới điện tử bằng tiếng Tàu. Tại Trung Quốc hay Đài Loan, phần đông người ta đánh các chữ vào máy vi tính bằng cách chuyển chữ. Có nhiều cách để chuyển chữ như phương pháp Pinyin, Changjie hay Wubi. Thí dụ với phương pháp Pinyin thì để có thể đánh một chữ vào máy, họ phải đánh âm của chữ vào máy trước nhất. Dựa vào đó, máy vi tính sẽ chuyển cách đánh vần Pinyin thành những ký hiệu Tàu. Người viết thường phải canh chừng xem ký hiệu hiện trên màn ảnh đúng hay sai. Phần đông thì họ phải thêm một con số sau một âm tiết để chỉ định cách phát âm mà người ta muốn dùng vì chữ Tàu có nhiều nghĩa tùy theo cách phát âm của chữ. Nếu máy vi tính vẫn không cho được ký hiệu đúng thì người ta lại phải chọn ký hiệu từ một danh sách trong máy. Nếu dùng những cách khác mới mẽ hơn như cách viết thẳng ký hiệu lên màn ảnh (handwriting recognition) hay cách nhận diện qua tiếng nói (voice recognition), người ta cũng phải tập luyện trước, nghĩa là người ta phải học dùng cách này một thời gian để máy có thể nhận diện được cách viết hay phát âm của người xử dụng máy. Hai cách này ít được dùng hơn các cách dùng bàn máy chữ (keyboard) và có tỷ lệ sai lỗi cao. Người Trung Hoa có thể chấp nhận các rắc rối trên vì đó là ngôn ngữ của họ. Nhưng đối với các người nước ngoài thì họ khó có đủ kiên nhẫn và sẽ dễ bỏ cuộc sớm. Điều này sẽ cản trở sự bành trướng của tiếng Tàu vì ngày nay Internet là cách hữu hiệu nhất để truyền bá thông tin và kiến thức đến mọi người. Có lẽ đây là lý do phần lớn của tổng số những người nói tiếng Tàu đều là con dân của các nước Trung Hoa.

Khác với tiếng Tàu, tiếng Anh đã hội được tất cả các điều kiện để trở thành một ngôn ngữ toàn cầu. Theo nghiên cứu của British Council thì tiếng Anh được thông dụng trong ít nhất 75 quốc gia với tổng số dân chúng ước lượng lên đến quá hai tỷ người. Tiếng Anh đã được công nhận rộng rãi là ngôn ngữ của thương mại trong một nền kinh tế toàn cầu.

Một nguyên nhân chính yếu cho sự bành trướng cuả tiếng Anh là việc tìm kiếm và chia sẽ kiến thức. Giữa năm 1750 và 1900 khoảng một nữa các sự tiến bộ về khoa học và kỹ thuật phát xuất từ Anh quốc hay Hoa Kỳ. Những kiến thức này được lưu trữ qua các tài liệu viết bằng Anh ngữ. Sự kiện này đòi hỏi một trình độ Anh Văn vững chắc nơi các người muốn học hỏi các kiến thức mới. Hiện nay 80% các dữ kiện trên mạng lưới điện toán trên thế giới được lưu trữ bằng tiếng Anh, trên 67% các nhà khoa học gia trên thế giới đọc bằng tiếng Anh,và 75% số thư từ trên thế giới được viết bằng tiếng Anh. Nói một cách dản dị thì tiếng Anh là ngôn ngữ chính của tất cả—từ thương mại đến chính trị, từ giáo dục đến khảo cứu, từ văn nghệ đến truyền thông.

Điều gì đã khiến Anh ngữ trở thành một ngôn ngữ hàng đầu như vậy? Phải công nhận sự giản dị của ngôn ngữ này là một trong những yếu tố quan trọng nhất của sự bành trướng của nó. Thứ nhất, Anh ngữ dùng bản chữ La Tinh với 26 chữ cái được coi là mặt chữ phổ thông, giản dị và ngắn gọn. Cộng thêm tiếng Anh giản dị về mọi mặt, từ văn phạm, cách phiên âm, ngôn ngữ học cũng như cách dùng.

Tóm tắt lại, vì sự hiện diện của Anh ngữ trên nhiều quốc gia và sự cố thủ của nó trong lãnh vực khoa học và kinh tế, tiếng Anh có triển vọng giữ được vai trò ngôn ngữ toàn cầu trong một thời gian rất dài, ít nhất là trong thế kỷ 21 này.

Tiếng Anh trên đất nước Việt Nam:

Trong 15 năm qua, tiếng Anh càng ngày càng trở nên thịnh hành. Năm 1994, Thủ Tướng Việt Nam đã ban hành lệnh cho các viên chức chính phủ phải học ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh. Từ năm 1996-1997 trở đi, các học sinh về mọi ngành muốn được vào đại học phải qua một kỳ thi ngoại ngữ. Người ta ước lượng 90% những người học ngoại ngữ đã chọn học tiếng Anh. Các trung tâm dạy tiếng Anh đã mọc lên như nấm và tiếng Anh cũng được lồng vào chương trình huấn luyện học sinh. Tuy nhiên vì thiếu sự cai quản và đánh giá thường xuyên từ bộ giáo dục, chất lượng của các chương trình dạy không được tốt. Đây có thể là nguyên do nhiều học sinh đã sợ việc học ngoại ngữ. Qua một cuộc thăm dò 300 học sinh và sinh viên của sáu trường trung học và đại học tại Hà Nội, Đà Nẵng, và Sàigòn vào tháng 11 năm 2010 thì tờ VietNamNet's cho biết phần đông các sinh viên học sinh sợ học ngoại ngữ. Một cuộc thăm dò 263 học sinh khác cho biết ngoại ngữ là môn thi mà các em sợ nhất trong mỗi mùa thi. Một điều đáng ghi nhận trong cuộc thăm dò này là 78% học sinh nói họ không nói được một câu đúng văn phạm và 81% không thể hiểu người ngoại quốc nói gì trong khi đàm thoại.

Trước sự toàn cầu hóa của thế giới, thì khả năng ngoại ngữ yếu kém là một vấn đề lớn cho sự thăng tiến của giới trẻ. Trong vấn đề xuất ngoại, nó đã ngăn cản các em học sinh rất giỏi không được nhận vào các trường lớn của nước ngoài mặc dù họ đã đạt được những đòi hỏi của các trường danh tiếng trên thế giới. Ở trong nước, nó đã khiến các em không kiếm được những công việc tốt đúng khả năng của mình. Các công ty phần mềm (software) đã thúc dục các trường cải tổ đường lối dạy ngoại ngữ cho ngành Tin Học vì 60% các học sinh không đạt được tiêu chuẩn ngoại ngữ. Một cuộc thăm dò mười công ty phần mềm tại Việt nam cho thấy chỉ có 25% đến 40% các nhân viên đạt được khả năng ngoại ngữ mà họ đòi hỏi. Các công ty này nói khả năng ngoại ngữ kém là một vấn đề nhức nhối đối với họ vì họ không thể phát triển công ty khi họ cần thêm nhiều nhân viên để thỏa mãn các hợp đồng đã ký kết với các công ty ngoại quốc.

Nhận biết được sự quan trọng của khả năng Anh Văn không những cho tương lai đất nước mà còn cho tương lai giới trẻ, hội Education For The Poor đã bắt đầu chương trình gởi thiện nguyện viên về Việt Nam từ sáu năm nay với hy vọng giúp các em trong việc học Anh Ngữ. Hội rất vui đã khơi dậy được lòng yêu thích học ngôn ngữ này trong rất nhiều sinh viên học sinh và đã tạo được cho các em một cơ hội tiếp cận hằng ngày trong năm tuần lễ với những người từ đất nước Hoa Kỳ để các em bỏ được sự e dè khi đứng trước một người ngoại quốc. Thật là hạnh phúc khi thấy các em rất thoải mái giao du với các "người nước ngoài" mà hội đã đưa về. Đối với các em đi xin việc, thì xin chúc các em giữ được sự thoải mái khi qua các cuộc phỏng vấn. Đối với các em còn đang ngồi lê trên ghế học đường, thì xin chúc các em tiếp tục nung nấu lòng yêu thích học Anh ngữ vì đây sẽ là con đường đưa các em đến sự thành công và sẽ giúp các em đạt được nguyện vọng của mình.

BINH CONG NGUYEN DDS

General Dentistry

10022 Imperial Ave
Garden Grove CA 92843
At Brookhurst
Between Trask & G•G• Blvd

Open 10AM-6PM
Mon-Sat
Tel: (714) 534-6969
(714) 530-6969

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC VÀO MÙA HÈ

Hằng năm EFTP tuyển lựa thiện nguyện viên tại các trường đại học để gởi họ về Việt Nam dạy Anh ngữ cho các học sinh, sinh viên trong năm tuần lễ vào mùa hè. Khóa học 2011 đã giúp được hơn 1300 hoc sinh trau dồi thêm Anh ngữ. Ngoài khóa dạy Anh Văn, hội còn tổ chức một khóa học ngắn về Kế Toán để giúp các em kiếm được việc làm với các công ty ngoại quốc. Hội rất vui mừng khi thấy các thiện nguyện viên đã nhận thức được giá trị của công việc họ làm và ý nghĩa của sự dấn thân phục vụ. Xin cám ơn các thiện nguyện viên đã giúp cho học trò của các em có thể bước vào đời một cách tự tin hơn, và đã cho họ thấy được ánh sáng của một tương lai đầy triển vọng. Xin gởi đến các em những lời chúc tốt đẹp nhất. Mong các em luôn được hạnh phúc và gặt hái được nhiều thành đạt trong cuộc đời.

Hội cũng xin gởi lời cám ơn rất đặc biệt đến linh mục Hoàng Sỹ Hướng cùng giáo xứ Cầu Rầm, linh mục Nguyễn Xuân Tính cùng giáo xứ Lập Thạch, và các em sinh viên Vinh đã đồng hành với hội trong khóa hè 2011 và đã rộng tay đón chào các thiện nguyện viên. Qua tình thương và tình bạn của Cầu Rầm và Lập Thạch, họ đã có những kỷ niệm thật đẹp trong năm tuần lễ tại mãnh đất Vinh và đã hiểu biết được quê cha đất tổ đậm tình biết bao. Xin gởi lời nhớ thương đến quí cha, qúy vị trong Hội Đồng Mục vụ của giáo xứ và các em sinh viên. Hẹn ngày tái ngộ.

Thiện Nguyện Viên Đánh Giá Khóa Dạy Anh Văn

Uyên Đinh (Winnie)

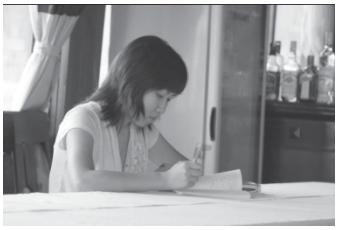

Tôi yêu mến hội Education For The Poor (EFTP). Tôi đã từng đi làm thiện nguyện ở nước ngoại quốc, và tôi cảm thấy chương trình của EFTP đã được thiết kế và soạn thảo rất chu đáo và hội đã chăm lo cho học trò lẫn thiện nguyện viên. Tôi tin tưởng chương trình đã không những giúp các sinh viên đi học đều đặn giỏi thêm về Anh ngữ mà còn giúp họ học hỏi thêm được một nền văn hóa mới và kết thêm bạn. Tôi rất vui thú khi tham gia vào chương trình và cũng đã được học hỏi về văn hoá Việt Nam và người dân Việt Nam. Tôi mong ước học trò của tôi cũng đã cảm thấy hứng thú học Anh ngữ và nói chuyện với những người thiện nguyện viên chúng tôi. Vâng, EFTP đã giúp cộng đồng Việt Nam rất nhiều và tôi mong ước chương trình sẽ tồn tại rất lâu. Các học trò đã được lợi ích rất nhiều.

Đây là một chương trình đầy thương yêu và lo lắng cho mọi người. Tôi cảm kích công sức mà cô Jennifer và Natalie đã bỏ ra để lo cho sức khỏe và sự an toàn của chúng tôi. Cha Hướng và các em tại giáo xứ đã lo cho chúng tôi rất chu đáo. Tôi thật sự cảm kích tất cả những gì EFTP đã làm cho chúng tôi. Tất cả mọi sự đều tốt lành hơn là tôi đã mong muốn. Tôi cám ơn hội đã tổ chức chuyến viếng thăm Vịnh Hạ Long. Tôi nghĩ nên có thêm các cuộc giao lưu giữa thiện nguyên viên cũ và mới vì nó rất vui và hữu dụng. Xin cám ơn EFTP rất nhiều đã cho phép tôi tham gia vào chương trình. Sự tham gia vào chương trinh này thật là ngoài sức tưởng tượng và tôi đã gặp rất nhiều người đầy thương yêu và kỳ diệu. Tôi đã học hỏi được rất nhiều về văn hóa và chính bản thân tôi qua kinh nghiệm này. Tôi xin gởi đến EFTP những lời chúc tốt đẹp nhất và tôi mong sẽ được tiếp tay với EFTP trong tương lai.

Tim Murphy

Tôi đã hoàn toàn vui thích trong thời gian ở Vinh và chỉ trong bốn tuần lề đầu tôi đã thấy được sư tiến bộ về phát âm của nhiều học trò tôi. Lúc ban đầu họ đã phát âm mọi thứ bằng âm "z", nhưng sau khi sữa đổi họ hằng ngày, họ đã có thể phát âm rất chuẩn những chữ rất khó như "th", "j" và "y". Tôi nghĩ những sự tiến bộ nho nhỏ như vậy thay đổi rất nhiều cảm tưởng của người nghe khi họ nói chuyện với những người ngoại quốc, và mong rằng học trò tôi có nhiều may mắn hơn khi họ đi xin việc của những hãng ngoại quốc.

Chỗ ăn ở của chúng tôi rất dễ chụi và những người trong giáo xứ rất giúp đỡ chúng tôi và dễ mến. Tài liệu dạy mà EFTP trao cho chúng tôi rất thích hợp và đã làm cho việc soạn bài dễ dàng hơn. Các buổi du ngoạn cuối tuần rất tốt và đã thay đổi thắng cảnh và không khí đều đặn của những ngày trong tuần.

Trước khi gia nhập vào chương trình này, tôi luôn muốn thiện nguyện cho những chương trình ngoài nước Mỹ, và tôi nghĩ chương trình của EFTP đã cho tôi một ấn tượng đầu tiên rất đẹp. Chưa bao giờ dạy học, tôi đã cảm thích mình rất thích ứng với công việc này và đã cảm thấy rất thõa mãn với thành tích đã đạt được khi nhìn thấy sự thay đổi rất tốt nơi học trò trong một thời gian ngắn như vậy. Vì lý do này, tôi sẽ tìm hiểu thêm để lấy bằng dạy Anh Văn như một ngoại ngữ khi tôi trở về Mỹ. Một lần nữa xin cám ơn hội đã cho tôi cơ hội này; nó đã dạy cho tôi biết giá trị của sự "có" và "không có"' và đã khơi dậy lại trong tôi niềm yêu thích giúp đỡ những người kém may mắn khi tôi có khả năng.

Vâng, tôi nghĩ hội nên tiếp tục chương trình này. Không biết các thầy giáo của các lớp nhỏ tuổi hơn nghĩ thế nào, nhưng lớp trung cấp và cao cấp của tôi thì hăng say học tập. Họ hiểu được những cơ hội họ có thể có được với trình độ anh Văn khá và họ rất chăm chỉ học. Theo như tôi biết thì Anh Văn không được chú trọng tại nhà trường và học phí của những tư thục dạy Anh Văn thì rất mắc. Tôi nghĩ chương trình của hội tối cần thiết cho tương lai của cộng đồng Vinh và tôi muốn được đồng hành với EFTP nữa trong tương lai.

Khi bắt đầu tham gia vào chương trình, tôi không mong đợi gì từ khóa dạy, nhưng không ngờ tôi đã bị cảm xúc vì nét đẹp của văn hóa và người dân Việt Nam. Sự vui tươi của họ đã cảm kích tôi rất nhiều. Tôi sẽ mang về nhà rất nhiều kỷ niệm, cũng như bạn bè và kinh nghiệm mới. Tôi sẽ ấp ũ những điều đó trong lòng trong nhiều năm tới. Xin gởi đến EFTP một triệu lời cám ơn.

Ngoc Nguyễn

Chương trình của EFTP rất vững chắc. Mục đích của chương trình này là dạy học trò Việt Nam tiếng Anh để họ có thể dùng nó làm khí cụ đưa dẫn đến sự thành công trong cuộc đời. Tôi nghĩ sứ mệnh và mục đích của hội rất thực tế, và chương trình đã có những ảnh hưởng rất tốt trong cuộc đời của các học sinh.

Tôi nghĩ các học trò đã nhận được rất nhiều từ chương trình. Không những các em được giỏi thêm về ngoại ngữ mà họ cũng đã biết hăng say tự học thêm Anh Văn một mình. Việc này có rất nhiều ảnh hưởng tốt cho họ, nhất là các em đang ở gần ngưỡng cửa đại học. Họ đã hiểu được Anh Văn là môt con đường giúp họ vào được đại học hay giúp họ có một nghề nghiệp cho cuộc đời.

Ngoài việc giúp đỡ phát triển kỷ năng Anh Văn, tôi nghĩ chương trình này đã ảnh hưởng học sinh trong nhiều khía cạnh. Khi chúng tôi mới đến phi trường, các học sinh đã vui mừng xách hành lý của chúng tôi và đạp xe gắn máy chạy theo xe chúng tôi dưới cơn mưa. Nhìn thấy được sự vui sướng trên khuôn mặt của họ đã cho tôi một niềm hy vọng trong tim. Học trò chúng tôi đã cảm nhận được sự lo lắng của chúng tôi về vấn đề học hành và phúc lợi của họ. Bởi vậy, khi dạy học trò, tôi không những dạy họ về Anh Văn mà còn dạy họ các kỷ năng cần thiết cho cuộc sống. Một học trò đã nói rằng "Cô Nguyễn, xin cám ơn cô đã không những dạy chúng em về Anh Văn mà còn dạy cho chúng em làm sao trở nên một người tốt hơn trong thế giới này." Tôi rất kinh ngạc về sự lễ phép, tin tưởng và yêu mến mà học trò đã dành cho tôi. Đã có thể chia sẽ cuộc đời tôi với họ làm cho chương trình càng có ý nghĩa hơn trong 5 tuần lễ.

Tôi thích là hội đã mỡ ra một ngày huấn luyện các thiện nguyện viên trước chuyến đi về Việt Nam. Tôi nghĩ buổi giao lưu giữa các thiện nguyện viên mới và cũ để họ có thể chia sẽ các kinh nghiệm rất hữu ích. Mặc dù chỉ có một ngày huấn luyện nhưng nó bao hàm nhiều điều cần thiết và rất giúp ích cho chúng tôi.

Tôi rất thích điều mà hội luôn luôn nghĩ đến các thiện nguyện viên trước nhất. Tôn chỉ của hội là đặt sự an toàn và sức khỏe của chúng tôi lên hàng đầu, và chương trình đã giữ được nguyên tắc đó. Khi các thiện nguyện viên tại Lập Thạch bị bịnh, cô Natalie đã làm hết sức mình để giúp đỡ chúng tôi. Từ việc gọi bác sĩ, đi từ tỉnh tới miền quê giữa ban đêm để đến lo cho chúng tôi, hay dạy thế cho chúng tôi, lúc nào cô Natalie cũng cố gắng bảo đảm sự an toàn và sức khỏe của thiện nguyện viên.

Chắc chắn là EFTP phải tiếp tục tạo các khóa học này cho học sinh tại Việt Nam trong tương lai. Mặc dù đây chỉ là một khóa học trong năm tuần lễ, tôi nghĩ các học sinh đã gặt hái được rất nhiều trong khoảng thời gian giáo huấn. Tôi thực sự tin tưởng học sinh đã bước được một bước rất xa trong năm tuần lễ.

Diane Lý

Năm tuần lễ dạy Anh Văn tại Việt Nam thật là một kinh nghiệm đầy thú vị và không thể quên được. Trước khi về Việt Nam, tôi đã rất lo không biết tôi có thể thích nghi được với hoàn cảnh địa phương và có thể dạy hữu hiệu hay không. Nhưng trong năm tuần lễ dạy tại Cầu Rầm, tôi đã tạo được một gia đình EFTP với các thiện nguyện viên khác, những sinh viên nội địa, và giáo dân xứ Cầu Rầm. Những người tại đây giang tay đón tiếp chúng tôi với đầy tình quí mến và lòng chân thật và đã làm tôi cảm thấy như đang ở nhà mình vậy. Những người tôi gặp và sự gắn bó đã làm cho những ngày tại Cầu Rầm đầy niềm vui và sôi nổi. Vì vậy khi khóa hè kết thúc, tôi đã rất khó khăn từ giã gia đình mới này của tôi. Sự cởi mở của học trò, sự tử tế của các sinh viên nội địa, và sự thành thật của các em của nhà thờ đã làm năm tuần lễ tại Cầu Rầm trở thành một kỷ niệm rất khó quên. Tôi không những đã học và trưởng thành thêm, mà còn đem về bao kỷ niệm và tình bạn mà tôi sẽ ấp ũ cả cuộc đời tôi. Vì lý do này, tôi thành thật cám ơn Education For The Poor đã cho tôi cơ hội đồng hành cho một công cuộc rất ý nghĩa và được sống qua một kinh nghiệm không quên được.

Tôi cảm thấy chương trình này làm một công việc rất có ý nghĩa khi hội đem đến cho những em thiếu may mắn cơ hội học hỏi một ngôn ngữ có thể giúp các em thăng tiến trong việc học và mỡ rộng kiến thức. Các học sinh không những được giao tiếp với một nền văn hóa khác và những người từ một phương trời khác mà họ còn được giới thiệu đến một ngôn ngữ mới rất hữu ích cho sự học hành của họ.

Bản thân tôi rất thích chương trình này. Trước khi tham gia vào chương trình, tôi đã có nhiều điều suy nghĩ nhưng cô Natalie và cô Jennifer đã trấn an các nỗi lo của tôi và đã làm cho tôi cảm thấy an tâm về chuyến đi một mình về một đất nước xa lạ trong năm tuần lễ. Tôi rất cảm kích về những cố gắng vượt bực của hai cô để bảo đảm sự an toàn và toại nguyện của chúng tôi.

Trâm Đào

Tôi rất hài lòng về chương trình. Sự gắn bó với các học sinh đã chặt chẽ hơn là tôi mong ước. Tôi cảm thấy chúng tôi đã ảnh hưởng mạnh đến các học trò không những qua việc dạy học mà còn qua sự trưng bày cho họ thấy một khía cạnh khác về cuộc đời.

Để làm cho chương trình tốt đẹp hơn, tôi muốn nhắn hội nên bỏ nhiều thì giờ hơn để quảng bá về chương trình. Hướng đi và cách chăm lo thiện nguyện viên của hội thật đáng khâm phục đến nỗi tôi nghĩ ai cũng muốn tham gia vào chương trình.

Tôi hoàn toàn nghĩ hội phải tiếp tục tạo các khóa Anh Văn cho học sinh tại Việt Nam trong tương lai. Vì Việt Nam vẫn còn là một đất nước đang phát triển, tôi cảm thấy dạy giới trẻ Anh Văn sẽ giúp đất nước mạnh mẽ hơn trong một thế giới được dẫn đầu bởi phương Tây.

Xin cám ơn cô Jennifer và Natalie đã cho phép tôi được tham gia vào chương trình. Dạy tại Vinh trong năm tuần lễ đã dạy cho tôi hiểu biết thêm về chính bản thân tôi và văn hóa.

Cảm Nhận Của Học Sinh Về Khóa Hè

——Original Message——
From: oanh nguyen
<awhiterose.bright9@gmail.com>
To: vanvaness <vanvaness@aol.com>
Sent: Wed, Jul 27, 2011 10:48 pm
Subject: Re: mong cô giành chút thời gian để đọc thư em

Em cảm ơn cô đã giành thời gian để trả lời thư em. Cô có nhớ em nữa không? Em đã tham gia câu lạc bộ giáo dục mà cô tổ chức và nhận được 100 nghìn từ cô, do đưa ra câu hỏi cho ban tổ chức. Ngày em vào nhà thờ xin học, chính cha Hướng là người nhận em vào dù em không là người công giáo. Chính vì thế năm nay khi cùng bố mẹ thu hoạch mùa lúa xong em đã vào Vinh để học tiếp. Em có lẽ may mắn hơn nhiều người khác vì được rất nhiều tổ chức cho học miễn phí. Một ngày kia khi em thành đạt em nhất định sẽ tham gia vào các hoạt động như các thầy cô đang làm. Em chỉ là một người nhỏ bé nhưng em vẫn đang dùng sức của em để giúp người kém may mắn hơn em. Em đang dạy tình nguyện cho trẻ em mồ côi của thành phố Vinh được 2 năm rồi. Rất nhiều học sinh của em muốn tham gia khoá học nhưng vì em vào Vinh muộn nên không xin được cho các em ấy. Em chỉ có muốn góp ý là các anh chị ở ban tổ chức nên tạo điều kiện cho những người đến sau được tham gia học. Các anh chị ấy rất tốt nhưng hơi nguyên tắc quá. Em biết như thế có thể gây lộn xộn trong lớp học nhưng có khá nhiều người biết tin chậm nên đến muộn thôi.

Em muốn cô cho em mượn cuốn TOEIC SUCCESS mà thầy Tim dạy tụi em tại lớp. Em sẽ giữ gìn thật sạch sẽ và cẩn thận để trả lại cho cô vào năm tới. Hôm nay ở cầu Rầm đã làm lễ bế giảng rồi cô ạ. Cả các thầy cô và học sinh ai cũng buồn. Em sẽ phấn đấu học để một ngày nào đó em đủ giỏi để được cô cho tham gia vào tổ chức Education For The Poor. Có một trung tâm ngoại ngữ ở Vinh đã đồng ý cho em học miễn phí cho đến ngày em giỏi thật sự để làm 1 giáo viên. Em sẽ cố gắng. Em chúc cô sức khoẻ và hạnh phúc.Oanh

Vào 03:47 Ngày 29 tháng 7 năm 2011, <vanvaness@aol.com> đã viết:

Kiều Oanh thân mến,

Tối qua cô viết thư về thưa với cha Hướng nói Tim để lại sách cho em, vậy em liên lạc với cha và với Tim để lấy sách nhá. Cô hy vọng em nhận được sách.

Cám ơn em đã cho cô biết em là người trúng giải thưởng đặt câu hỏi hay nhất. Câu hỏi của em rất xác đáng thể hiện những khó khăn của xã hội làm cản trở việc ngăn ngừa việc hút thuốc lá. Em rất xứng đáng được nhận giải thưởng về việc đặt câu hỏi có ý nghĩa và hay nhất. Cô rất vui em đã tham gia CLB. Cố gắng đóng góp cho CLB phát triển hầu giúp tất cả các em về học hỏi Anh Văn lẫn về học hỏi kiến thức.

Em thông cảm với các anh chị trong ban tổ chức về việc từ chối không nhận thêm học viên ghi danh trể khóa học Anh Văn vào mùa hè của EFTP (Education For The Poor) vì nếu không nghiêm túc thì khóa hè sẽ không đạt được chất lượng. Cô lấy ví dụ người Việt mình luôn đi trễ và bữa đi bữa nghỉ. Khóa hè tại Lập Thạch vài ngày đầu tiên học viên đi trể 50%, ban tổ chức không cho vào lớp, ngày thứ 3 chỉ còn khoảng 6 em đi trể. Thấy các em không về nhà cứ đứng trước cổng nhìn vào lớp học, cô tội nghiệp quá nói với ban tổ chức cho các học viên vào học, một em trong ban tổ chức đã nói với cô rằng: "ở xa 7 km đi trể em cũng phải đuổi về không cho vào học, cô thấy bữa đầu đi trể tới 50% tới bữa ni hết dám đi trể nên chỉ còn có mấy em như rứa đó" Nhờ BTC thi hành kỷ luật nên

khóa học mới có kết qủa, BTC nghiêm túc trong việc lên chương trình và lo cho khóa học chỉ vì lợi ích chung của khóa học và nhất là của học viên.

Về vấn đề ghi danh: Cha Hướng ngài nhìn xa trông rộng lo cho khóa học đủ mọi bề tốt đẹp, và cha đã làm cho khóa học đạt được tiêu chuẩn hầu có thể giúp cho học viên một cách hữu hiệu, vì thế chắc chắn EFTP sẽ tiếp tục tổ chức khóa hè tại Cầu Rầm hằng năm vào cuối tháng 6 (vì lúc ấy sinh viên vừa bắt đầu nghĩ hè họ có thể lên đường về Việt Nam). Em thông báo với các bạn của em nếu định theo học thì khoảng tháng 5 liên lạc và đăng ký ngay sẽ có chỗ; kế đến là phải thi để sắp xếp lớp cho đúng trình độ thì học mới có kết qủa và không làm mất thì giờ về vấn đề phải đổi lớp.

Cô rất vui được biết em có ý định tham gia hoạt động của EFTP và cũng đang dạy cho các em mồ côi ở Vinh (em đang đồng hành với EFTP rồi đó). Nếu em dạy các em về phát âm thì nên dạy theo như cô hướng dẫn học từ Internet, vì một khi phát âm sai thì rất khó sữa lại. Á Châu phát âm tiếng Anh khó hơn Âu Châu phát âm tiếng Anh và Việt Nam mình phát âm tệ nhất so sánh với các nước Á Châu khác. Cô đi du lịch các nước Á Châu khá nhiều, có lẽ tất cả các nước khác họ đặt nặng về phần phát âm nên họ nói tiếng Anh chuẩn hơn người Việt chúng ta. Phát âm sai đưa đến rất nhiều thiệt hại, vì cô đã gặp 2 trường hợp sinh viên Việt Nam sang du học tại Mỹ đã phải bỏ cuộc.

Một lần nữa cám ơn em đã chia sẽ cảm tưởng và nói về những hoạt động của em, cô rất vui gặp được những em như em. Cầu chúc em luôn may mắn và thành công.

Thân mến,
Tuệ Phương

TB: EFTP có đem về Việt Nam khoảng 10 máy nghe đĩa, em liên lạc với anh Long và Trung xem để lấy 1 máy đem đến dạy các em mồ côi về luyện giọng (nhìn sách và đọc theo đĩa)

——Original Message——

From: oanh nguyen <awhiterose.bright9@gmail.com>
To: vanvaness <vanvaness@aol.com>
Sent: Fri, Jul 29, 2011 10:26 pm
Subject: Re: mong cô giành chút thời gian để đọc thư em

Em chào cô ạ!

Tối hôm qua em đã đến nhà thờ để nhận sách và đĩa mà cô và cha đồng ý cho em mượn. Em định viết thư cảm ơn cô nhưng vì em đi dạy thêm về muộn quá nên không kịp viết (hôm qua em dạy 3 ca một ngày). Có đi làm mới biết sống bằng đồng tiền của chính mình thật vất vả. Vậy nên em nhất định sẽ chăm chỉ học hành để có thể có một tương lai tốt hơn. Em sẽ không để quyển sách các thầy cô cho em mượn nhàn rỗi.

Em vừa có một quyết định mạo hiểm cô ạ. Em vay tiền của bạn 7 triệu đồng với lãi suất 15 phần trăm để nộp tiền theo lớp học tiếng anh vừa học vừa làm. 2 năm sau là có thể lấy bằng. Vì em đã có bằng tốt nghiệp đại học ngành chính trị luật nên không phải học 4 năm. Thầy Tim nói em cố lên biết đâu em lại có cơ hội làm 1 giáo viên tiếng anh chính thức. Em sẽ tranh thủ thời gian vừa học bằng sư phạm văn đang dang dở và bằng tiếng anh đó để tiết kiệm thời gian.

Hôm trước thầy Tim có đến chỗ em đang ở để ăn cơm. Em đang ở 1 gia đình theo đạo Phật. Cả gia đình đều ăn chay. Em hi vọng một ngày kia cô về Việt Nam em có thể mời cô đến nhà em ăn một bữa cơm do em nấu.

Chúc cô luôn mạnh khoẻ và ngày càng giúp đỡ được nhiều người kém may mắn hơn

Em không phải bên đạo nhưng bố mẹ em dạy ở hiền gặp lành, cô và những tình nguyện viên như cô nhất định sẽ có được hạnh phúc.

Kiều Oanh

——Original Message——
From: Vo Van Duc <duc1510@gmail.com>
To: vanvaness <vanvaness@aol.com>
Sent: Fri, Dec 10, 2010 2:31 am
Subject: From Duc

Cô thân mến,

Cô dạo này sức khỏe thế nào ? mong là cô vẫn khỏe luôn.
Con đã có công việc tại HCMC, cũng nhờ trau dồi tiếng anh trong những năm qua nên lúc đi phỏng vấn con thoải mái để nói chuyện với người ta mặc dù là người nước ngoài nói tiếng anh.
Công việc hiện tại của con là Lập trình viên và con dùng tiếng anh khá thường xuyên, vì phải đọc tài liệu cũng như yêu cầu của công việc bằng tiếng anh, thêm nữa ông chủ là người Singapore vậy nên phải nói tiếng . anh với ông ta.
Việt nam có 40 công ty hàng đầu về IT thì có 30 đang có trụ sở chính tại Saigon, 10 công ty còn lại thì ở Hà Nội. khách hàng chủ yếu của họ là tây âu, nhật bản, mỹ...vv. vì thế, để làm việc ở các công ty này thì ngoài chuyên môn anh văn đóng vai trò rất quan trọng để người ta tuyển mình vào làm.

Theo thời gian tay nghề được nâng cao và có nhiều kinh nghiệm thì mình có thể làm các vị trí cao hơn như là team leader hay senior..vv, để có được vị trí này đương nhiên tiếng anh là rất cần thiết.

Con chỉ nói sơ qua sự cần thiết của tiếng anh trong lĩnh vực IT mà con được biết. chắc chắn rằng không chỉ IT mà hầu hết các nghành nghề khác trong xã hội Việt Nam cũng có yêu cầu tương tự về ngoại ngữ đặc biệt là tiếng anh. Con thấy muốn đi ra thành phố lớn như Saigon thì cần phải trau dồi không chỉ chuyên môn mà cần phải biết thêm ngoại ngữ để hỗ trợ. Việt nam đang thu hút được đầu tư khá lớn từ các doanh nghiệp, tập đoàn nước ngoài rộng khắp cụ thể nhất là thành phố Saigon, đây là cơ hội tốt để đất nước dần thay đổi. Là người trẻ con cũng mong đóng góp sức mọn vào quá trình thay đổi này. Anh văn quả thực là cầu nối cần thiết đưa con ra biển lớn, biết tiếng anh con dám mơ ước nhiều hơn thật tuyệt về sự thay đổi này. Viết đến đây con lại phải cám ơn sự nhìn xa trông rộng của hội EFTP đã mang thứ ngôn ngữ của kinh tế đến với con.

Con đang bắt đầu trải nghiệm những thú vị thực tế mà tiếng anh mang lại. Con biết nhiều bạn khác đang ở saigon cũng đã có việc làm. Họ cũng đã học tiếng anh từ chương trình của EFTP có lẽ người ta không viết hoặc chưa viết thư để cảm ơn Hội. Nhưng con cũng thông báo để hội vui mừng vì thành quả đạt được.

Con cũng nhận được một số thư của cô và biết cô đang xây dựng các câu lạc bộ ở Vinh và Hà Nội , nếu được con cũng sẵn sàng đóng góp ý kiến tham gia xây dựng với họ, về clb ở huế, họ vẫn đang hoạt động.
van_duc
Cell:01238680586

——Original Message—
From: HUYNH DIEP <huynhdiep195@yahoo.com>
To: ngovkha <ngovkha@gmail.com>; educationforthepoor <educationforthepoor@yahoo.com>; educationforthepoor1 <educationforthepoor1@gmail.com>; vanvaness <vanvaness@aol.com>
Sent: Thu, Sep 15, 2011 11:23 pm
Subject: Về: Fwd: Em Kha,

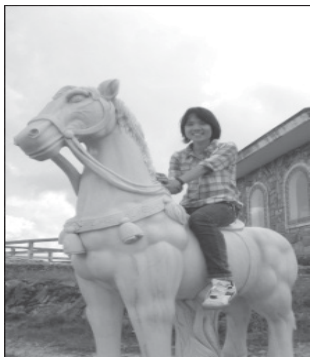

Kính chào cô Tuệ Phương , cô Xuân Văn, các Tình nguyện viên và các bạn học viên của chương trình EFTP,

Cũng khá lâu rồi con không liên lạc bằng email. Nhân dịp kỳ nghỉ mid-term, đọc thư cô viết cho các bạn và các bạn hồi âm, con xin được viết vài dòng gửi lời thăm hỏi sức khỏe các cô, các tình nguyện viên, và các bạn học viên của chương trình EFTP.

Hè vừa rồi, con có về thăm nhà 1 tháng, năm vừa rồi EFTP không tổ chức tại Huế, nhưng con vui mừng vì Hội vẫn duy trì hoạt động rất tốt ở các vùng khác (Thái Hà và Cầu Rầm), như vậy thì không chỉ có các bạn ở Huế mà các bạn ở nhiều nơi có thể enjoy được khóa học bổ ích này, hy vọng những năm về sau, các cô sẽ mở rộng phạm vi hoạt động đến các vùng mới khác nữa, con chắc chắn là số đông các bạn sinh viên Việt Nam ở bất cứ nơi nào cũng luôn có hứng thú với việc học Tiếng Anh.

Về phần con, đã ổn định và tiếp tục với việc học ở đây rồi các cô ah. Các lecturers ở đây cũng rất thân thiện và quan tâm giúp đỡ sinh viên quốc tế tụi con. Qua đây con cũng gửi lời cảm ơn đến các cô, các tình nguyện viên là những người đã giúp và tạo động lực cho con trong bước đầu học tiếng Anh với 2 khóa học mùa hè ở Huế, và sau này các cô vẫn luôn quan tâm và động viên con trong việc học. Con thật sự luôn biết ơn và ghi nhớ.

Cuối cùng, kính chúc các cô, các tình nguyện viên, thân chúc các bạn học viên luôn vui khỏe, an lành.

Kind regards,
HUYNH THI NGOC DIEP
Department of Forest Resource and Environment Management
Faculty of Forestry
Hue University of Agriculture and Forestry
102 Phung Hung St., Hue City, Vietnam

Post Grad student
The University of New England
Armidale NSW 2351 Australia
Phone: +61 (0) 4 1565 3030
Email: thuynh3@une.edu.au

——Original Message——
From: Dang Thai Quynh Anh
<dangthaiquynhanh@gmail.com>
To: vanvaness <vanvaness@aol.com>
Sent: Sat, Sep 17, 2011 12:08 am
Subject: Re: Về: Fwd: Em Kha,

Cô Phương và Cô Xuân kính mến,

Con thực sự xúc động và cảm kích khi đọc được thư của hai Cô và mọi người. Sao mà nhớ EFTP đến thế. Cứ mỗi lúc như thế này lại cho con vững tâm hơn và nhắc nhở con phải tiến bước. Hai Cô và các bạn tình nguyện viên dù đã cách xa đất nước nhưng lòng vẫn luôn hướng về và có những việc làm hết sức tốt đẹp.

Báo cho hai Cô vui, con đang rất yêu mến với công việc giảng dạy của mình. Năm nay cũng là năm cuối để con hoàn thành khóa thạc sĩ của con nhưng hằng ngày, dù ít hay nhiều con vẫn không quên luyện học tiếng Anh để mong một ngày sẽ gặp lại EFTP. Mong rằng EFTP sẽ càng ngày càng phát triển và kết nối bao người, giúp nhau, động viên nhau thăng tiến trong cuộc sống.

Chân thành cảm ơn hai Cô và EFTP.

Con nhớ hai Cô, nhớ Thầy Hùng, Ái Châu, Quỳnh Châu, Thư, Mỹ Hạnh, Daniel...nhớ các tình nguyện viên EFTP

Con: Quỳnh Anh

——Original Message——
From: thong nguyen <josthong1939@gmail.com>
To: vanvaness <vanvaness@aol.com>
Sent: Mon, May 9, 2011 9:34 am
Subject: Chia sẻ cùng Cô

Cô kính mến,
Hôm nay, được tin một em năm ngoái học tiếng anh của Hội EFTP. Em ấy mới học lớp 8 thế mà được học sinh giỏi tiếng anh tại Thành Phố Vinh năm nay. Gia đình họ vui lắm. Vì thế, mà tin tức ra tận Hà Nội với những người bạn và một số gia đình ở Hà Nội mong muốn con cái cũngđược gửi về Vinh để được học khóa học hè anh văn do Hội chúng ta tổchức. Mặc dù, cũng chỉ là một tin về một học viên của Hội thôi, nhưng như con đã thường tâm sự với Cô rồi đó: Kết quả ngoài sức mong đợi của chúng ta. Nhiều thành quả và lợi ích mà Hội mang lại, chúng ta không thể tổng kết được. Nhưng, chính nó vẫn âm thầm sinh hoa kết trái ngày đêm.

——Original Message——
From: vanvaness <vanvaness@aol.com>
To: ngocphucbka <ngocphucbka@gmail.com>;
educationforthepoor
<educationforthepoor@yahoo.com>;
educationforthepoor1
<educationforthepoor1@gmail.com>
Sent: Wed, Sep 14, 2011 8:41 pm
Subject: Fwd: jobs

Phúc thân mến.
Cô rất mừng nhận được thư của Phúc, và điều mừng nhất là em đã land vào được với chi nhánh của PepsiCo. Chúc mừng Phúc tìm được việc làm tốt. Em đang làm trong khâu Human Resources hay sao mà em nhận các đơn từ của tất cả mọi positions gửi về cho em vậy? Cô cám ơn em đã chia sẽ những tin tức để tìm việc với tất cả các bạn. Cô cũng hy vọng em sẽ nhận được nhiều qualified resumes gửi đến cho em. Nếu có thể được Phúc gửi cho cô job description của những jobs số: 6, 7, 16 và 18 để cô luyện cho một số em apply công việc về accounting nhá. Trên trang nhà của họ không có những jobs này, có lẽ là những jobs mới chưa list ra mà họ đưa cho Phúc trước?
Cô chúc em nhiều may mắn và thành công và cám ơn Phúc nhiều nhá.

Thân mến,
Tuệ Phương.

Các em thân mến,

Phúc gửi cho cô ad. của PepsiCo về những việc sắp mỡ ra tại Bắc Ninh. Nhờ vậy cô vào PepsiCo và tìm thấy thêm được những công việc đã hết hạn nộp đơn. Cô không biết về những ngành chuyên môn khác thì sao, nhưng riêng về accounting cô đọc description thì có lẽ khó tuyển được nhân viên qualified (xem note), tuy là đã hết hạn nộp đơn nhưng các em cứ nộp đơn thử xem.

Đọc job description của những jobs đã hết hạn nộp đơn này, chắc cũng làm các em "hoảng sợ", nhưng thật ra các em chỉ cần có căn bản về accounting là được. Nhiều đòi hỏi liên quan đến system của họ thì họ phải huấn luyện các em, ví dụ biết về Oracle software, mỗi công ty dùng mỗi loại software khác nhau, vì thế khi vào thì họ sẽ train.

Nên để ý những câu như "2 mos.probation" có nghĩa là trong 2 tháng các em không làm chạy công việc thì họ cho thôi việc. Đây là định luật chung làm cho các công ty của Mỹ, nhưng tháng đầu là thử thách về khả năng nếu qua được thì mới bền đỗ.

Hoặc:

• Có tinh thần đồng đội cao. Các em rất hiền và nhường nhịn các em không có trở ngại gì với điều kiện này.

• Năng động, sáng tạo trong việc giải quyết vấn đề. Người Việt mình rất thông minh, quen việc rồi thì các em sẽ O.K.

• Có khả năng làm việc độc lập và chịu áp lực cao (có thể là các em phải hoàn tất công việc trong một thời gian ngắn—vì vậy mà họ cho biết "áp lực cao")

(Đây là link của PepsiCo đang đầu tư tại Việt Nam 250 triệu dollars
*http://www.pepsico.com/PressRelease/PepsiCo-to-*Invest-250-Million-in-Vietnam-over-Next-Three-Years08162010.html

Đây là link của tất cả các công việc
http://www.pepsicocareer.com.vn/en/jobseekers/view_job.html?view_type=1&order_type=1&start=20
Fixed assets accountant
http://www.pepsicocareer.com.vn/en/jobseekers/35A616C1/fixed-asset-accountant.html;

Treasury accountatn:
http://www.pepsicocareer.com.vn/en/jobseekers/35A61541/treasury-accountant.html
Financial - report accountant
http://www.pepsicocareer.com.vn/en/jobseekers/35A61542/financial-reporting-accountant.html
Senior - Financial accounting
http://www.pepsicocareer.com.vn/en/jobseekers/35A61230/senior-accountant-financial-reporting.html

Cô forward thư của Phúc viết dưới đây, các em mỡ file đính kèm để đọc chi tiết xem công việc nào phù hợp với các em. Riêng một số em ở Cầu Rầm đã học Accounting với cô, cô sẽ review cho các em để có thể xin được việc làm về accounting. Công việc số 6 & 7 là về hàng tồn kho (inventory) mà cô đã dạy các em. Như các em thấy họ cần đến 13 người làm hàng tồn kho, như vậy các em có rất nhiều cơ hội được nhận. Số 16 cán bộ nhân sự và hành chánh thông thường thuộc về Human Resources không biết sao họ lại cần kế toán. Riêng số 18 là thật sự về kế toán. Cô sẽ liên lạc với Duyên, Khá, Hương và Phúc, nhưng em nào trong lớp kế toán của cô muốn nhận được e-mail review về kế toán thì e-mail cho cô.

6 Thủ Kho và Nhân viên Kiểm hàng tại Kho 10 Nam, Nữ 25-35 Trung cấp trở lên Ke toán, máy tính, kinh tế,…

7 Nhân viên dữ liệu Kho 6 Nữ 25-35 Trung cấp trở lên Kế toán; tin học, thống kê

Cán bộ Nhân sự (nữ), Cán bộ Hành chính (nam), Lễ tân 3 Nam /Nữ 25-40 Đại học Ngoại ngữ; kế tóan; tin học, ….

18 Kế tóan viên 5 Nữ & Nam 25-35 Đai học Kế tóan, tài chính, ngân hàng, kinh tế

Phúc có ghi số điện thọai và e-mail ở cuối thư, các em có thể liên lạc để hỏi vào chi tiết những công việc hợp với khả năng của các em. ""Chúc các em may mắn."

"Thân mến," "Tuệ Phương"

——Original Message——"From: Trần Ngọc Phúc <ngocphucbka@gmail.com>"
To: vanvaness <vanvaness@aol.com>"
Cc: TraHương <h.covarial@gmail.com>
Sent: Tue, Sep 13, 2011 9:44 pm
Subject: jobs

Kinh gửi Cô,
Hiện tại em đang giúp công ty PepsiCo Vietnam tuyển dụng một số vị trí theo file đính kèm.

Em gửi thông báo này cho cô và mong cô gửi cho các bạn, để mọi người có cơ hội được làm việc trong một môi trường làm việc rất tốt và có cơ hội thăng tiến, một công ty toàn cầu đến từ Mỹ (US) và để cho bên phía công ty có nhiều cơ hội để tuyển được những người tài giỏi cho sự phát triển nhanh và bền vững của Công ty

Em rất mong muốn được nhận những CVs của các bạn quan tâm càng nhanh càng tốt, mọi CV xin gửi về địa chỉ thư điện tử ngocphucbka@gmail.com or j.ngocphuc@gmail.com

Em xin trân trọng cám ơn cô va các bạn quan tâm,

Trân trọng cám ơn
Trần Ngọc Phúc

Phượng Oanh
Gởi Quà, Gởi Tiền, Sữa Ensure về Việt Nam
Bán Sĩ & Lẽ Thẻ Điện Thoại
Bán Đủ Loại Thuốc Dược Thảo
Đặt Biệt Chương Trình PIN Gọi Về V.N Giá Thấp
9550 Bolsa Ave., #112
Westminster, CA 92683
Tel: (714) 418-1971
Cell: (714) 719-3983
Fax: (714) 418-0476

——Original Message——
From: errtyu rtyui9 <long_songlam@yahoo.com>
To: vanvaness <vanvaness@aol.com>
Sent: Tue, Jun 14, 2011 4:53 am
Subject: Thư chào cô Tuệ Phương

Kính chào cô Tuệ Phương!

Xin được giới thiệu, cháu tên là Hồ Sỹ Long. Hiện đang học năm thứ 3 tại trường đại học xây dựng Hà Nội (University of civil engineering). Ngoài việc học ở trường, cháu cũng thường xuyên tham gia hoạt động cùng với anh chị em cộng đoàn Vinh tại Hà Nội. Cũng do một số vấn đề nên cháu chưa có điều kiện tham gia CLB tiếng anh tại nhà thờ Thái Hà. Chắc nhờ ban truyền thông của cộng đoàn Vinh, cháu thường hay được nhận thư của cô gửi và cháu cũng theo dõi hết nội dung của những bức thư đó. Qua những nội dung cô gửi, những việc cô đã làm và những mong muốn của cô dành cho sinh viên ở Việt Nam cháu thấy thật cảm động và vui sướng khi chúng cháu lại được sự quan tâm như vậy.

Cũng nhờ sự may mắn, hè năm 2010 cháu cũng được tham gia học tiếng anh của hội EDUCATION FOR THE POOR. Cháu thấy việc dạy và học rất thực tế và bổ ích. Các anh chị, các bạn trong hội này dạy dỗ rất nhiệt tình và vui vẻ trong mọi sinh hoạt. Hè này cháu cũng đang sắp xếp thời gian để được về Vinh và tham gia học với các bạn ở trong đó.

Sự tiếc nuối của cháu là không biết được cô có mở lớp kế toán, khi biết được thì đã hết thời gian học rồi. Trong thư vừa gửi, cô có nhắc đến việc tiếp tục mở lớp để dạy trong hè này, nếu cô mở được lớp đó thì cháu sẽ xin theo học. Đặc biệt vào thời gian buổi tối thì chắc sẽ rất thuận tiện (Vì các anh chị đã đi làm họ cũng có thể tham gia học). Mong về Vinh lần này cháu sẽ được gặp và làm quen với cô Tuệ Phương. Qua tình yêu cô dành cho con người Việt nam, cháu xin cảm ơn cô rất nhiều

Thân ái!
cháu Long

Câu chuyện của một học sinh nghèo vượt khó học giỏi

…Đó là một buổi chiều của ngày hè giữa tháng 6, tôi và A Hoàn đang ở trong phòng trực giúp đỡ các bạn học viên mới đến đăng kí học Anh văn. Anh ơi, cho em đăng kí học anh văn với? – Giọng nói hơi rụt rè của một cô gái dáng vẻ nông dân trạc 15 tuổi. Em Lệ phải không… – Tôi hỏi lại ngay khi nhìn thấy em.

Đang sắp xếp lại tập bài thi của các bạn học viên ghi danh hồi sáng, nên tôi không để ý khi em bước vào. Em và tôi ở cùng huyện, nên khi đang là học sinh cấp 3 tôi cũng có một số bạn cùng lớp ở gần nhà em, vì thế mà em cũng không ngạc nhiên lắm khi tôi đã nhận ra em, nhưng tôi lại rất ngạc nhiên vì em có thể đến đăng ký học.

Sau một hồi trò chuyện thăm hỏi, chúng tôi đã cho em làm bài thi. Kết quả em được xếp vào B3, do Cô giáo Uyen Dinh phụ trách. Với sự đam mê học tập, chăm chỉ nghe cô giáo giảng bài, cộng với sự quan tâm giúp đỡ tận tình của cô giáo, kết thúc khóa học em đã được xếp vào TOP 4 của lớp B3, được nhận phần thưởng của cô giáo Uyen Dinh.

Khi được hỏi về lý do tham gia khóa học, em tâm sự: "Nhờ bạn bè, em đã biết được chương trình Anh văn hè của hội EFTP từ sau khi khóa học năm ngoái kết thúc. Em rất tiếc đã không được tham gia, vì thế mà em rất mong hè năm nay đến sớm hơn để em được tham gia khoá học. Ở quê chúng em, việc được học tiếng anh đã rất khó, nói gì tới việc học tiếng anh do người Mỹ giảng dạy, quả thật như một giấc mơ."

Lệ lớn lên trong một gia đình nghèo ở Xóm 3 Quy Hậu – xã Kỳ Tân – Huyên Tân Kỳ - tỉnh Nghệ An, cách thành phố Vinh hơn 100 km. "Gia đình em gồm 8 người con, một chị gái, 2 anh trai, em và 4 người em nữa, tất cả đều đang đi học, vì thế mà gia đình gặp rất nhiều khó khăn" – Lệ kể với chúng tôi. Thật vậy, bố mẹ Lệ sống trong vùng quê Quy Hậu. Thu nhập của gia đình ngoài ít đồng tiền nhờ việc bán rau của mẹ, chủ yếu dựa vào cây ngô, cây mía. Nhưng lũ lụt xẩy ra thường xuyên, khiến thu hoạch hàng năm cũng chẳng được là bao, đủ ăn là vui lắm rồi, mấy ai mơ tới chuyện cho con đi học.

Tuổi thơ của Lệ cũng khá vất vả, ngay từ khi vào lớp 1 đã phải giúp bố mẹ làm việc đồng áng – anh chị em của Lệ cũng không ngoại lệ. Mẹ em, một phụ nữ hơn 40 tuổi nhưng đã phải sớm hôm vất vả để nuôi 8 người con ăn học. Buổi sáng, mẹ bắt đầu ra khỏi nhà từ 4 giờ để đi xuống chợ Đô Lương mua rau với giá gốc về bán. Rồi tất tả ngược xuôi với gánh hàng rau cho đến tận trưa mới về nhà. Bố thì lo ra đồng chăm sóc vườn ngô, mong nó lớn nhanh để tránh được trận lụt định kì hằng năm.

Thương bố mẹ vất vả, nên Lệ rất chăm học. Những năm học tiểu học, Lệ đều đạt danh hiệu học sinh tiên tiến. Lên cấp 2, em là học sinh tiên tiến nhiều năm liền. Lệ cho biết, em học tốt nhiều môn nhưng thích nhất là môn Anh văn. Lệ có người chị con bác ruột là sinh viên học Anh văn ở trường cao đẳng trên tỉnh, nên có thể nhờ chị kèm thêm mỗi khi về hè. Còn các môn khác, em mua sách tham khảo về nhà tự học.

Được nhận phần thưởng của cô giáo, Lệ đã có thêm 400.000 đồng để chi phí cho việc học năm tới. Lệ cho rằng chỉ có học thật giỏi thì cuộc sống của mình sau này mới đỡ vất vả, mới giúp được bố mẹ, đưa gia đình vượt ra khỏi hoàn cảnh khó khăn hiện nay; hơn nữa em còn có trách nhiệm học giỏi để trả ơn những người tốt, nhất là các TNV trong hội EFTP đã tiết kiệm tiền bạc, hy sinh thời gian sang Việt Nam để giúp đỡ các bạn trẻ Việt Nam trong đó có em.

Không chỉ vượt khó, học giỏi, hiểu rõ hoàn cảnh của gia đình, nên ngoài thời gian học tập Lệ còn cố gắng làm việc nhà giúp bố mẹ. Ở lớp, em cũng luôn là người

bạn vui vẻ, cởi mở, hay giúp đỡ bạn bè. Lệ nói: "Em có nhiều bạn bè, ai cũng quan tâm và giúp đỡ em nhiều, vui hơn là sau khóa học này em lại có thêm được nhiều người bạn mới hơn, không chỉ có bạn Việt Nam, em còn có thêm những người bạn mới ở Mỹ nữa. Cám ơn EFTP rất nhiều."

Tháng 9/2011
Jb Nguyễn Văn Hoạt

Một mùa hè đáng nhớ

Một mùa hè nữa lại trôi qua với bao nhiêu kỉ niệm đầy tình thân thương của những người thầy cô đến từ nơi có nền kinh tế thịnh vượng bậc nhất thế giới, là một nơi rất xa cách nửa vòng trái đất với những học trò ở trên một miếng đất nghèo hiếu học nhưng dạt dào tình cảm.

Đầu mùa hè năm nay, trên mảnh đất Cầu Rầm đó có vẻ ồn ào náo nhiệt hơn không như bình thường. Tôi còn nhớ ngày hôm đó, các em học sinh và các anh chị sinh viên tập trung đến thật đông. Nhìn qua họ có thể thấy được trên khuôn mặt ai cũng hớn hở, nô nức đón chào một ngày khai trường. Chắc có lẽ, đây là ngày khai trường mà khác với bất cứ một ngày khai trường nào khác mà họ từng đã tham dự. Và có vẻ như trong thâm tâm, họ dường như đã biết được họ đang chờ đón điều gì. Có thể vì họ đang háo hức cho một khoá học anh văn đặc biệt này chăng hay đang chờ đón gặp những con người đến từ một nơi rất xa hay là những ngày hè mọi người được quay quần bên nhau. Tôi không biết chính xác họ đang đón chờ những điều gì nhưng tôi có thể thấy được trên khuôn mặt họ toát lên một niềm vui khó tả.

Vào đúng 8 giờ, ngày 27 tháng 6 năm 2011 đó, theo sự yêu cầu của ban tổ chức khoá học hè anh văn tại Cầu Rầm, mọi người bắt đầu đổ tuôn vào nhà thờ. Sau những bài phát biểu đầy tâm huyết của cô Natalie Xuân Văn cùng những lời cảm ơn hội và nhắc nhở đầy ân cần tới các học viên của cha chánh xứ Fx Hoàng Sĩ Hướng, một hồi trống dài đã vang lên báo hiệu cho khoá học anh văn 2011 bắt đầu, cả nhà thờ gần như nổ tung lên vì những tràng pháo tay rầm rộ của các em làm nóng cả nhà thờ. Có lẽ chính giây phút mà họ đang chờ đợi cũng đã đến. Các thầy cô và các học sinh bắt đầu về lớp của mình. Đây chính là lần gặp gỡ đầu tiên, không hiểu sao dù có hơi bất đồng ngôn ngữ, các em và các thầy cô bắt chuyện làm quen thật rôm rả như những bạn bè thân lâu ngày gặp lại.

Với các em, khoá học đã bắt đầu, mỗi ngày đến lớp là một ngày vui và đáng nhớ. Vui vì mỗi ngày đến trường họ được gặp gỡ, giao lưu với những người thầy cô vui tính và tận tụy của mình, được học thêm một điều mới lạ của ngôn ngữ quốc tế và cũng có thể vì đây là lần đầu tiên các em có hứng thú với cách học tiếng anh mà không giống như bất cứ một mái trường Việt Nam đang dạy.

Với các thầy cô, đây là lần đầu tiên họ đặt chân lên mành đất Cầu Rầm này, có vẻ như mọi thứ ban đầu còn bỡ ngỡ. Trong tuần đầu tiên quả là một tuần khó khăn cho những thầy cô thiện nguyện viên. Đó là những khó khăn vì chưa quen với thức ăn, chỗ ở, môi trường sống, thời tiết, con người. Nhưng xem ra những khó khăn đó không phải là một điều gì đó quá to tát so với lòng nhiệt tâm của họ. Có thể những giờ lên lớp với những họ trò ngoan, chăm chỉ đã làm cho họ quên đi những khó khăn mà họ đang phải thích nghi.

Phía bên ngoài nhà thờ với những chiếc xe hối hả chạy trên đường tấp nập thì bên trong một khúc hẻm là một ngôi thánh đường đầy vẻ uy nghi và cổ kính. Bây giờ, nơi đây vang vọng những giọng luyện phát âm của lớp học, những bài hát tiếng anh nhịp nhàng, những lời giảng bài của thầy cô và những tiếng đọc bài đâu đó của các học viên. Bên trong các lớp học, những chiếc quạt điện có vẻ như không đủ mạnh so với cái nắng nóng của mảnh đất miền trung khắc nghiệt. Những giọt mồ hôi nhễ nhại của các thầy cô lăn rơi theo các gò má, trán mà dường như họ

cũng không hề hay biết. Một cái gạt tay nhẹ lên trán để gạt những giọt mồ hôi có thể làm họ xua tan đi nỗi mệt nhọc và công việc của họ vẫn tiếp tục.

Ngày lại ngày trôi qua, thấm thoắt cũng đã bốn tuần học, không biết tự bao giờ tình cảm của thầy cô và học trò trở nên thắm thiết hơn bao giờ hết mà họ không hề hay biết. Nó thể hiện qua những cử chỉ, điệu bộ, cách nói chuyện của các thầy cô thiện nguyện viên với học trò của mình. Tuần học thứ năm cũng là tuần học cuối cùng, không khí lớp cũng không có gì thay đổi nhiều. Nhưng trong những giờ nghỉ giữa giờ, các học viên vẫn hỏi nhau rằng "đây là tuần học cuối cùng à?" Đó có thể là những lời nhắc nhở nhau hay là một sự nuối tiếc vì thời gian trôi quá nhanh. Còn các thầy cô thiện nguyện viên vẫn miệt mài với những công việc dạy học của mình. Họ nhìn học trò của mình với một ánh mắt trìu mến thân thương, tôi đọc được trong ánh mắt đó chứa chan nhiều cảm xúc họ muốn nói nhưng dường như họ không thể nói ra được.

Thời gian vẫn lặng lẽ trôi, rồi cái chưa đến cũng đã đến, một buổi học cuối cùng với cảm xúc khó diễn tả. Các lớp gần như một điểm chung, có lúc ồn ào náo nhiệt theo các bài học, có lúc chìm đắm trong một không gian tĩnh lặng khó hiểu. Có lẽ trong những giây phút thế này, họ đang muốn nói điều gì đó mà chưa nói được chăng. May thay, trong các lớp học, có các anh lớp trưởng xông xáo và đầy nhiệt tình luôn bày ra được nhiều chương trình cho ngày tổng kết của lớp mình.

Trong ngày tổng kết của các lớp, một loạt chương trình được đưa ra. Các trò chơi dân gian, các bài hát tập thể, các học viên trong vai các nghệ sĩ không chuyên biểu diễn những bài hát yêu thích, các tiết mục đặc sắc để gửi tặng thầy cô và bạn bè của mình. Sau những giờ giao lưu đầy lý thú các học trò chen nhau chụp hình cùng những thầy cô để lưu lại những hình ảnh làm kỷ niệm.Giây phút tổng kết lớp cũng là những giây phút cuối cùng để cả lớp và thầy cô gặp gỡ nhau xem như cuộc gặp mặt để rồi chia ly. Những nụ cười được lưu giữ trong các tấm hình, những lời chúc tốt đẹp và một lời hứa hẹn ngày tái ngộ được dành cho nhau một cách thân mật và chân thành. Và rồi buổi tổng kết cũng kết thúc, mỗi người một hướng để về nơi ở của mình. Các em học viên quay về mái ấm gia đình hay nhà trọ của mình, còn các thầy cô ở lại nơi mảnh đất Cầu Rầm đã gắn bó như ngôi nhà của họ trong những tháng ngày vừa qua.

Những cảm xúc biểu hiện bên ngoài không thể nói hết được những gì họ đang suy nghĩ. Sau một khoá học, các em học viên vui mừng được quen thêm bạn bè mới, tiếng anh tiến bộ vượt hẳn. Khi chia tay, các em dành tặng cho những thầy cô giáo của mình những món quà nhỏ nhắn, đơn sơ nhưng đầy ý nghĩa với những tình cảm mà họ muốn gửi gắm. Đó là những bức ảnh, những bức tranh quê hương Việt Nam, những bộ áo dài truyền thống thướt tha, những bộ chén trà mang đậm màu sắc dân tộc Việt Nam. Tuy đó chỉ là những món quà đơn sơ mộc mạc nhưng các em muốn thầy cô của mình mang theo về đất Mỹ, như muốn gửi gắm vào đó một tấm chân tình. Tuy các em hiểu được những tình cảm mà thầy cô đã dành cho mình nhưng có lẽ các em không thể hiểu hết được những tâm trạng mà lúc chia tay thầy cô vẫn chưa thể tỏ ra. Các em không thể biết được sau buổi chia tay tập thể đó, ở một nơi vắng vẻ khác những giọt nước mắt của các thầy cô đã ứa trào ra ngẹn ngào nức nở không nói thành lời khi tâm sự với những người bạn thân đã đồng hành với họ suốt khoá học.

Những ngày cuối cùng của khoá học làm tôi nhớ lại những lời bài hát "Rồi cuộc vui tàn, mọi người bước đi; Một mình tôi về, nhiều lần ướt mi" trong bài hát " Và con tim đã vui trở lại" của Đức Huy. Những giây phút chia ly là những giây phút cảm động nhất của tình người nhưng sự ra đi của các thầy cô không phải là sự ra đi trống rỗng vì họ đã để lại nơi học trò của mình một niềm tin và hi vọng. Niềm tin tới những người học trò chăm chỉ luôn sẵn sàng học hỏi, tiếp thu kiến thức và hi vọng tới một tương lai rạng ngời của các em. Và các thầy cô là một tấm gương cho các em về sự dấn thân và phục vụ vì người khác. Chắc chắn, mặc dù ở xa nhau nửa vòng trái đất nhưng lòng họ vẫn ở bên nhau như những gì họ đã gửi gắm sau lần tạm chia tay.

Khá

TÔI ĐÃ TÌM THẤY

Trong cuộc đời này nếu như ai được sống và làm việc bằng đam mê của mình thì đó quả là điều hạnh phúc. Dù muộn màng nhưng rồi tôi cũng có được may mắn ấy. Tôi đã tìm thấy niềm đam mê thực sự của mình sau khi tham gia một khoá học Anh văn miễn phí tại nhà thờ cầu Rầm mùa hè năm 2010.

Với hạn chế về ngôn ngữ địa phương, với tôi phát âm chuẩn tiếng Anh dường như là một sự thử thách lớn. Nhưng chỉ sau một tháng học tiếng Anh, tôi dường như bị cuốn hẳn vào một ngôn ngữ mà trước đó với tôi tưởng chừng như không thể. Tôi thực sự phân vân về con đường đi của mình. Lúc ấy chỉ còn một năm nữa tôi tốt nghiệp và đi làm. Công việc của tôi cũng không thực sự đòi hỏi tiếng anh đến mức tôi phải dành nhiều thời gian cho nó. Hơn nữa, học tiếng anh cũng đồng nghĩa với việc tôi phải quyết tâm sửa bằng được phát âm tiếng Việt của mình. Làm sao có thể giao tiếp khi một câu đơn giản "what's your name?" tôi luôn nói thành "what's your Lame?"

Tôi học đại học ngành Luật bởi ước mơ của tôi là kiếm được nhiều tiền giúp đỡ bố mẹ. Cũng có lúc tôi tự hỏi mình có thực sự thích con đường mình đang đi hay không và rồi tôi đã có được câu trả lời sau khi khoá học kết thúc. Tôi thực sự thích tiếng Anh. Tôi đã hạnh phúc biết bao mỗi ngày đến lớp học của các tình nguyện viên. Tôi thao thức cả đêm không ngủ được bởi trong buổi học thầy đã hiểu tôi nói gì dù tôi nói chưa chuẩn về ngữ pháp và phát âm. Cái cảm giác ấy âm ỉ trong tôi và đã làm động lực cho tôi tiếp tục cố gắng. Tuy nhiên khi khoá học kết thúc cũng là lúc tôi thấy bế tắc. Làm sao tôi nuôi dưỡng tiếp ước mơ của mình khi tôi chẳng thể tiếp tục tham gia bất kỳ một khoá học tiếng anh nào?

Người xưa có câu "ngọc càng mài càng sáng" và việc học tiếng anh cũng vậy. Kiến thức mà không được ôn tập thường xuyên và thực hành thì nó chỉ giống như giọt nước rơi vào chiếc lá chẳng thể nào đọng lại. Bế tắc cũng là lúc tôi tìm ra đường đi cho mình. Tôi đã xin dạy tiếng Anh cho trẻ em làng trẻ SOS bằng những kiến thức mà thầy cô đã truyền dạy. Với áp lực của việc dạy tôi đã không ngừng tự tìm tòi để có kiến thức sâu hơn cho bản thân.

Thầy giáo tôi năm nay là một người Mỹ. Với những kiến thức tự tích luỹ được tôi cảm thấy tự tin hơn rất nhiều khi tham gia khoá học. Thầy rất nghiêm khắc nhưng chính sự nghiêm khắc ấy đã làm cho tôi nhận thức được nhiều điều. Với sự tận tâm và nhiệt huyết của tuổi trẻ, thầy đã giúp chúng tôi nhìn nhận và sửa đổi những thiếu sót trong cách học và giao tiếp. Cũng có lúc tôi thấy rất áp lực bởi giờ học phát âm nhưng rồi trước sự khích lệ, động viên của thầy tôi đã vượt qua được những nhược điểm của chính mình. Hơn thế nữa, thầy còn dạy cho tôi những bài học kinh nghiệm quý giá để trở thành một người hoàn thiện hơn. Tôi biết quý trọng thời gian hơn bởi việc đến lớp đúng giờ. Tôi học được rằng tôn trọng người khác cũng chính là tôn trọng bản thân mình. Tôi có được cái nhìn toàn diện hơn về cuộc sống, rằng mình tôi không thay đổi được thế giới nhưng thế giới sẽ tốt hơn nếu tôi kiên trì sửa đổi bản thân…….

Năm nay, khi các thầy cô phải về nước trong lòng tôi không còn mang nặng nỗi buồn như năm ngoái bởi ở nhà thờ vẫn còn sự hoạt động của câu lạc bộ Anh Văn. Tôi rất bận với việc học và việc dạy thêm để tự nuôi sống bản thân nên mỗi lần có cơ hội tham gia câu lạc bộ là điều hết sức quý giá với tôi. Đến với câu lạc bộ, tôi được hiểu biết nhiều hơn về những vấn đề nổi cộm trong cuộc sống cũng như cùng nhau học hỏi tiếng anh với các bạn có cùng đam mê với mình. Câu lạc bộ giống như một ngọn lửa gìn giữ cho đam mê tiếng anh trong chúng tôi không bao giờ tắt.

Qua lời tâm sự này tôi muốn gửi lời tri ân của mình tới tất cả những thầy cô trong hội EFTP. Tôi vô cùng biết ơn các thầy cô đã đến với đất nước Việt Nam để giúp đỡ những học sinh kém may mắn như chúng tôi. Bên cạnh đó là

giáo xứ Cầu Rầm. Qua những tháng ngày ngắn ngủi đã cho tôi hiểu nhiều hơn về vẻ đẹp tâm hồn của những công dân công giáo. Đó là tinh thần đoàn kết và sự rộng lượng khi đối xử rất công bằng với những học sinh không phải người công giáo……..

Có thể mảnh đất miền trung nghèo khó, khắc nghiệt, đầy nắng gió, nhưng tôi tin rằng khi các thầy cô đã bỏ công "gieo mầm" chắc chắn những học sinh chúng tôi sẽ cố gắng hết sức để trở thành một "hạt giống" tốt.

Tôi chúc cho các thầy cô luôn khoẻ mạnh, bình an, hạnh phúc và Hội EFTP ngày càng phát triển.
Nguyễn Thị Kiều Oanh

Lớp 48b3 Chính trị - Luật – Sư phạm Văn trường Đại học Vinh

Chuyên mục » Giới trẻ, Sinh viên - Di dân, Đồng hương Vinh17.09.2011

Khai giảng Khóa học Tiếng Anh, Kế toán hè 2011 dành cho SV, giới trẻ Vinh và Lập Thạch29.06.2011[GPVO] -

Trong xu thế hội nhập quốc tế, tiếng Anh trở thành một phương tiện giao tiếp vô cùng quan trọng, mà mỗi chúng ta đặc biệt là các bạn sinh viên, giới trẻ không thể không biết đến. Nhận thức được tầm quan trọng của việc học tiếng Anh, trong những năm vừa qua Ban Mục vụ Giới trẻ Giáo Phận Vinh đã liên hệ, mời gọi, tạo điều kiện để Hội EDUCATION FOR THE POOR (EFTP) đến với các bạn sinh viên, giới trẻ ở Vinh nhằm giúp các bạn nâng cao trình độ Anh ngữ.

Vào lúc 7h sáng ngày 27.6.2011, tại giáo xứ Cầu Rầm (Tp. Vinh) đã diễn ra lễ khai giảng khóa học tiếng Anh & Kế toán Hè 2011. Hiện diện trong lễ khai giảng có Lm. FX Hoàng Sỹ Hướng, Trưởng Ban Mục vụ Giới trẻ Giáo phận; Lm. Antôn Hoàng Trung Hoa, Đặc trách Sinh viên; Lm. Antôn Nguyễn Quang Trung, Giáo xứ Chính tòa; Lm. Phaolô Nguyễn Xuân Tính, Quản xứ Lập Thạch; Cô Natalie Xuân Văn, Cô Tuệ Phương - Đại diện hội EFTP; 14 Thiện nguyện viên đến từ Hoa Kỳ và hơn 1100 học viên là các bạn sinh viên, giới trẻ trong Giáo phận Vinh.Khóa học hè năm nay sẽ kéo dài trong 5 tuần lễ, bắt đầu vào ngày 27.6 và kết thúc vào ngày 30.7. Giáo viên Anh ngữ là các Thiện nguyện viên người Mỹ, hiện đang theo học tại các trường ĐH ở Mỹ, giáo viên Kế toán là cô Tuệ Phương, Kế toán viên quốc tế từng làm việc ở Mỹ. Đây là một cơ hội để các bạn sinh viên, giới trẻ trau dồi, nâng cao kiến thức Anh ngữ, Kế toán.Nhân dịp khai giảng Khóa học tiếng Anh, kế toán hè 2011, phóng viên

GPVO đã có cuộc tiếp xúc với cô Natalie Xuân Văn - Đại diện hội EFTP. Nội dung trao đổi liên quan đến khóa học, phương pháp giáo dục và hoạt động của hội trên địa bàn Giáo phận Vinh. PV: Cô có thể cho độc giả biết rõ hơn về Hội EFTP và các hoạt động của Hội?Cô Natalie: Education For The Poor (EFTP) thành lập năm 2005, là một tổ chức giáo dục Việt Nam hải ngoại bao gồm những thành viên có tấm lòng nhiệt huyết với sự tiến bộ của dân tộc Việt Nam tại quê nhà. EFTP là một tổ chức vô vụ lợi-phi chính trị, hội không phân biệt tôn giáo hay chủng tộc, tất cả các trẻ em nghèo, bất kể tôn giáo hoặc sắc tộc đang cư ngụ tại Việt Nam đều được hội giúp đỡ. EFTP chủ trương nâng cao trình độ giáo dục của các học sinh, sinh viên nghèo tại Việt Nam hầu giúp các em thoát khỏi nghèo đói và bắt kịp đà phát triển của thế giới. EFTP có trụ sở chính tại Nam California. Những hoạt động chính của hội bao gồm :* Khuyến khích các sinh viên, học sinh học tập tốt bằng cách cấp học bổng* Mở các lớp đàm thoại và phát âm tiếng Anh miễn phí cho tất cả các bạn trẻ* Nghiên cứu và viết sách giáo khoa cho chương trình học tiếng Anh, kế toán* Mở câu lạc bộ giáo dục để trao đổi học tập tiếng Anh và kiến thức mới* Xây dựng các computer labs (phòng máy tính) cho các sinh viên, học sinh* Dạy các em sinh viên, học sinh tinh thần làm việc có trách nhiệm, hầu có thể gánh vác được những việc lớn tại những công ty ngoại quốc đang đầu tư tại VN.* Xây dựng giúp đỡ các trung tâm, trại trẻ mồ côi khuyết tật, v.v.. PV: Thưa cô, chỉ với 5 tuần lễ thì làm thế nào để các Thiện nguyện viên có thể truyền đạt được tốt nhất kiến thức Anh ngữ cho các học viên?Cô Natalie: EFTP cũng

xác định 5 tuần lễ để học tiếng Anh không phải dài, nên trước khi sang Việt Nam, EFTP cũng đã hướng dẫn cho các Thiện nguyện viên các cách thức để truyền đạt một cách hiệu quả nhất các kiến thức cho học viên. EFTP đã xây đựng một chương trình dạy học với giáo trình đi kèm riêng biệt chú trọng vào: Chỉnh sửa ngữ âm (giọng nói), Dạy phiên âm quốc tế, Tích cực trò chuyện trao đổi… Thêm nữa thì bộ giáo trình, đĩa CD mà hội để lại cho các em sẽ giúp các em rất nhiều trong việc rèn luyện. Bên cạnh đó EFTP còn hình thành các CLB giáo dục trao đổi tiếng Anh, để sau khi các Thiện nguyện viên về nước thì các bạn vẫn có thể học tiếng Anh. PV: Vậy đường hướng hoạt động của CLB giáo dục và vai trò của EFTP đối với CLB giáo dục như thế nào ?Cô Natalie: CLB giáo dục sẽ do EFTP lập ra và định hướng, EFTP sẽ luôn đồng hành cùng CLB giáo dục. Ở Vinh đã hình thành CLB giáo dục và bước đầu cũng đã cho những kết quả tuy vẫn còn rất nhiều hạn chế. Thời gian tới, EFTP sẽ mở một thư viện sách tiếng Anh cho CLB, cùng với đó EFTP sẽ tài trợ máy chiếu để thuận tiện cho các buổi toạ đàm trao đổi bằng tiếng Anh. Các Thiện nguyện viên sau khi về nước sẽ tiếp tục đồng hành cùng CLB giúp đỡ các bạn bằng các buổi toạ đàm, trao đổi online với nhau qua internet.PV: Thưa cô, được biết trong thời gian qua cô đã làm việc, giảng dạy ở rất nhiều nơi trên khắp Việt Nam cho các bạn trẻ. Cô cảm nhận thế nào về thế hệ trẻ Việt Nam hôm nay ?Cô Natalie: Các bạn trẻ bây giờ rất năng động, thông minh và hiếu học tuy nhiên do hoàn cảnh còn khó khăn, phải lo mưu sinh hằng ngày nên không thể toàn tâm toàn ý cho việc học được, đó là một thiệt thòi rất lớn cho các bạn. Vì thế EFTP muốn giúp đỡ tạo điều kiện để các bạn trẻ có thể đi học và học thật tốt.PV: Một lời khuyên cho các bạn trẻ, cô sẽ nói với các bạn điều gì ?Cô Natalie: "Nơi nào có ý chí, nơi đó có con đường" các bạn hãy cố gắng hết mình, hãy nuôi dưỡng ý chí , các bạn sẽ thành công.Nhân đây thay mặt hội EFTP, tôi xin chân thành cảm ơn Đức Giám mục Giáo phận Vinh, cha FX Hoàng Sỹ Hướng, cha Phaolô Nguyễn Xuân Tính, Hội Sinh viên Công giáo Vinh đã tạo điều kiện về mọi mặt cả tinh thần lẫn vật chất giúp đỡ, cộng tác cùng EFTP trong những năm vừa qua.PV: Xin cảm ơn Cô đã dành thời gian cho cuộc trao đổi này. Kính chúc cô bình an, sức khoẻ và chúc cho công việc của EFTP đặc biệt là khoá hè này thành công tốt đẹp.Peter Dũng17.09.2011

Khai giảng Khóa học Tiếng Anh, Kế toán hè 2011 dành cho SV, giới trẻ Vinh và Lập Thạch29.06.2011[GPVO] - Trong xu thế hội nhập quốc tế, tiếng Anh trở thành một phương tiện giao tiếp vô cùng quan trọng, mà mỗi chúng ta đặc biệt là các bạn sinh viên, giới trẻ không thể không biết đến. Nhận thức được tầm quan trọng của việc học tiếng Anh, trong những năm vừa qua Ban Mục vụ Giới trẻ Giáo Phận Vinh đã liên hệ, mời gọi, tạo điều kiện để Hội EDUCATION FOR THE POOR (EFTP) đến với các bạn sinh viên, giới trẻ ở Vinh nhằm giúp các bạn nâng cao trình độ Anh ngữ. Vào lúc 7h sáng ngày 27.6.2011, tại giáo xứ Cầu Rầm (Tp. Vinh) đã diễn ra lễ khai giảng khóa học tiếng Anh & Kế toán Hè 2011. Hiện diện trong lễ khai giảng có Lm. FX Hoàng Sỹ Hướng, Trưởng Ban Mục vụ Giới trẻ Giáo phận; Lm. Antôn Hoàng Trung Hoa, Đặc trách Sinh viên; Lm. Antôn Nguyễn Quang Trung, Giáo xứ Chính tòa; Lm. Phaolô Nguyễn Xuân Tính, Quản xứ Lập Thạch; Cô Natalie Xuân Văn, Cô Tuệ Phương - Đại diện hội EFTP; 14 Thiện nguyện viên đến từ Hoa Kỳ và hơn 1100 học viên là các bạn sinh viên, giới trẻ trong Giáo phận Vinh.Khóa học hè năm nay sẽ kéo dài trong 5 tuần lễ, bắt đầu vào ngày 27.6 và kết thúc vào ngày 30.7. Giáo viên Anh ngữ là các Thiện nguyện viên người Mỹ, hiện đang theo học tại các trường ĐH ở Mỹ, giáo viên Kế toán là cô Tuệ Phương, Kế toán viên quốc tế từng làm việc ở Mỹ. Đây là một cơ hội để các bạn sinh viên, giới trẻ trau dồi, nâng cao kiến thức Anh ngữ, Kế toán.Nhân dịp khai giảng Khóa học tiếng Anh, kế toán hè 2011, phóng viên GPVO đã có cuộc tiếp xúc với cô Natalie Xuân Văn - Đại diện hội EFTP. Nội dung trao đổi liên quan đến khóa học, phương pháp giáo dục và hoạt động của hội trên địa bàn Giáo phận Vinh. PV: Cô có thể cho độc giả biết rõ hơn về Hội EFTP và các hoạt động của Hội?Cô Natalie: Education For The Poor (EFTP) thành lập năm 2005, là một tổ chức giáo dục Việt Nam hải ngoại bao gồm những thành viên có tấm lòng nhiệt huyết với sự tiến bộ của dân tộc Việt Nam tại quê nhà. EFTP là một tổ chức vô vụ lợi-phi chính trị, hội không phân biệt tôn giáo hay chủng tộc, tất cả các trẻ em nghèo, bất kể tôn giáo hoặc sắc tộc đang cư ngụ tại Việt Nam đều được hội giúp đỡ. EFTP chủ trương nâng cao trình độ giáo dục của các học sinh, sinh viên nghèo tại Việt Nam hầu giúp các em thoát khỏi nghèo đói và bắt kịp đà phát triển của thế giới. EFTP có trụ sở chính tại Nam California. Những hoạt động chính của hội bao gồm :* Khuyến khích các sinh viên, học sinh học tập tốt bằng cách cấp học bổng* Mở các lớp đàm thoại và phát âm tiếng Anh miễn phí cho tất cả các bạn trẻ* Nghiên cứu và viết sách giáo khoa cho chương trình

Một chuyến tham quan cùng Hội

Education for the Poor (EFTP): Đồng hành để học hỏi

14.07.2011

…Tôi miên man suy nghĩ về những con người, những thiện nguyện viên của Hội Education for the Poor (EFTP). Sao họ lại có thể hy sinh như vậy, rời xa nước Mỹ hiện đại, rời xa những tiện nghi đầy đủ… cái mà ai ai cũng đang vất vả bon chen mong có được, mong đạt tới để đến với Việt Nam, giúp đỡ, dạy học cho các bạn trẻ. Họ muốn nâng đỡ các bạn trẻ Việt Nam, muốn các bạn trẻ sẽ là nền tảng tốt để sau này là những cánh én góp phần đưa đất nước Việt Nam đi lên, vươn cao, vươn xa thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu.

Chẳng biết có phải do duyên nợ hay không mà tôi được chọn là người can dự vào khá nhiều hoạt động của Hội EFTP từ khi Hội đến Giáo phận Vinh và cũng không rõ cơn cớ vì sao mà mình lại may mắn được đồng hành, tham gia các chuyến đi của Hội.

Trước khi lên đường đưa các thiện nguyện viên đi tham quan, cô Tuệ Phương - Trưởng Hội EFTP, gặp gỡ anh em trong Ban Điều hành Sinh viên Công giáo Vinh và Ban Tổ chức khoá học hè để dặn dò anh em khi cô sắp lên đường trở về Mỹ. Lắng nghe cô chia sẻ những ưu tư, lo lắng của cô và của Hội EFTP về việc học tập của các bạn trẻ, mới hiểu hết được tấm lòng, sự quan tâm đặc biệt của Hội EFTP dành cho giới trẻ. Lắng nghe cô chia sẻ, tôi miên man suy nghĩ về những con người, những thiện nguyện viên của Hội EFTP. Sao họ lại có thể hy sinh như vậy, rời xa nước Mỹ hiện đại, rời xa những tiện nghi đầy đủ… cái mà ai ai cũng đang vất vả bon chen mong có được, mong đạt tới để đến với Việt Nam, giúp đỡ, dạy học cho các bạn trẻ. Họ muốn nâng đỡ các bạn trẻ Việt Nam, muốn các bạn trẻ sẽ là nền tảng tốt để sau này là những cánh én góp phần đưa đất nước Việt Nam đi lên, vươn cao, vươn xa thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu.

Điểm dừng chân đầu tiên của anh em là Nhà thờ Giáo xứ Thái Hà, TGP. Hà Nội, chúng tôi vào thăm các Cha Dòng Chúa Cứu Thế. Khá bất ngờ khi thấy rất đông các bạn trẻ đi lại và sinh hoạt trong khuôn viên nhà thờ, nghe các cha nói chuyện mới biết, để giúp đỡ các bạn thí sinh nghèo lên Hà Nội dự thi đại học, các cha đã sửa soạn chỗ ở cho hơn 140 bạn thí sinh. Lắng nghe các ngài cùng các thiện nguyện viên hàn huyên, chia sẻ những công tác bác ái, thiện nguyện, những khó khăn ngăn trở khi làm việc mới thấy hết được những tấm lòng dấn thân, phục vụ mà mỗi người đều cần học hỏi.

Rời Gx. Thái Hà, chúng tôi lên đường đi tham quan thắng cảnh Vịnh Hạ Long. Chuyến đi tham quan Vịnh Hạ Long như là một món quà mà Hội EFTP dành cho các thiện nguyện viên và cũng giúp cho các thiện nguyện viên biết rõ hơn về những danh lam thắng cảnh, phong tục tập quán sinh hoạt của người Việt Nam. Và những gì mà các thiện nguyện viên được thấy, được chiêm ngưỡng đã đưa họ đi từ bất ngờ này đến bất ngờ khác về vẻ đẹp mà thiên nhiên ban tặng cho Việt Nam.

Vịnh Hạ Long nhìn từ đỉnh đảo Ti Tốp giống như một bức tranh thuỷ mặc khổng lồ vô cùng sống động. Đó là những tác phẩm tạo hình tuyệt mỹ, tài hoa của Tạo Hoá, của thiên nhiên biến hàng ngàn đảo đá vô tri tĩnh lặng kia trở nên những tác phẩm điêu khắc, hội hoạ hoàn mỹ với muôn hình dáng vẻ yêu kiều, vừa rất quen thuộc vừa như xa lạ với con người. Hàng ngàn đảo đá nhấp nhô trên sóng nước lung linh huyền ảo, vừa khoẻ khoắn nhưng cũng rất mềm mại duyên dáng.

Hay khi bước vào hang Sửng Sốt, chúng tôi choáng ngợp trước một hang rộng và đẹp vào bậc nhất của Vịnh Hạ Long, cũng là nơi tập trung nhiều đảo đá có hình dáng đặc sắc không nơi nào có được. Đường lên hang Sửng Sốt

luồn dưới những tán lá rừng, những bậc đá ghép cheo leo, du khách vừa có được cái thú của người leo núi, vừa có cái háo hức như đang đi lên trời. Có lẽ bởi vậy mà những người Pháp khi khám phá ra hang này đã đặt tên cho nó là "Grotte des surprises" (Động sửng sốt).

Nhưng đối với tôi, ấn tượng mạnh mẽ qua chuyến đi không hẳn là cảnh đẹp của Vịnh Hạ Long mà là ý thức, cách ứng xử của các thiện nguyện viên. Tôi sẽ không quên hình ảnh mà Trung Nguyễn nhường ghế cho một bạn gái Việt Nam không có ghế ngồi trên xe buýt. Tôi sẽ luôn nhớ câu nói "not good" (làm vậy không tốt) của Tim Murphy khi nhắc tôi nhặt một mẩu rác nhỏ tôi đánh rơi, khi mở nắp chai nước, bỏ vào thùng rác. Và những bài hát về Chúa Giêsu với cái giọng lơ lớ, trọ trẹ bằng tiếng Việt, dù không thuộc lắm nhưng vẫn say mê hát mỗi khi sinh hoạt của Anthony Cường Trần, sẽ luôn khắc sâu trong tâm trí tôi...

Cảm ơn các bạn thật nhiều vì những hy sinh dành cho cho giới trẻ Việt Nam, vì ý thức cao trong hoạt động và làm việc của các bạn, vì những gì thể hiện trong cách ứng xử của các bạn… tất cả đều là những bài học cho chúng tôi, những người trẻ Việt Nam đang muốn là cánh én đưa đất nước Việt Nam thân yêu bay cao, bay xa.

Peter Hoàng

EFTP tổng kết khóa học hè 2011: Không chỉ là tri thức

01.08.2011

[GPVO] - Vào hồi 8h sáng ngày 28.7.2011, tại giáo xứ Cầu Rầm (Tp. Vinh) đã diễn ra lễ tổng kết khóa học tiếng Anh & Kế toán Hè 2011. Hiện diện trong lễ bế giảng có Lm. FX Hoàng Sỹ Hướng, Trưởng Ban Mục vụ Giới trẻ Giáo phận; HĐMV giáo xứ Cầu Rầm; các Thiện nguyện viên (TNV) Hội Education For The Poor (EFTP) đến từ Hoa Kỳ; Ban tổ chức và hơn 800 học viên là các bạn sinh viên, giới trẻ trong Giáo phận Vinh.

Buổi tổng kết diễn ra trong bầu khí thân mật, vui vẻ nhưng cũng có chút đượm buồn, buồn vì kết thúc khóa học hè cũng là lúc các học viên phải chia tay các TNV - những người thầy cô của họ trong suốt 5 tuần học vừa qua.

Cô Winnie, đại diện cho các TNV chia sẻ: "Ngày đầu tiên chúng ta là những người xa lạ, ngại ngùng nhìn nhau. Hôm nay, ngày cuối cùng, chúng ta nhìn nhau như bạn, nhưng với ánh mắt buồn vì giây phút chia tay đã tới.

Trong 5 tuần vừa qua, tất cả TNV và Winnie đã học hỏi được rất nhiều về văn hóa và đời sống của Việt Nam. Chúng tôi rất cảm ơn sự giúp đỡ và nhiệt tình mà học sinh và mọi người dành cho chúng tôi. Vì sự tốt bụng của mọi người, Winnie đã cảm nhận một cái gì đó có thể nói là tinh hoa của dân tộc Việt Nam, đó chính là tình người.

Sống ở Việt Nam, các TNV và Winnie đã được học hỏi thêm về giá trị tình người: Làm sao mà mình thương, giúp đỡ và chăm sóc cho nhau? Trong đời mình phải sống với tình người và nhớ gốc của mình, nếu không, cuộc đời sẽ như một chiếc lá héo hon cuốn theo gió bụi, vu vơ và vô ích.

Để đáp trả lại tình người chỉ có một lối duy nhất, đó chính là mình phải thương yêu lại người. Chúng tôi không có phép mầu để xóa đi sự nghèo đói của Việt Nam, nhưng những gì mình có thể làm thì mình sẽ làm. Mặc hoàn cảnh, mặc số phận, mình vẫn phối hợp với nhau vì huyết nhục, vì tình người. Trong tương lai, tất cả TNV và Winnie hy vọng rằng không chỉ chính mình mà nhiều người hơn nữa có thể giúp Việt Nam vì tình yêu nhân loại, tình yêu quê hương và nhất là tình yêu dân tộc".

Thay mặt cho tất cả các học viên và Ban tổ chức khóa học hè, Cha Fx. Hoàng Sỹ Hướng đã gửi lời cảm ơn tới Hội Education for the poor, cách riêng là các TNV, trong thời gian qua đã giúp đỡ, dạy bảo rất ân cần cho các bạn trẻ. Cha cũng mời gọi và mong muốn được nhận nhiều hơn nữa sự giúp đỡ của hội EFTP và các thiện nguyện viên trong việc giáo dục và hướng nghiệp cho các bạn trẻ ở Việt Nam.

Cũng nằm trong hoạt động của hội EFTP trong ngày 24/7, các TNV đã có chuyến đi thăm hỏi và trao quà cho hai trung tâm nuôi trẻ mồ côi khuyết tật 19-3 và Lâm Bích. Đây là một trong những hoạt động mang tính chất thiện nguyện thể hiện tinh thần bác ái cao đẹp của hội EFTP.

Khóa học hè kết thúc nhưng những gì mà các TNV đã thực hiện không chỉ là kiến thức Anh ngữ, Kế toán mà

còn là tinh thần học hỏi, tinh thần dân tộc, tinh thần bác ái… Tin chắc rằng những hạt giống tinh thần đã được gieo xuống nơi các bạn sinh viên, giới trẻ sẽ nảy mầm và được nhân rộng. Để rồi chính các bạn sẽ là những người chủ của đất nước, sẽ là những cánh én nhỏ góp phần đem Việt Nam thân yêu bay cao, bay xa.

Peter Dũng

——Original Message——

From: thong nguyen <josthong1939@gmail.com>
To: vanvaness <vanvaness@aol.com>
Cc: vanvaness2011 <vanvaness2011@gmail.com>
Sent: Mon, Jun 6, 2011 7:29 am
Subject: Hình ảnh 2: Thi xếp lớp buổi chiều

Cô kính mến,
Con gửi Cô hình ảnh buổi thi xếp lớp buổi chiều mà con đã chụp tại Lập Thạch.

Hình ảnh đầu tiên:
Một người sinh năm 1962, các em vẫn gọi là thí sinh 1962 cũng ghi danh xin thi để vào học. .
Hình ảnh tiếp theo là buổi thi xếp lớp buổi chiều
Hình ảnh cuối cùng trong list này là Ban tổ chức đang chấm điểm thi cho các em và các bạn. Con mong cô vui, khoẻ và bình an.

Con: Nguyễn Văn Thống

HỘI EDUCATION FOR THE POOR
NỘI QUY KHÓA HỌC ANH VĂN HÈ 2011

I- Học viên phải đi học đầy đủ trong 5 tuần theo học.
- Nghỉ học phải có lý do chính đáng, viết giấy xin phép kèm theo chữ ký của phụ huynh.
- Nếu học viên nghỉ học 1 buổi không có lý do chính đáng: Sẽ bị nhắc nhở trước lớp.
- Nếu học viên nghỉ học 2 buổi không có lý do chính đáng: Ban tổ chức (BTC) sẽ gửi thông báo đến gia đình.
- Nếu học viên nghỉ 3 buổi không có lý do chính đáng: BTC sẽ gửi thông báo lên cha quản xứ.
- Nếu học viên nghỉ quá 3 buổi không có lý do chính đáng: Sẽ bị buộc thôi học ngay từ buổi học hôm đó.

II - Học viên phải đi học đúng giờ.
1) Buổi sáng:
- 7h00: Đánh trống vào học.
- 7h15: Thiện Nguyện Viên (TNV) bắt đầu giảng bài.
- 8h30: Nghỉ giải lao
- 9h45: Tiếp tục vào học
- 10h00: Đánh trống tan học

2) . Buổi chiều:
- 14h: Đánh trống vào học.
- 14h15: Thiện nguyện viên bắt đầu giảng bài.
- 15h15: Nghỉ giải lao
- 15h30: Tiếp tục vào học
- 17h00 : Đánh trống tan học

CHÚ Ý: Khi TNV viên bắt đầu giảng bài thì BTC sẽ khóa cổng. Học viên đi muộn sẽ không được vào học trong buổi đó, và sẽ bị đánh dấu vắng không lý do.

III - Làm bài tập về nhà, ý thức trong lớp học và làm bài kiểm tra
- Học viên theo học khóa Anh văn hè bắt buộc phải hoàn thành BTVN do tình nguyện viên ra trước khi đến lớp buổi tiếp theo. Như thế khóa học mới đem lại kết quả cao nhất.

- Các tổ trưởng kiểm tra BTVN của các học viên trong tổ của mình vào đầu mỗi buổi học. Sau đó báo lại kết quả cho lớp trưởng.
- Những học viên không hoàn thành BTVN sẽ bị lớp trưởng ghi danh nộp lên BTC sau buổi học hôm đó.
- Đến buổi thứ 3 lớp trưởng yêu cầu học viên đó trực tiếp lên gặp BTC sau giờ học tại phòng thường trực để giải quyết mới được tiếp tục theo học.
- Quá 3 buổi không hoàn thành BTVN học viên đó sẽ bị thôi học và BTC gửi danh sách lên cho cha quản xứ.
- Học viên làm ồn gây mất trật tự trong lớp. Không có ý thức xây dựng bài, lớp trưởng và lớp phó phải nhắc nhở kịp thời.
- Học viên không nghe lời của lớp trưởng và lớp phó làm ảnh hưởng đến việc dạy và học của lớp sẽ được đưa lên gặp BTC để giải quyết .
- Nếu tiếp tục vi phạm sẽ bị ghi danh sách đưa lên cha quản xứ, tùy theo mức độ nặng nhẹ có thể bị thôi học
- Khi làm các bài tập hay kiểm tra ở lớp phải tuyệt đối nghiêm túc, tự giác làm bài, không được trao đổi bài

IV - Một số chú ý khác
- Trong giờ học các học viên tuyệt đối không được sử dụng điện thoại.Trước khi vào lớp phải tắt nguồn hoặc để chế độ rung, tránh ảnh hưởng đến việc dạy và học
- Học viên phải có ý thức trong việc gìn giữ các vật dụng và phòng ốc của lớp học. Nếu làm hư hỏng hay thiệt hại

đến đồ vật nào thì học viên đó phải có trách nhiệm bồi thường hoàn toàn giá trị vật dụng đó cho lớp học.
- Học viên không được hút thuốc, uống rượu và chơi các trò chơi thiếu lành mạnh trong khu vực trường học.

Trên đây là những nội quy, quy chế để khóa học đạt được kết quả cao nhất. Mong các học viên chấp hành một cách nghiêm túc. Xin chân thành cảm ơn.

Ban tổ chức
Linh Mục Phaolo Nguyễn Xuân Tính Phaolo Nguyễn Đức Lâm

CÂU LẠC BỘ GIÁO DỤC

Trong năm 2010-2011, hội tiếp tục khuyến khích các em sinh viên mỡ rộng Câu Lạc Bộ Giáo Dục để cùng nhau học hỏi các kiến thức mới của thế kỷ hai mươi mốt cũng như trau dồi khả năng Anh Văn hầu bắt kịp được đà tiến bộ của thế giới. Hội luôn luôn cổ võ tinh thần tương thân tương trợ để các em cùng nhau tiến bước. Hội rất vui mừng giữa các em có sự thân tình và lòng chia sẽ để gầy dựng cho nhau một tương lai bền vững và tốt đẹp hơn. Mong các em luôn kiên trì và gặt hái được thật nhiều thành quả tốt đẹp. Xin chúc các em gặp nhiều may mắn.

——Original Message——
From: ngoan phan <mr.ngoan30609@gmail.com>
To: vanvaness@aol.com; h.covarial@gmail.com;
phihoangtranduc@gmail.com;greenday_hut@yahoo.com;
kieuoanhteresa@gmail.com;jb.ledinhnam@gmail.com
Sent: Thu, Oct 14, 2010 9:19 pm
Subject: Re: Cô giới thiệu các em với Hương sinh viên lớp kế toán tại Cầu Rầm

Cô quý mến!
Em rất vui khi nhận được hồi âm của cô. Em cảm ơn cô nhiều dù bận rộn với công việc của hội nhưng vẫn dành thời gian cho bọn em.

Chào các bạn ở Hà Nội!
Cảm ơn anh chị em đã sẵn lòng giúp đỡ anh em ở trong này. Bọn em mới bắt đầu xây dựng nên còn nhiều khó khăn,hy vọng với sự hỗ trợ của anh em Hà Nội,CLB ở Vinh sẽ sớm ra đời.
Cầu chúc bình an luôn ở cùng anh chị em. Chúc EC Hà Nội ngày càng phát triển.

Thân mến
Em Phan Thị Ngoan

Vào 00:26 Ngày 15 tháng 10 năm 2010,
nha nha <greenday_hut@yahoo.com> đã viết:

Cô thân mến!
Em cảm ơn cô vì dù bận nhiều việc của hội mà cô vẫn dành time quan tâm đến hoạt động nâng cao tiếng Anh của chúng em.

PS: các bạn tại Cầu Rầm: mình cũng là người Vinh cũng rất muốn dân mình nâng cao kiến thức Tiếng Anh. Học thì rất nhiều nhưng có môi trường để thực hành English là rất ít. Tư tưởng ngại nói english hay đúng hơn là không dám nói vì rất sợ sai rất sợ người khác cười (mà có ai cười đâu)...đây là một trong những lý do chính mà anh chị em Ban Tri Thức của Cộng Đoàn Vinh tại Hà Nội thành lập English Club. EC mới chỉ đi vào hoạt động hơn 1 tháng nhưng nếu bọn mình có thể giúp được gì thì các bạn cứ mail nhé. Hy vọng rằng EC Hà Nội cũng sẽ học hỏi được nhiều điều từ EC Vinh

Thân ái
Em Nguyễn Thị Nhã
D02-K51-Faculty of Foreign Language
Hanoi University of Technology
Phone # :0974983920

MUC DICH CUA CAU LAC BO GIAO DUC

From: vanvaness@aol.com
Sent: Friday, September 02, 2011 10:01 PM
To: educationforthepoor@yahoo.com;
educationforthepoor1@gmail.com
Subject: Thành lập câu lạc bộ

Các em thân mến,

Thành lập câu lạc bộ thì dễ dàng, nhưng khi đi vào hoạt động thì các em phải điều hành CLB như điều hành một công ty thương mại thì mới có thể phát triển tốt đẹp. Nghĩa là phải phục vụ nhu cầu của khách hàng thì công ty mới tồn tại và phát triển. Câu lạc bộ cũng vậy, nếu các em làm theo ý thích của các em, không đáp ứng nhu cầu của thành viên thì sớm hay muộn CLB sẽ không còn thành viên.

Công ty (hay CLB) của các em không bán sản phẩm mà là" cung cấp dịch vụ". Dịch vụ của CLB là:

1) Giúp thành viên học hỏi Anh Văn.
2) Giúp thành viên học hỏi kiến thức.
3) Giúp thành viên phát triển tài ăn nói và thuyết phục (communication): CLB giúp thành viên cơ hội thực tập, phát triển tài ăn nói và thuyết phục để thành công trên đường đời. Khi các em lên thuyết trình là các em trau dồi tài ăn nói, khi cử toạ chất vấn là lúc các em phải dùng tài thuyết phục để họ đồng quan điểm với các em. Cũng một công việc giao cho 2 người có cùng một khả năng, người có tài ăn nói và thuyết phục sẽ thành công hơn. Cô dẫn cứ thí dụ cụ thể nhất đó là cuộc tranh cử tổng thống của Mỹ vừa qua. Ngày ông Obama ra tranh cử tổng thống, kinh nghiệm chính trường trên phương diện liên bang của ông chỉ có khoảng 3 năm, vì thế khi ông ra tranh cử tổng thống rất ít người biết đến hoặc để ý đến ông và không ai nghĩ rằng ông thắng cử. Ngược lại bà Clinton và ông McCain kinh nghiệm chính trường rất vững vàng và ai ai cũng biết đến và được kính trọng. Nước Mỹ tuy không" kỳ thị" như nhiều quốc gia khác nhưng chưa sẵn sàng đón nhận TT "da đen". Nhưng nhờ tài ăn nói và thuyết phục xuất sắc nên ông Obama đã đánh bại bà Clinton và ông McCai để trở thành tổng thống của Hoa Kỳ.

Trong sinh hoạt thường ngày của các em cũng vậy, cô chắc rằng các em không bầu một người không biết ăn nói lên chức vụ " trưởng nhóm" hay " chủ tịch" điển hình là Kiều Oanh và Thống ăn nói rất giỏi. Điều này nói lên tài ăn nói và thuyết phục rất cần trong đời sống hằng ngày của chúng ta.

4) Giúp thành viên óc tổ chức, tài điều hành và tài lãnh đạo.
Các thành viên của CLB có thể thực tập những năng khiếu này trong nhóm thuyết trình của mình. Chẳng hạn như mỗi nhóm thuyết trình sẽ phải ngồi lại thảo luận chọn đề tài, tìm tài liệu trên internet, sắp đặt lại những tài liệu cho ăn khớp và mạch lạc để thuyết trình v. v…Công việc này tuy nhỏ bé, nhưng cũng đòi hỏi sự sắp xếp cho có thứ tự, mạch lạc, v.v…đại khái đòi hỏi một sự tổ chức và điều hành của thành viên trong nhóm (trước khi lên thuyết trình). Người đứng đầu thuyết trình đoàn là leader của nhóm, cũng đòi hỏi it nhiều tính cách " lãnh đạo". CLB giúp các em thực tập những năng khiếu này từ sự việc nho nhỏ đến sự việc quan trọng hơn. Chẳng hạn như sau này các em được thành viên tín nhiệm bầu vào nhân sự điều hành CLB thì lúc đó đòi hỏi của công việc sẽ khó hơn và thực tập ở lãnh vực cao hơn vì nhân sự nòng cốt (BDH) của CLB đòi hỏi phải có khả năng nhìn bao quát để sắp đặt công việc, quản trị, điều hành, có những quyết định sáng suốt hầu đạt được mục đích của CLB, đó là giúp các thành viên học hỏi tốt, phát triển CLB có thêm những thành viên mới, v.v…

Muốn CLB trở nên một nơi học tập hữu hiệu, CLB cần sự đóng góp của "thành viên nòng cốt" gọi tắt là ban điều hành (BDH) và sự đóng góp của tất cả thành viên. Nhân sự của BDH phải có vision (tức là phải biết nhìn xa để định hướng đi), phải có óc tổ chức và tài lãnh đạo. Đại khái BDH có đủ khả năng soạn thảo ra những chương trình giúp cho thành viên học hỏi một cách hữu hiệu. Sinh hoạt của CLB cần phải vui và hấp dẫn hầu lôi cuốn sự hăng hái tham gia của các thành viên. "Thời giờ là vàng bạc" nếu CLB không có những sinh hoạt hữu ích cho thành viên thì thành viên sẽ không muốn lảng phí thời giờ để đến với CLB.

Công việc nào buổi ban đầu cũng có những khó khăn "Vạn sự khởi đầu nan". Vì thế, BDH cần sự hợp tác nhiệt thành của tất cả các thành viên. Sự tham gia tích cực của thành viên là một niềm khích lệ lớn lao đối với BDH. Thành viên nên đóng góp những ý kiến xây dựng để BDH biết hầu có thể thay đổi và cải tiến đi sát với nhu cầu thành viên. Ví dụ các em đã viết chia sẻ với cô như sau: " ….nhiều người ban đầu cũng hào hứng tham gia, nhưng sau lại chán nản và bỏ cuộc, vì đến đó có một số người giỏi hơn, nói và thuyết trình hết phần của người khác, nên họ không tham gia nữa. EC lập ra để tất cả mọi người có thể học và nói tiếng anh, không phân biệt trình độ…" Nếu thành viên chia sẻ ý kiến này với BDH chắc chắn rằng BDH sẽ thay đổi phù hợp với sự mong muốn của thành viên. Cô mong rằng: trong tương lai thành viên chia sẻ với BDH để cùng nhau cải tiến,

đừng lặng lẽ âm thầm rút lui như vậy. Nếu CLB phát triển tốt đẹp, BDH cũng như thành viên sẽ cùng hưởng lợi ích.

Khi CLB sinh hoạt vững mạnh, các em có thể mời người Mỹ đến giao lưu. Cô còn nhớ ngày xưa cô theo chị cô đến Hội Việt Mỹ (mỗi tháng họ họp 1 lần). Mỹ và Việt đến đó giao lưu ăn uống có khi có luôn cả văn nghệ bỏ túi nữa, rất là vui. Thái Hà các em đã có anh Quân và gần toà Đại Sứ nên có thể thực hiện được. Huế thì các em đã thực hiện mấy năm nay rồi. Chỉ còn Cầu Rầm, vì ngoại quốc không về Vinh nhiều như thủ đô Hà Nội và Cổ Đô Huế, nhưng các em sinh hoạt với nhau cũng rất vui.
Cô tạm dừng bút ở đây và sẽ viết tiếp vấn đề nhân sự trong thư kế tiếp.

Thân mến,
Tuệ Phương.

Câu Lạc Bộ Giáo Dục Cầu Rầm.

——Original Message——
From: Dung Peter <peterdung89@gmail.com>
To: vanvaness <vanvaness@aol.com>; educationforthepoor1 <educationforthepoor1@gmail.com>; kha <ngovkha@gmail.com>; mr.ngoan30609 <mr.ngoan30609@gmail.com>; Anthony Tran <cuongtran916@gmail.com>
Sent: Wed, Oct 12, 2011 9:48 am
Subject: Ảnh
Thưa cô.

Đây là ảnh sinh hoạt của CLB tuần vừa rồi.
Anh em tham gia rất đông gần 70 người, phòng không đủ chỗ ngồi nên một số anh em phải đứng nhưng họ vẫn chăm chú theo dõi và đóng góp ý kiến cúng như đặt câu hỏi rất nhiệt tình.
Video em sẽ gửi cho cô sau khi upload

Thân mến
Peter Dũng

English Club sinh hoạt khởi đầu cho năm học mới

Thứ tư - 14/09/2011 21:31

EC buổi sinh hoạt
(cdv – News) 19 giờ 30 tối nay, ngày 14 tháng 9 năm 2011, tại hội trường giáo lý tầng 3 dòng Chúa Cứu Thế giáo xứ Thái Hà, Câu lạc bộ Tiếng Anh(EC) – Cộng đoàn Vinh đã có buổi sinh hoạt khởi đầu cho năm học mới.

Tham dự EC hôm nay có nhiều bạn trong ngoài Cộng đoàn Vinh đã đến tham dự. Buổi sinh hoạt hôm nay khởi đầu cho một năm hoạt động mới của câu lạc bộ. Để qua EC trí thức về Tiếng Anh của các thành viên sẽ được nâng cao và kiện toàn.

Như tất cả mọi người đã biết, ngoại ngữ là phương tiện cần thiết để mỗi người chúng ta nắm bắt được văn hóa, kinh tế, xã hội của Thế giới. Cũng là công cụ cần thiết để chúng ta giới thiệu đất nước Việt Nam cho năm châu.

Với tiêu chí kiện toàn về ngữ pháp, từ vựng và phát âm, EC sẽ là một không gian cần thiết cho tất cả những ai muốn học tập và kiện toàn vốn Tiếng Anh và cũng là nơi giao lưu của tất cả những người yêu thích ngoại ngữ.

Hãy đến với EC để trình độ tiếng Anh của bạn được kiện toàn. Hãy đến với EC để bạn có cơ hội học hỏi giao lưu. Hãy đến với EC để bạn tìm được chân trời mới của tri thức.

Tác giả bài viết: Trần Cương

Câu Lạc Bộ Giáo Dục Gioan Phaolo II: "Nơi chắp cánh những ước mơ"

Sau một giấc ngủ trưa trên chiếc phản của căn nhà trọ sinh viên, em trở dậy quyết định đi đến nhà thờ Thái Hà tham gia buổi khai giảng Câu Lạc Bộ Giáo Dục. Bước chân ra đường, một buổi chiều giữa thu có nắng nhẹ, có chút gió thu, những chiếc lá đung đưa và khẽ khàng rơi

đủ lay động tâm hồn một ai đó. Em vừa đi, vừa miên man với dòng suy nghĩ, không biết buổi khai giảng hôm nay sẽ thế nào nhỉ? Có lẽ mình sẽ gặp được rất nhiều các anh chị và các bạn sinh viên công giáo đây. Mải suy nghĩ, đôi chân em đã dừng lại ở cổng đền Giê-ra-đô. Từ lúc nào nơi đây đã là điểm hẹn của các bạn sinh viên.

Buổi khai giảng diễn ra trong một phòng học giáo lý nhỏ nhắn, đơn sơ. Bàn ghế đã được kê gọn gàng, ngay ngắn. Xung quanh có ảnh Chúa cùng lời Chúa. Một tấm biển với dòng chữ trắng: "Câu Lạc Bộ Giáo Dục Gioan Phaolo II. Khai giảng năm học 2011-2012. Ngày 15 tháng 10 năm 2011" nổi bật trên phông nền xanh. Căn phòng nhỏ cứ đông dần, đông dần các bạn sinh viên. Đúng 15h sau khi tập trung và ổn định các bạn, anh Trưởng Liên Đoàn Sinh viên Công giáo Việt Nam Giuse Nguyễn Tiến Đạt lên giới thiệu về việc thành lập CLB Giáo Dục, về phương hướng hoạt động của CLB trước sự ủng hộ của mọi người. Sau đó gần bốn mươi thành viên chia làm 3 nhóm thảo luận về các vấn đề như: Tầm quan trọng của Tiếng Anh và Tin học, phương pháp học Tiếng Anh và Tin học, làm thế nào để phát triển CLB, đưa CLB đi lên, trở thành nơi gắn kết mọi người,…Những gương mặt ban đầu còn bỡ ngỡ, lạ lẫm, có cả những anh, chị sinh viên năm thứ tư, thứ năm, có cả những em tân sinh viên vừa rời xa làng quê nhỏ bé lên Hà Nội nhập học mà giờ đây dường như đã quen thân. Những ý kiến đóng góp sôi nổi, những nụ cười vang lên, những khuôn mặt rạng rỡ và có cả những lời ca đã cất lên.

Sau khi thảo luận, đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình, các bạn ở dưới đặt câu hỏi nếu có thắc mắc. Tất cả cùng nhau giải đáp. Đây cũng là một dịp tốt để các thành viên trong CLB học hỏi kiến thức, rèn luyện kỹ năng thuyết trình, hùng biện của mình trong buổi đầu tiên thành lập CLB. Có thể buổi đầu sẽ còn bỡ ngỡ, sẽ còn run run, chỉ dám nhìn xuống chân khi đứng trước đám đông. Nhưng chắc rằng các bạn sẽ thu được kinh nghiệm cho riêng mình để những lần sau sẽ làm tốt hơn. CLB Giáo Dục không chỉ cung cấp cho các bạn những kiến thức về Tiếng Anh, Tin học mà còn là nơi để các bạn gặp gỡ, trao đổi, chia sẻ những kỹ năng sống, những kỹ năng vô cùng cần thiết cho cuộc sống của mỗi người. Trong tinh thần hiệp thông cầu nguyện, thông qua phiếu bầu, các thành viên đã bầu ra được một ban điều hành CLB gồm những gương mặt ưu tú, nhận được sự tín nhiệm của mọi người: trưởng nhóm, phó nhóm, thư kí và phụ trách đời sống. Ban điều hành mới ra mắt và hứa sẽ cố gắng hết sức mình để CLB ngày càng phát triển. Tất cả mọi người đều nở nụ cười tươi tắn trong bức ảnh kỉ niệm. Buổi khai giảng thành công tốt đẹp nhờ hồng ân Thiên Chúa. Thầm tạ ơn Thiên Chúa là Cha nhân từ đã phù hộ cho chúng con, cảm ơn các vị ân nhân đã giúp đỡ, cảm ơn các anh chị trong Liên Đoàn Sinh viên Công giáo Việt Nam đã không quản vất vả để Câu Lạc Bộ Giáo Dục được thành lập và cảm ơn tất cả những thành viên - những người sẽ phát triển CLB từ đây. Chúng em ra về mà trong lòng vẫn ngập tràn bao hứa hẹn.

Cuộc sống với bao bộn bề lo toan cứ cuốn chúng ta đi từng ngày và không phải không có đôi lần chúng ta đã gục ngã. Phải chăng chúng ta nên dừng lại ở đây? Bỏ mặc tất cả? Trốn tránh tất cả? Nhưng nếu như vậy những ngày sau đó cuộc đời bạn sẽ ra sao? Có một ai đó đã từng nói rằng: "Hãy sống có ước mơ và phấn đấu thực hiện ước mơ đó, có như vậy cuộc sống của bạn mới có ý nghĩa". Và hãy để Câu Lạc Bộ Giáo Dục Gioan Phaolo II góp phần để những ước mơ đó của bạn trở thành hiện thực.

Maria Ngô Thị Dung

BONSAI

EFTP xin chân thành cám ơn quý anh Võ Nam và anh Bửu Võ đã tặng cây cho buổi đấu giá đầu năm vừa qua. Xin cám ơn quý anh trong Hội Cây Kiểng Bosai đã tiếp tay với EFTP trong những buổi đấu giá của Hội EFTP xin cám ơn đặc biệt đến anh Nguyễn Ngọc Sơn đã đồng hành với EFTP trong công việc giúp và giáo dục cho giới trẻ nơi quê nhà từ ngày thành lập Hội cho đến nay

CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG

Tiếp tục truyền thống hằng năm, 236 xuất học bổng đã được trao tặng cho các em sinh viên học sinh nghèo cũng như các em mồ côi và khuyết tật cho niên khóa 2011-2012. Hội đặt nhiều hy vọng nơi các em và cầu chúc các em sẽ có được một tương lai vững chắc hơn. Hội chủ trương "trồng cây cho tới khi ra trái" cho nên hội tiếp tục trao học bổng cho tới ngày các em ra trường. Chương trình học bổng của EFTP được điều hành bởi các linh mục, thầy, ni cô và sơ tại Việt Nam để các đấng có thể thay hội kiểm soát vấn đề học hành của các em. Hội xin gởi đến quí vị ân nhân một số học bổng tượng trưng của EFTP trong niên khóa 2010-2011. Xin cám ơn quí vị đã đồng hành với hội trong suốt các năm qua.

DANH SÁCH HỌC BỔNG SINH VIÊN EUDUCATION FOR THE POOR (EFTP)
NIÊN KHÓA 2010 – 2011

	Họ và Tên	Tên	Tên Trường	Ký nhận
1.	Nguyễn Văn Biêu, sinh 1988	**Biêu**	C GTVT Đường Sắt Đà Nẵng (2010-2013)	
2.	Nguyễn Huy Chiến, 15/03/1992, tại Thạch Kim, Lộc Hà, Hà Tĩnh.	**Chiến**	ĐH Điện Lực Hà Nội (2010-2015)	Chiến Nguyễn Huy Chiến
3.	Nguyễn Văn Chính, sinh 1988 tại Thanh Khê, Thanh Chương, Nghệ An.	**Chính**	Khoa xây dựng công trình giao thông, ĐH Giao Thông Vận Tải (2007-2011)	Nguyễn Văn Chính
4.	Hồ Thị Dương, sinh 1991 tại Kỳ Tân, Tân Kỳ, Nghệ An.	**Dương**	Khoa Anh, CĐSP Vinh, (2009-2012)	Dương
5.	Phạm Hoàng Đương, sinh 1990 tại Hương Giang, Hương Khê, Hà Tĩnh.	**Đương**	Lớp Ô-tô, Khoa Cơ Khí, ĐH Bách Khoa, Hà Nội (2008-2013)	Đương
6.	Hồ Thị Hiền, sinh 1990 tại Diễn Châu Nghệ An.	**Hiền**	Cao đẳng Kinh tế Vinh (2008-2011)	
7.	Vũ Văn Hoá, sinh 06/05/1987, tại Hà Vinh, Hà Trung, Thanh Hoá	**Hoá**	Khoa Anh, ĐH Ngoại Ngữ Hà Nội (2010-2014)	Hoá
8.	Nguyễn Thị Hương, sinh 04/09/1990, tại Nghi Phú, Tp. Vinh, Nghệ An.	**Hương**	Lớp 3TC-08, ĐH Hà Nội	Hương
9.	Hoàng Thị Lài, sinh 1990 tại Thạch Kim, Lộc Hà, Hà Tĩnh	**Lài**	K50, Giáo dục Tiểu học, ĐH Vinh (2009-2013)	Hoàng Thị Lài
10.	Nguyễn Thị Lam , sinh 12/08/1990 tại Diễn Trung, Diễn Châu, NA.	**Lam**	Khoa Anh, CĐSP Vinh, Nghệ An (2009-2012)	Nguyễn Thị Lam
11.	Nguyễn Thị Mỹ Linh, sinh 28/08/1990, tại Thạch Kim, Lộc Hà, Hà Tĩnh.	**Linh**	ĐH Công Đoàn Hà Nội (2010-2014)	Linh
12.	Nguyễn Thị Thanh Loan, sinh 1990 tại Hưng Yên, Nam Hưng Nguyên, Nghệ An.	**Loan**	CĐ Bách Nghệ Hà Tây, Hà Nội (2009-2012) CĐ Bách Nghệ Hà Tây, Hà Nội (2009-2012)	Nguyễn Thị Thanh Loan
13.	Thái thị Ly, sinh 1989 tại Diễn Thọ, Diễn Châu, Nghệ An.	**Ly**	Lớp điều dưỡng, Trung cấp quân y 1, Nghệ An (2009-2011)	Thái Thị Ly
14.	Thái Viết Mậu, sinh 14/10/1991, Yên Thành, Nghệ An	**Mậu**	Khoa Văn, ĐH Vinh (2009-2013	Thái Viết Mậu
15.	Nguyễn Thị Nga, sinh 1990 tại Nghĩa Lộc, Nghĩa Đàn, Nghệ An	**Nga**	Khoa Văn, Đại học Vinh (2009-2013)	Nguyễn Thị Nga
16.	Đặng Thị Nhường, sinh 10/06/1991, tại Diễn Thịnh, Diễn Châu, Nghệ An.	**Nhường**	Khoa KT Sư Công Nghệ Thông Tin, Đại học Vinh (2010-2015)	Đặng Thị Nhường
17.	Nguyễn Thị Phước, sinh 15/10/90, tại xóm 10, Đô Sơn, Đô Lương, NA.	**Phước**	Khoa Hạch Toán Kế Toán, TCCN Kỹ thuật Công nghệ Sara Vinh (2009-2011)	Nguyễn Thị phước
18.	Trần Văn Quân, sinh 1986, Thị Trấn Nghèn, Can Lộc, Hà Tĩnh.	**Quân**	Khoa Kiến Trúc, ĐH Kiến Trúc (2007-2012)	Trần Văn Quân

1

——Original Message——

Forwarded message
From: sy tam <sytamdhbk@gmail.com>
To: vanvaness@aol.com
Date: 2010/9/5
Subject: Gửi ân nhân kết quả học tập của con.

Con là Hồ Sỹ Tâm, Sinh viên năm thứ 5, Khoa Công Nghệ Thông Tin, Đại Học Bách Khoa Đà Nẵng.
Trong 5 năm con đã nhận được sự giúp đỡ thật nhiều về tinh thần cũng như vật chất của quý ân nhân. Sự giúp đỡ của quý vị đã giúp con vượt qua những giai đoạn khó khăn nhất của cuộc đời con, con bước vào đại học trong khi gia đình thật khó khăn. Thật hạnh phúc đối với con và gia đình con trong 5 năm qua. Nhờ sự giúp đỡ của quí hội Education For The Poor mà con đã phấn đấu tới ngày hôm nay, con thấy tương lai con đang rộng mở.

Con cũng chẳng biết làm gì hơn để đền đáp, chỉ xin tri ân quý hội, và hứa sẽ cố gắng học tập thật tốt để khỏi phụ lòng giúp đỡ của quý ân nhân!

Con xin gửi đến quý ân nhân bảng điểm cũng như những nổ lực của con trong học kỳ vừa qua.
Một lần nữa con xin cảm ơn quý ân nhân! Con luôn cầu chúc cho các thành viên của quý hội luôn mạnh khỏe và bình an!

Con Hồ Sỹ Tâm

From: Minh Tran <nguyetminhyhcn@gmail.com>
To: vanvaness@aol.com
Sent: Mon, Nov 1, 2010 10:49 am
Subject: Thư cảm ơn!

Kính gửi QUÝ ÂN NHÂN HỘI EDUCATION FOR THE POOR

Em tên là Trần Hoàng Nguyệt Minh, hiện em đang là học viên năm thứ 2 ngành Cao học Y học chức năng của Trường Đại học Y Dược Huế.

Vừa qua, em đã rất vinh dự khi được nhận học bổng của Hội, và em xin gửi đến Quý ân nhân và đến các chị lời cảm ơn chân thành nhất.

Được nhận học bổng này , đó không chỉ là niềm vinh dự , là nguồn động viên vật chất đơn thuần mà quan trọng hơn, đó chính là sự động viên tinh thần lớn lao, cổ vũ, khích lệ chúng em vững tin hơn, cố gắng hơn trong học tập và cuộc sống.

Từ đáy lòng mình, em xin gửi đến quý ân nhân lời tri ân trong suốt những năm qua đã giành cho em sự ưu ái, giúp đỡ hữu ích nhất, giúp em vượt qua phần nào những khó khăn để tiếp tục học tập.

Em xin chân thành cảm ơn. Kính chúc các anh chị tràn đày sức khỏe và luôn thành công trong công việc!

Trần Hoàng Nguyệt Minh

BINH CONG NGUYEN DDS

General Dentistry

10022 Imperial Ave
Garden Grove CA 92843
At Brookhurst
Between Trask & G•G• Blvd

Open 10AM-6PM
Mon-Sat
Tel: (714) 534-6969
(714) 530-6969

Pictures of Summer English Program.

Phỏng vấn sinh viên tại UCI để gửi về dạy
Interview of applicants at University of California, Irvine

UCI – Phỏng vấn thiện nguyện viên cho khóa hè năm 2010

UCI – Interview of applicants for 2010 Summer English Program

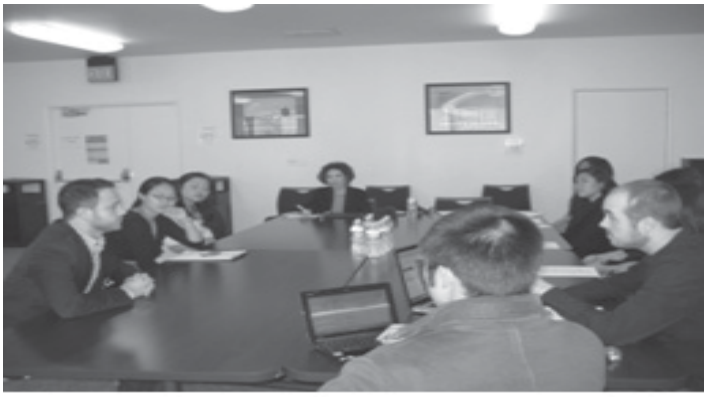

UCI – Phỏng vấn thiện nguyện viên cho khóa hè năm 2011

UCI – Interview of applicants for 2011 Summer English Program

UCI – Phỏng vấn thiện nguyện viên cho khóa hè năm 2011
UCI – Interview of applicants for 2011 Summer English Program

Buổi huấn luyện trước khi lên đường về Việt Nam dạy
Training day

Thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm giữa thiện nguyện viên cũ và mới
Discussion and sharing of experiences between 2010 and 2011 volunteers

Quan sát video những cách dạy của cựu thiện nguyện viên để rút ưu khuyết điểm
Watching video of last year program to get acquainted with teaching methods

Chia sẻ kinh nghiệm và tài liệu giảng dạy - theo trình độ lớp học sẽ phụ trách
Sharing of experiences and review of teaching materials based on class level assignment

Sinh Viên BTC Đón Thiện Nguyện Viên Tại Phi Trường
Welcoming volunteers at Vinh airport

Thiện nguyện viên vừa đến phi trường Vinh
Arrival in Vinh

Thành viên và sinh viên đón TNV tại phi trường.

LM chánh xứ ngỏ lời chào mừng TNV

Father Huong, EFTP member, and local students welcomed volunteers upon their arrival

Lễ Khai Giảng Khóa Học Anh Văn
Opening Ceremony

Buổi khai giảng khóa hè tại Huế Ngự Lâm Pháo Thủ của EFTP

Opening Ceremony in Hue EFTP's musketeers

LM đại diện Tòa TGM Vinh nói lời chào mừng Sinh viên tham dự lễ khai giảng

Opening Ceremony in Vinh Students during Opening Ceremony

TNV an sang va an trua

Breakfast and lunch

Giáo Xứ Cầu Rầm - TNV dùng cơm trưa Họp mặt sau khi dạy trên sân thượng
Lunch at Cau Ram Relaxing after classtime

Vui chơi trong khuôn viên Trung Tâm Mục Vụ - Tòa Tổng Giám Mục giáo phận Huế
Relaxing in the Archbishop Center (lodging facility) in Hue

TNV chuẩn bị đi dạy học Đi bộ đến trường
Getting ready for school Walking to school

Thầy cô tiến vào lớp học.

Quỳnh Châu đưa học trò về.
Walking and riding to school

Tan học - Vân Nguyễn & Hùng Hoàng.

Lớp Học Anh Văn Tại Huế và Vinh
Classrooms in Hue and Vinh

Lớp học của Ái Châu
Ai Chau's classroom

Lớp học của Trung
Trung's classroom

Lớp học của Kimberly
Kimberly's classroom

Lớp học của Quân
Quan's classroom

Lớp học của Daniel
Daniel's classroom

Quỳnh Châu giúp học trò
Helping a student after classtime

Lớp học của Ngân
Ngan's classroom

Hùng xem bài tập của học trò
Reviewing students' homeworks

Lớp học của Tim
Tim's classroom

Cô Natalie Xuân Văn dạy văn phạm
Teaching grammar

Thiện nguyện viên và học trò sinh hoạt chung & ca hát
School Activities

Lớp Học Kế Toán Tại Huế và Vinh
Accounting class in Hue and Vinh

Học về Phân tách thương vụ & ghi chép sổ sách

Cách làm báo cáo "tài chánh"

Accounting class – Analyzing & recording of transactions, financial reporting

Trả lời câu hỏi của học viên
Answering students' questions

Đi thuyền đến thăm Động Phong Nha
On the way to Phong Nha cave

Vịnh Hạ Long – TNV ….. Bơi về quê mẹ Kim Trần & Daniel
Enjoying Ha Long Bay

Huế - Tham quan Chùa Thiên Mụ Tham quan Lăng Vua Khải Đinh
Visiting Thien Mu Temple Visiting Khai Dinh's Mausoleum

TNV & học trò vui chơi trên bãi biển Quảng Bình – trên đường đến Động Phong Nha
Activities with students Quang Binh—on the way to Phong Nha cave

CHÀO MỪNG THIỆN NGUYỆN VIÊN TẠI HOA KỲ.

Tiệc gây quỹ - Thiện nguyện viên lãnh bằng tưởng lệ
Fund-raising dinner – Giving Certificate of Recognition to volunteers

TỔNG KẾT CHI THU FINANCIAL REPORT

10/01/10 09/30/11

THU NHẬN RECEIPTS:		
ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP DONATIONS	**39,260**	
TIỀN LỜI INTEREST INCOME	**43**	**39,303**
CHI PHÍ DISBURSEMENTS:		
CHƯƠNG TRÌNH CHO VIỆT NAM FUNDINGS FOR VN	**31,764**	
LỆ PHÍ CHUYỂN TIỀN WIRE TRANSFER FEE	**324**	
ẤN LOÁT PRINTING	**750**	
CHI PHÍ TIỆC GÂY QUỸ FUND RAISING EXPENSES	**4,394**	
TEM THƠ & ĐỒ DÙNG POSTAGE & SUPPLIES	**476**	
CHI PHÍ GIẤY TỜ FILING FEE	**45**	
MẠNG ĐIỆN TỬ - WEB HOSTING	**250**	
BẢO HIỂM INSURANCE	**1,000**	**39,003**
TỔNG KẾT CHI THU NET CASHFLOW		**300**
TỔNG KẾT CHI THU NET CASHFLOW		**300**
NGÂN QUỸ - BALANCE FROM 09/30/10		**2,760**
NGÂN QUỸ - BALANCE 09/30/11		**3,060**

D I O C E S E O F O R A N G E

OFFICE OF THE AUXILIARY
BISHOP
MARYWOOD CENTER
P.O. BOX 14195
2811 E. VILLA REAL DRIVE
ORANGE, CALIFORNIA 92863-15
EMAIL: JPHAM@RCBO.ORG
PHONE (714) 282-3102
FAX (714) 282-3029

September 21st, 2011

Benefactors and Friends of
Education for the Poor

Dear Benefactors and Friends,

First of all, I would like to congratulate all the volunteers of ***Education for the Poor*** for your success in helping all of those less fortunate children in Vietnam to learn English in hoping that they will be able to have a brighter future.

The echo of success of ***Education for the Poor*** has reverberated from the poor villages in Vietnam to the USA, especially to Southern California. However, the most notable achievement of all is your hard work and dedication. Even though, our organization has only established in 5 years, but what we accomplished has exceeded our expectation. As I recall, in our first year, we could only afford to send 1 volunteer to Vietnam to teach English to the poor children. Last year, the number went up to 20 and this year the number was 14. We have grown so much in just 5 years and it was possible mainly due to the generosity of our benefactors and relentless dedication of our volunteers.

As you prepare for the fundraising banquet on October 28, 2011, I pray for a successful event and may God bless you always.

Sincerely yours,

+ Dominic M Luong

Dominic M. Luong
Auxiliary Bishop of Diocese of Orange

October 28, 2011

Dear Benefactors,

This year Education For The Poor (EFTP) celebrates its sixth anniversary. With your support during the last six years, a great number of underprivileged students in Vietnam were able to graduate from college and secure good jobs. Your contributions not only benefit these students, but also the many generations to come—their children and their children's children because these students' success will end the intergenerational transmission of poverty that they have previously endured.

We would like to send you the results of our work during the last academic year. During this period, we strengthened various Educational Learning Centers to help students better their education and catch up with the global technological advancements of the world. We continued our scholarship program as well as our English and Accounting sessions during the summer in Vietnam. Both sessions were highly regarded by the students due to the ever increasing investment of foreign companies and growing importance of the language.

Your help over the last six years have changed the destiny of many underprivileged students. The students can feel the concern for their future which has boosted their resilience and given them the confidence and hope they need in their search for a better life.

Once again, thank you very much for helping us on our journey every step of the way. We would like to send you our gratitude as well as the many thanks of all the students that have benefited from your generosity.

Sincerely,
Natalie Xuân Van
President

A GLOBAL LANGUAGE FOR TODAY'S WORLD

Natalie Xuân Vân

In the era of an increasingly global economy, there is a need of a global language to facilitate the communication between countries. Out of the 6912 different languages currently spoken around the world, English, Spanish, and Chinese emerge as the most popular languages today. Since globalization is usually defined as the process of consolidating the world's economic order, there is a strong need for a single language to take dominance in the world.

General overview of the Spanish, Chinese, and English languages:
Spanish is one of the official languages of the United Nations, European Union, African Union, and various international unions. It is also the official language of approximately twenty countries in Central and South America, and is gaining importance in Europe as the most favored language after English. It is also gaining popularity in the United States. In the last decade, the demand for Spanish courses in the world has almost doubled.

Chinese is also the official language of many international unions. Over the last few years, China's explosive economic growth has lifted the country to a very important position in the world, and has brought attention to the Chinese language. In August 2006, the American government flew ten teachers from China to Washington to employ them at various schools across the country. Despite this small number, it reflects the attention the United States has given to the Chinese language and the importance of its presence in the academic system. This is not just a phenomenon in Washington because it is estimated that more than 100 million people have learned Chinese as a second language.

English is also the official language of many international unions. The spread of English in the world was facilitated by the power of the English empire during a long period of time. From 1750 to 1950, the English empire spread over a quarter of the world and English became the main language for commerce in this historical period. When the colonial system faded, the importance of English was further consolidated due to the robust economic and technological development of America in the 20th century. Due to its immense popularity, it is currently part of the college entrance exams of many countries including China and is definitely a necessary tool in one's quest for knowledge.

A global language:
Generally, a global language is one that has a strong presence around the world, is entrenched in all key fields of activity, and is most adopted as a second language by people. Defined as such, the number of speakers is not the only determining factor. The ability to spread to other countries in the world and to be commonly used in international organizations or in diplomatic arenas is also a key element of a global language.

Even though Spanish has attained the lofty rank of third most used language in the world and is the native language of approximately 20 countries in Central and South America, it has a very slim chance of becoming a global language. The most important reason lies in the fact that, during the last century, these 20 countries have hardly produced any noticeable technological or scientific developments. As a result Spanish was not able to spread its influence to other countries outside the area.

Of the two remaining languages, English is favored to be the global language for a long period of time by a large majority of people. Despite the rapid and robust advancement of China in the last few years and the growing number of people who speak Chinese, it is still very difficult for the Chinese language to usurp the English language's position for many reasons.

One of the most important contributing factors to the expansion of a language is the country's economic strength. Faced with the lightning progress of China in the international market, a large number of people believe that with China's influence, the Chinese language would overpower and dethrone English as the most widely spoken language. They estimate that, armed with an annual 10% economic growth, China would definitely catch up and surpass America and would transform the Chinese language into the common language of commerce, technology, and politics in this century. However, Lester Thurow, a noted economist from MIT, has ascertained that the 10% economic growth couldn't be achieved based on statistics released by China. He believed that the real annual growth rate of China in the last decade more likely hovered around 4%, compared to 3.5% of America. And, with this 4%-5%, China could only hope to surpass America in the twenty-second century.

A crucial factor that holds back the expansion of the Chinese language is the nature of the language itself. First of all, the Chinese language includes many dialects such as Mandarin, Cantonese, Wu, and Min, which are mostly mutually incomprehensible—each dialect has its own way of pronouncing words, even though the different dialects have the same set of characters. In addition, the Chinese language has about 10,000 characters, 4 different tones, and the meaning of each character varies depending on the tone used. For example, because Mandarin has four tones, each Mandarin word can have four different meanings. Therefore, in order to be fluent in Chinese, one has to memorize not only the 10,000 characters, but also the four different tones. This is an enormous demand which will certainly limit the number of learners and their fluency in the language; especially when people tend to start learning Chinese in college instead of in elementary or high school like in the case of English.

Another reason that impedes the proliferation of the Chinese language is the difficulty in registering Chinese characters and words using the keyboard. In China and Taiwan, characters and words are keyed into the computer through transliteration. There are various transliteration methods such as Pinyin, Changjie, or Wubi. For example, to generate a word with the Pinyin system, one must first type in its sound, which will be automatically converted into Chinese characters. The writer should make sure that correct characters are then generated. To increase accuracy, he can add a number after the sound to specify the tone used because Chinese words have different meanings depending on the tone. If the computer still generates incorrect characters, then he has to choose the characters from a pop-up list of possibilities. To avoid the complexities of transliteration, one can use more modern techniques like handwriting recognition or voice recognition. Accuracy of these two methods demands that the writer try them out for a period of time to allow the system to register and get use to his way of writing or pronouncing words. These two methods are not as popular as the keyboard method and have a high rate of inaccuracy. The Chinese have to accept these complications and can adapt fairly quickly because of their fluency in the language; however foreigners may have less patience and may give up on learning very quickly. This problem is detrimental to the proliferation of the Chinese language since the Internet is the most common mode of sharing information and knowledge nowadays. This is probably the reason why the majority of Chinese speakers are still confined to the Chinese population.

Unlike the Chinese language, English meets all the requirements of a global language. According to the British Council, English is widely used in 75 countries which results in approximately 2 billion English speakers and is also widely acknowledged as the language for commerce in a globally economic world.

Probably one of the most important reasons for the spread of English is the need to collect and share knowledge. Between 1750 and 1900, almost half of the scientific and technological advancements originated either from Great Britain or America. Data from these inventions was preserved through publications written in English, and as a result a decent English fluency was required from those seeking this knowledge. Currently 80% of the Internet database is recorded in English, over 67% of the scientists in the world read in English, and 75% of the world's correspondence is written in English. Simply speaking, English is the language of everything—from business to politics, from academic to researches, from entertainment to media.

Another factor that has contributed to the mass acceptance of the English language is its simplicity. English uses a very simple and concise Latin based alphabet composed of only 26 letters. In addition, it looks user-friendly from all angles—from grammar to phonics and from linguistic to usage and application; it is just simple to learn.

All in all, due to its presence in a large number of countries and its entrenchment in the scientific and economic arenas, English will hold on to its role of global language for a much extended period of time, at least in this twenty-first century.

English in Vietnam:

Over the last fifteen years, English has become more and more popular in Vietnam. In 1994, the Prime Minister issued a decree that required all governmental officials to learn a foreign language, especially English. From 1996, students of all majors were required to pass an exam on foreign languages to get admission to colleges, and as a result, a high number of language centers began to emerge. English again became a major part of the academic curriculum after a long period of neglect, and it is estimated that 90% of students choose English for second language nowadays. However, due to a lack of regular control and evaluation from governmental agencies, most courses offered at schools or private centers have little value. This is probably the originating source of students' fear of foreign languages. Based on a poll of 300 students from many universities and high schools in Hanoi, Da Nang, and Saigon in November 2010, Vietnamnet's disclosed that the majority of the students were afraid of foreign languages, and a poll of another 263 students revealed that foreign languages are the most daunting part of the yearly college entrance exam. It is also worthy to note that 78% of the students in this poll could not speak a grammatically correct sentence and 81% could not comprehend what was said in conversations with foreigners.

In light of globalization, mediocre foreign language skills are detrimental to the advancement of young people. For many outstanding students who desired to continue their studies overseas, it has prevented them from being accepted to reputable higher learning institutions abroad even though they have met all the requirements of these universities. For those who were job searching, it has prevented them from getting a good job commensurate with their abilities. For example, software companies have frequently requested that schools amend the way students in Information Systems are taught foreign languages because the skill of 60% of the students are not up to par. In a poll of ten software companies in Vietnam, it was revealed that only 25% to 40% of their employees had the required level of fluency in foreign languages. This creates a problematic situation for the companies because they continue to lack employees who are competent enough to satisfy requirements from contracts with international companies.

Realizing the importance of English in the advancement of Vietnam and the future of the young generation, Education For The Poor began to send volunteers to teach English in Vietnam, during the summer, six years ago in order to improve students' English skills. Through the interaction of the students with their counterparts from America during a five-week program, the yearly sessions have ignited a passion to learn English in students and have greatly diminished their fear of speaking to foreigners. It is so wonderful to see them act naturally with "the strangers" a.k.a. volunteers that have traveled over from America. For those who are seeking work, we hope that they may keep the same calm and confidence during job interviews in order to land good jobs. For those who are still attending school or college, we wish that their passion for learning English will continue to grow because it will certainly lead them to success and the fulfillment of their dream.

SUMMER EDUCATIONAL PROGRAMS

Every year, Education For The Poor recruits volunteers from different universities to teach English to students in Vietnam for five weeks during the summer. With fourteen volunteers, we were able to help approximately 1300 students improve their English during the 2011 summer session. In addition to English, we also hosted a short session in Accounting to help students find jobs with foreign companies. It fills us with great happiness that our volunteers were able to witness the impact of their contributions and recognize the meaning of giving oneself to humanity. We would like to thank them for instilling confidence and hope of a better future in their students. To them, we send our love and best wishes. May their lives always be filled with happiness and success!

We would like to send our deepest thanks to Father Hoang Sy Huong and Cau Ram Parish, Father Nguyen Xuan Tinh and Lap Thach Parish, and the Student Association of Vinh City for their help during the summer session and for welcoming our volunteers into their lives with open arms. Your love and friendship have given them unforgettable memories and have helped them experience the true sweetness of Vietnam and its people. To all of you, we send our deepest and best regards!

Volunteers' Evaluation of the Program

Uyên Đinh (Winnie)

I love EFTP. I've volunteered abroad before, and I think EFTP is a very carefully-designed program that looks out for both the students and the volunteers. For the students who attend EFTP classes regularly, I believe the program does help them not only improve their English, but also learn a new culture and make new friends. I've had a lot of fun volunteering for EFTP and learning about the Vietnamese culture and people, and I only hope my students had fun learning about English and talking to all of us volunteers too. YES! EFTP is helping the Vietnamese community so much, and I hope this program continue to last as long as it can. The students really benefit from it.

This program is very caring. I appreciate Co Natalie and Co Jennifer's efforts to look out for our well-being. Cha Huong and the boys at the church really take care of us. I really appreciate everything that EFTP has done for me. It is more than I could've asked for. I especially thank EFTP for the great Vinh Ha Long trip! I do think it would be fun and beneficial to have more social outings between new and old volunteers. Thank you so much for giving me the opportunity to participate in EFTP. My volunteering experience in Vietnam has been incredible, and I've met so many wonderful and caring people. I've learned a lot about my culture and myself through this experience. I wish EFTP the best in the future, and I hope to be able to support EFTP in any ways I can in the future. THANK YOU!

Tim Murphy

I have thoroughly enjoyed my time here and in only four weeks I have noticed improvements in pronunciation from many of my students. Coming into my class, they pronounced many sounds like "z" but I have since, through daily practice, conditioned them to pronounce difficult sounds like "th", "j" and "y" correctly. I think small improvements like these greatly change the way they are perceived when speaking English to native speakers, and hopefully in turn will better their chances at finding jobs in the international markets.

I found the living arrangements to be comfortable and the church members and staff to be very helpful and engaging. The learning materials were appropriate and made lesson planning a lot easier. Weekend trips and outings were refreshing and provided for a change of scenery and an escape for the weekday monotony.

Before my participation in this program I had always wanted to volunteer abroad and I think this program was a great first impression. Never having taught before, I

found it came naturally to me and I felt a real sense of accomplishment seeing positive changes from my students in such a short period of time. Because of this experience, I am going to research becoming certified to teach ESL upon my return to the states. Thank you again for affording me this opportunity; it has changed my appreciation for what it is to have and to have not and reignited a fire inside of me to continue aiding the less fortunate in whatever way I can.

Yes, I think you should continue with the program. I cannot speak for the teachers of younger children, but my Intermediate and Advanced classes have a real passion for learning. They understand the opportunities being proficient in English will provide them and they are eager to learn. It is my understanding that English is not an important focus in their schools and the only places to learn intensively are very expensive. I think what you are doing here is imperative to providing a better future for this community and I would love to be part of it again.

I went in with no expectations and have been delighted by the beauty of the culture and the people, and have been moved by their contagious happiness. I am taking many memories home with me, as well as new friends and experiences I will hold dear to my heart for many years to come. A million thanks.

Ngoc Nguyễn

Education for the Poor is a solid volunteer program. Its purpose is to teach Vietnamese students English so that they can use English as a tool for success in their lives. I feel that the mission and goals of Education for the Poor are realistic, and the program has a positive impact on the lives of its students.

I think our students have taken a lot from the program. Not only have our students improved their English skills, but most are now motivated to learn English on their own; this is very impactful for our students. Especially for our pre-college students, they have learned that they can use English as a stepping stone to get into a university and/or as a career pathway.

Aside from English, I think this program has been impactful for our students in numerous ways. When we first arrived at the airport, our students were filled with joy as they grabbed our luggage and followed us on their mopeds in the rain. Seeing the pure happiness on our students' faces brought a sense of hopefulness to my heart. Our students saw that we cared about their learning and their well-being. Thus, when I taught my students, I not only taught them English, but I taught them important life skills. A student testifies, "Ms. Nguyen, thank you for not only teaching us English, but thank you for teaching us how to be a better person in this world." I am in awe in how respectful, trusting, and caring my students acted toward me. To share my life with them made it that much more meaningful during the five weeks.

I liked that the program organized a training/orientation session before the trip. I thought it was very helpful to meet the old and new volunteers so that the old volunteers were able to share their experiences. Even though it was only a one day training, I thought it was comprehensive and very productive.

I liked that the program always thought about the volunteers first. The safety and health of the volunteers was a priority, and the program did a great job protecting that. This year, more volunteers were sick than ever. Usually, when I am sick, I know that rest and fluids will help me heal; I hardly turn to medication or call a doctor to help me. However, when the volunteers were sick in Lap Thach, President Natalie, did all in her power to help us. Whether it is calling the doctor, traveling across town in the middle of the night, or taking over a class for a volunteer, Natalie ensured that the safety and health of the EFTP volunteers maintained a top priority.

Of course I think EFTP should continue to offer this English course to students in Vietnam in the future. Although the program was only for five weeks, I think our students gained a lot from that period of instruction. I truly believe that my students have come a long way within the five weeks

Diane Lý

The 5 weeks teaching English in Vietnam was truly an amazing and unforgettable experience.Before going to Vietnam, I had a lot of doubts and uncertainties as to whether I would be able to adapt to the local conditions and teach successfully to the students. However, in the course of 5 weeks I taught at Cau Ram, I formed my EFTP family with other English volunteers, local university students, and followers at the parish. The people at Cau Ram were so welcoming, warm, and sincere that it felt like home at the parish. The people I met and the bonds I created made every day at Cau Ram filled with fun and excitement. Hence, by the end of the program, it was very difficult to say good-bye to this new family I formed. The students' openness, the local volunteers' kindness, and the church boys' sincerity made the 5 weeks stay at Cau Ram a truly memorable one. Not only was I able to learn and grow in the process, I formed memories and friendships that I would cherish for the rest of my life. For this reason, I am truly grateful to Education for the Poor for giving me this opportunity to serve a meaningful purpose and live an unforgettable experience.

I feel that this program serves a very meaningful purpose of providing an opportunity for underprivileged children to learn another language to advance their studies and broaden their knowledge. Students not only gain exposure to a different culture and interact with people from a different environment; they also get introduced to a new language that is beneficial to their educational studies.

I personally liked the program a lot. Before joining the program, I had a lot of doubts and uncertainties but Co Natalie and Co Jennifer assured all my fears and made me feel safe about the entire trip of going to a foreign country for 5 weeks alone without my family. I really appreciated their efforts of going the extra mile to assure our safety and satisfaction.

Trâm Đào

I was very pleased with the program. The bond I created with my students turned out to be much stronger than I expected. I felt that we all made an impact on our students not only by teaching them English, but also by exposing them to a different perspective on life.

In order to improve the program, I would suggest EFTP invest more time in advertising the program. EFTP's mission and the way it takes care of its volunteers is so admiring, that I feel many people would be interested in participating.

I definitely think EFTP should continue to offer this English course to the students in Vietnam in the future. Because Vietnam is still a developing country, I feel teaching its children English will certainly help the country thrive in a primarily Western driven world.

Thank you Natalie and Jennifer for allowing me to participate in this program. Teaching in Vinh for 5 weeks has surprisingly taught me a lot about myself and culture.

Volunteers' reflections

Long Bui

I found teaching to be a very challenging and rewarding experience. My students definitely kept me on my toes! Teaching is one of the few professions which give you the opportunity to make a difference in someone's life, everyday. Like anything in life worth doing, teaching wasn't easy from the beginning. I had almost no teaching experience. My first week in the classroom was very challenging and I had to work hard to become an effective teacher. On a personal level, my time outside the classroom was even more rewarding. Each day, stepping out of my room felt like the beginning of a new adventure. There is so much to see, explore and learn in Vietnam. The people are incredibly friendly and curious. Questions such as, "How much money do you make?" shocked me at first, but I soon learned this was

completely acceptable in local culture and learned ways of giving polite but ambiguous answers. The food was delicious and unbelievably cheap.

I loved my students, I loved the lifestyle and genuinely feel teachers can make a difference. If everyone lived abroad for few weeks, the world would truly be a better and more tolerant place. I thought, "Why not leave the Ipad and PC behind and do something different and more rewarding!"

Thus, Education for the Poor was the answer. Of all the things that I've done, I know I'll always look back on my decision to come teach English in Vietnam as one of the best choices I've made.

Tim Murphy

When I left for Vietnam, I had very little expectations of what I would find. I had never been to a developing country before and I had no experience teaching. What I found were a people who were as warm as the weather, a country as beautiful as any postcard, and a culture so interesting and fascinating, that I am still curious to learn more. Although I was the "teacher" for 5 weeks, on many occasions I found myself to be the student. The student in a course on patience, resolve, and humility. I had never met a group of people who had so little, yet were so happy. Their smiles and eagerness to learn put the world into focus and reinforced what is important in life. What I tried to give my students, with advice and life lessons, they returned back to me ten fold. The experiences I had in Vietnam, from practicing phonetics while wiping beads of sweat from my forehead, to jumping off the roof of a boat into the warm waters of Ha Long Bay, are ones that I will carry with me for the rest of my life. Thank you Education For The Poor for this opportunity, and thank you to my students and the people of Vinh for giving me a summer I will not soon forget.

Uyên Đinh (Winnie)

Sunday afternoon, we drove past the lonely shacks, the farmers crouching in the glistening rice paddies, even past the brown buffalos languidly crossing the road. Unaffected by the poverty creeping under the sunset, we laughed and talked all the way into Vinh City. My students took me to eat bun bo on the sidewalk; then we sang karaoke. Though poor, my students always tried to pay for me. Through the kindness of my students and other people in Vinh, I finally see the bread and soul that make up Vietnam, and that is tinh người —love for humanity.

Vietnam is a land that has seen much hardship, yet its people remain resilient and kind-hearted. Staying in Vietnam has taught me about the values of love: how to love and stand by one another. In life, we have to live with love and remember our roots. If not, life would be a shriveled leaf drifting in the wind, aimless and useless. I am very thankful for the kindness that Vietnamese people have shown me. There is only one way to pay back love, and that is to love more. I don't have the magic to lift out the poverty that has struck Vietnam, but anything I can do to help, I will. Though divided by different destinies, we are united by blood and love. In the future, I hope more people will do more for Vietnam because of love for humanity, love for one's country, and especially love for one's people.

Diane Ly

The 5 weeks teaching English in Vietnam was truly an amazing and unforgettable experience. Before going to Vietnam, I had a lot of doubts and uncertainties as to whether I would be able to adapt to the local conditions and teach successfully to the students. However, in the course of 5 weeks I taught at Cau Ram, I formed my EFTP family with other English volunteers, local university students, and followers at the parish. The people at Cau Ram were so welcoming, warm, and

sincere that it felt like home at the parish. During the process of teaching, I experienced many ups and downs. The first couple of days were very overwhelming because I was still adjusting to the local environment, cultural differences, and learning how to teach to a full-size classroom of 50-60 students. The students' liveliness would get out of control and made it difficult and discouraging to teach at times. However, as the weeks went by, I gradually bonded with my students. Their straightforwardness and innocence made me come to love and adore them. Despite the difficulties of teaching, I knew my students appreciated my efforts and I persevered with the hope that my students would acquire skills or knowledge from this course that they can use for the rest of their lives. Asides from my students, the local university students treated us kindly and assisted us in teaching. Their generosity made teaching easier and more manageable. The boys at the parish were extremely accommodating which allowed me to adapt to the local environment quickly. Their support and encouragement gave me strength to overcome the difficulties of teaching and see the potentials of the students. The people I met and the bonds I created made every day at Cau Ram filled with fun and excitement. Hence, by the end of the program, it was very difficult to say good-bye to this new family I formed. The students' openness, the local volunteers' kindness, and the church boys' sincerity made the 5 weeks stay at Cau Ram a truly memorable one. Not only was I able to learn and grow in the process, I formed memories and friendships that I would cherish for the rest of my life. For this reason, I am truly grateful to Education for the Poor for giving me this opportunity to serve a meaningful purpose and live an unforgettable experience.

Hoan and I were helping students with their application for the Summer English Program one afternoon in mid-June when a young girl of about 15 years asked timidly, "Excuse me, can I apply for admission too?"
Turning around, I recognized Lệ, a young girl from my hometown. I first met her in my high school years when she lived next door to my friend's house. I was very surprised to see her and wondered how it was possible that she was able to come to Cau Ram to register for the summer session.

2011 Summer English Program- The story of one student

After talking to Lệ for a while, I let her take the Placement Exam. Based on the test results, she was enrolled in the B3 (low intermediate level) class of Uyen Dinh. With her passion to learn, undivided attention during class, and the dedication of her teacher, Lệ finished as one of the top four students of the B3 class and received an award from Miss Uyen Dinh.

When asked how she heard about the program, Lệ told us that it was her friends who informed her after the end of last year's session. She was very sad because she was unable to participate in the program then, but she was determined to register early this year to secure a seat. Lệ told us, "To be able to learn English in my hometown is very difficult. To be able to learn English directly from people from America is truly a dream!"

Lệ grew up in a poor family in Xóm 3 Quy Hậu– xã Kỳ Tân – Huyên Tân Kỳ - tỉnh Nghệ An, a district about 100 kilometers from Vinh City. She has one older sister, two older brothers, and four younger siblings. Despite their difficult financial situation, her parents were determined to put all of them through school. The family's subsistence came from the sales of their corn and sugar cane crops, which were always at the mercy of the yearly flood that ravaged her hometown, and her mother's measly income from selling vegetables. Lệ said, "Having enough to eat is already a blessing. Not many people can even dream about letting their children finish school."

Like all of her brothers and sisters, Lệ began helping her parents with fieldwork when she was just a first-grader in

school. Her mother, a woman of forty years was working very hard to help feed the family. She always left the house at 4:00 o'clock in the morning to go to the Đô Lương market to buy wholesale vegetables and then spent the whole morning and early afternoon peddling them before coming home. Lệ's father spent his time taking care of the corn field hoping to harvest the crop before it was destroyed by the yearly flood.

Knowing how much effort her parents put in to provide a future for their children, Lệ worked very hard to excel in her studies. She received many awards in her elementary and secondary school years. She excelled in a lot of areas, but her favorite subject was always English. Every summer, Lệ would ask her cousin, who majored in English at a college in the city, to help her learn the language. As for the other subjects, Lệ relied on books to teach herself.

Lệ planned to use the 400,000 Vietnamese dong (approximately 20 USdollars) that she received as an award from Miss Uyen Dinh to take care of her academic expenses for the upcoming school year. She understands that only a good education can lead her to a better life and take her family away from the current hardships they are enduring. She really wants high academic marks to show her gratitude to the people who have helped her, especially the volunteer teachers from Education For The Poor who took out the time and money to come and teach in Vietnam.

Knowing her family's hardship and her parents' sacrifices, Lệ always tries to overcome obstacles, study hard, and help her family. In addition, she is always cheerful and ready to help her friends at school. Lệ said, "I have a lot of friends who always look out for me. I am happy to have new friends from America after this session. Thank you Education For The Poor."

Jb Nguyễn Văn Hoạt

A Memorable Summer

Another summer has gone by and has left me with many fond memories of the time spent with the volunteer teachers from America, a country with one of the most prosperous economic systems in the world and a land so far away from us, students with a thirst for knowledge living in the harsh environment of Vinh.

Early this summer in Cau Ram, something special was in the air, a certain fanfare feeling unlike the normalcy of life here. I still remember the day when a large number of students waited excitedly for the opening ceremony of the Summer English Session held by Education For The Poor. The air was filled with expectancy and I could feel that everybody was waiting for something. Maybe the students couldn't wait for the session to begin, maybe they couldn't wait to meet those special individuals who have come from a land so far away, or maybe they were already thinking about a wonderful summer that was about to start. I didn't know what they were expecting, but I could see their faces radiated with an indescribable happiness.

At eight o'clock sharp on June 27th, 2011, students started to step into the church of Cau Ram. After a very warm speech from Ms. Natalie Xuan Van, a representative from Education For The Poor, and a gentle reminder to students to be studious and special thanks to EFTP from Father Hoàng Sĩ Hướng, a long round of drums along with a loud round of applause from the students announced the start of the 2011 English session. The moment all the students have longed for has finally arrived. At last, they could march to their classrooms along with the volunteer teachers striking up conversation like friends after a long absence.

From that day forward, every day was a happy and memorable day for the students. The summer program gave them an opportunity to interact with fun and dedicated teachers who would introduce them to the wonders of an international language. The new teaching methods, so different from what they were exposed at school, added a new level of excitement.

The volunteer teachers were a little overwhelmed by everything in the beginning since it was their first time setting foot in Cau Ram. The first week proved to be a difficult one, probably because of the unfamiliar foods, lodging, living conditions, weather, and many new interactions. However, these things did not distract them for long due to their strong determination to finish the task they were given. The students' eagerness to learn probably helped alleviate the difficulties the teachers felt and gave them reassurance.

.

Nested in an alley, Cau Ram church is isolated from the busy streets in the outskirts and maintains its ancient dignified presence. During the five week session, the church was filled by students' voices trying to mimic their teachers' pronunciation of English words, the sweet symphony of the English songs taught, and the lecturing and reading practices. Inside each classroom, the fans couldn't compete with the scorching heat of Vinh, as drops of sweat gathered on the volunteers' forehead and cheeks. Yet, nothing could deter them from carrying on—a light hand brush to wipe off the sweat was enough to erase their tiredness and to help them proceed with their lesson plans.

Days quickly went by and soon approached the fourth week of teaching. From the interaction between teachers and students, it was apparent that a warm friendship had blossomed between them. When the final week of school came, many students expressed their sense of regret that time had gone by so fast, "This is the last week of class?" The volunteer teachers continued working hard delivering their lesson plans, but it seemed that the look they gave their students was much warmer and more loving. From their actions, I could detect the emotions they were feeling and would like to convey to their students, which were however left unexpressed.

It was hard to describe the emotions of the last day of class. Sometimes the classrooms were so alive with activities, yet sometimes they were filled by a certain silence that one couldn't understand. Maybe both teachers and students wanted to say something, yet they couldn't find words to express their feelings. Fortunately, the lead students in each classroom were able to create lasting memories with their list of activities—games, group singing, plays by students, and lots of pictures before the final farewell. Big smiles, best wishes and a promise to see each other again were given in earnest before the closing ceremony ended and everybody went their separate ways—the students back to their families or to their rented room somewhere nearby, and the volunteers to their own place in Cau Ram which has become their home sweet home for the last five weeks.

Nobody could express their full emotions. After the session, the students were very happy to gain new friends and a better proficiency in English, and they could only express their deep appreciation by giving their teachers small, simple, yet very meaningful gifts—pictures of the country, traditional dresses, sets of teapots which reflected a sense of Vietnam. It felt like the students were trying to send a part of themselves and their love to their teachers, to bring home when they would leave Vinh for America. Even though the students could feel the love and dedication of their teachers, they couldn't really understand how deeply affected the volunteers were on the last day. They didn't know that back at Cau Ram, their teachers shed so many tears as they reminisced over the last five weeks.

The last days of school reminded me of the lyrics to a song named "Và con tim đã vui trở lại" from Duc Huy—"And the happy days were gone. Everyone has left; and alone I have cried so many times." The separation was hard to endure; however, the departure of the volunteers

did not leave a void in the lives of their students because they have left behind a certain belief and hope for a better future and a good example of giving oneself to humanity. I am sure that even though the teachers and students are half a world away, they are still close because they share the fond memories of those days together before their last farewell.

Pet. Khá
Student

I HAVE FOUND MY PASSION…

It is great when people are able to live and work at something they are passionate about. Even though I was a little late, I was still fortunate to have that chance because I found my real passion after attending the free English session held by Education For The Poor at Cau Ram church in the summer of 2010.

Being able to speak English was a big hurdle for me since I could only speak Vietnamese initially. After one month of learning English with Education For The Poor, I have done the impossible and have fallen in love with learning the language. This has created a dilemma for me because I was only one year away from graduation and on my way to earning a decent wage. It would also mean that I had to overcome a speech deficiency which has prevented me from holding a proper conversation. At the time, I could not even properly say a simple phrase, such as "What's your name?" I would always mispronounce it and say, "What's your Lame?"

At that time I was pursuing a degree in Law because I wanted to earn a good salary to help my parents. However, there were times when I wondered whether practicing law was what I really wanted to do. I finally came to the conclusion that I loved learning English, and felt happy every day when I attended my class taught by volunteers from America. At times, I was unable to sleep at night because I was overcome with joy that my teacher had understood what I said even though my vocabulary and pronunciation skills were still far from being perfect. That happiness stayed with me and motivated me to continue to pursue the language. However, I felt lost when the session ended because I didn't know how to keep that burning fire alive when there were no opportunities to attend more English courses.

There is a proverb which says, "A pearl becomes more luminescent if it is worked on," and it applies well to the art of learning English. Knowledge that is left idle is like drops of water which have landed on leaves of a tree. They will eventually evaporate. Fortunately, when I thought I was at a dead end, I found a solution. I was hired by SOS to teach English to the children in its community. Having to cope with the pressure of the new teaching position, I was determined to get a firmer grasp of the language.

With a decent understanding of the language, I was feeling more confident as the 2011 Summer English Program held by Education For The Year came around. Tim Murphy, my teacher, was very strict, but his attitude greatly benefited me and my classmates. With great zeal and dedication, he helped us recognize and correct the problems in our learning and communication methods. Sometimes, I was under great stress during the pronunciation practice sessions; however, I was able to overcome my own deficiencies with the encouragement and help of my teacher. In addition, he gave us very valuable lessons on how to become a better person—I learned to value time and I also learned that my respect for people was also a respect for myself. From this 2011 session I have acquired a more well-rounded comprehension of life and understand that while I can't change the world, the world could be a better place if I tried to better myself…

This year, when the volunteer teachers left Vinh for home, I did not experience sadness as deep as last year because I could continue to learn by attending meetings of the Educational Club which was initiated by Education For The Poor at Cau Ram church. I am currently very

busy with schooling and work, so being able to participate in the meetings, whenever time permits, is very valuable to me. My attendance allows me to practice my English with others as well as learn about issues which pertain to life and work. The Educational Club is truly an inspiration that helps keep us motivated and passionate about the English language.

Through this reflection, I would like to send my special thanks to all the volunteer teachers of Education For The Poor. I am very grateful that they have come to Vietnam to help underprivileged students like ourselves improve our lives. I would like to also thank Cau Ram Parish for allowing me to experience the kindheartedness of the catholic people, their unified spirit and their open-mindedness in dealing with students who are not of the same religion….

Despite the difficult conditions of Vinh—its deep poverty and its harsh weather—I believe that the effort to "sow the land" of our volunteer teachers will yield great benefits. We, their students, are determined to become good seeds and generate great crops.

I would like to send my best wishes of good health, peace and happiness to our volunteer teachers and hope that Education For The Poor will continue to grow stronger every day.

Nguyễn Thị Kiều Oanh
Class of 48b3 Political science, Law and Education, University of Vinh

EDUCATIONAL LEARNING CENTERS

In 2011 Education For The Poor (EFTP) continues to encourage students in Vietnam to advance the Educational Learning Centers and improve their English in order to help them gain up-to-date knowledge of the 21st century and the technological advancements of the world. EFTP is very happy to witness a cooperative and sharing spirit among Educational Club members in helping each other build a better future. We hope that you will maintain your tenacity and reap commendable success. Good luck in all your endeavors!

Vinh Learning Center

Hanoi Learning Center

John Paul II Learning Center

Letter to the Educational Centers in Vinh, Hanoi, and Hue.

Forming an educational center is easy; however success demands that we run the center like we run a company. It requires that we correctly answer the needs of all we serve.
The Educational Center's product is its services to the members, and included in the services of the club is its mission to:

1) Help members improve their English proficiency.
2) Help members acquire new and up-to-date knowledge especially through the use of the Internet and through presentations of newly found knowledge.

3)Help members improve their communication skills: the Educational Center should provide opportunities to develop communication and persuasive-speaking skills to members to raise their chances of success in life. When members do presentations, they are actively cultivating their communication skills. When they answer questions posed by other members, they are sharpening their persuasion skills to help others see things the way they perceive it. We know that if the same task is given to two people, the one with better communication and persuasion skills will certainly yield better results. This is exactly what happened in the 2008 presidential election of the United States. One of the candidates, Barack Obama only had three years of experience as a United States Senator compared to Hilary Clinton and John McCain, two very well-known and respected candidates with extensive experience in politics. Yet, due to his excellent public speaking, persuasion, and communication skills, Barack Obama won over the public to become the 44th President of the United States of America and the first African American to hold office. The same can be said of an Educational Center. I don't think you will elect somebody with poor communication skills to lead an association—in the past you have elected Thong and Kieu Oanh, both very good orators, to become President. These two examples reflect the importance of communication skills in everyday life.

4) Help members improve their organizational, administrative, and leadership qualities: Members can work on these qualities when they prepare for presentations as a group. For example, they will have to decide on a topic, do research, and then organize the information in such a way to engage their audience, etc…This may seem like a simple job, yet it still demands that one is able to prioritize, organize, and manage information. Each presenting group needs to choose a team leader, who should lead with confidence and initiative to ensure a successful outcome.

The educational center gives you various opportunities to build your leadership skills ranging from simple presentations to more elaborate jobs such as elections to the administrative committee; a position with many responsibilities that demand the skills to run an organization that reaches its goals and ensure its growth in the long run.

In order for the Educational Learning Center to truly make an impact, it needs positive contributions from the administrative committee as well as its members. The leaders should have vision, organizational skills, and leadership qualities to create programs that can efficiently help members develop their knowledge base. Also, they should devise interesting plans/activities that will attract participation of members and non-members alike to increase membership. Activities of the educational center should be useful to the members and interesting to keep them engaged.

Starting a project is always difficult. Therefore, the administrative committee needs the undivided attention from all its members because active participation is a strong sign of encouragement and support. They need feedback from members in order to closely meet members' needs and align themselves accordingly. In the past, I have received e-mails from members complaining that "a lot of members lost interest in the club after a while because they did not have a chance to participate, outspoken individuals would always go over their allotted time to talk during meetings. The educational center was created to allow everybody a chance to learn and improve their English skills regardless of their proficiency level, etc…" I believe if all members shared their concerns about this situation with the administrative committee, rules could be adhered to and better ensure fairness of operation. I hope that in the future members will communicate their needs with the administrative committee rather than silently withdraw all together. If the learning center maintains its successful development, it will benefit the club, its administrative committee as well as all members.

When the educational center is able to get secure footing, it can begin to invite English speaking foreigners to participate in its meetings. I still remember the days when I accompanied my cousin to meetings of the Vietnamese-American Club. The meetings were very well designed and full of fun activities that helped promote participation. After many years of operation Hue's educational center was already able to engage English speaking foreigners to improve their English skills. Currently Thai Ha's educational center has Mr. Quan and is in close proximity to the American Embassy; both factors ease the participation of English speaking foreigners. Even though Vinh lacks the presence of foreign people in the area, I believe the educational learning center has been able to operate successfully and has the potential to reach higher peaks in the future.

These are just a few thoughts to contribute to the success of the educational learning center. I will follow up with another e-mail on staffing. Good luck with your work; we believe in all of you!

Tue Phuong

SOME SPECIAL TRAITS of THE US EDUCATIONAL SYSTEM.

Among the many great qualities of America is the foresight, wisdom, and creativity of its educators. They mold the young generation that is the future. For this reason, Education For The Poor and Vietnamese people everywhere were very excited when the Former Ambassador Michael W. Michalak and the new ambassador David Shear stated that education was one of the three areas that they wanted to help in Vietnam. We earnestly hope that the educators in Vietnam will take advantage of this opportunity to learn from the educational system in the US in order to better help their students in their academic endeavors and ultimately change their lives.

The visionary educators of the United States look far ahead into the future to prepare citizens to become productive members of society and ready the manpower of tomorrow. They pay particular attention to the formation of the youth so that they will be able to contribute to, as opposed to hinder, societal progress. For example, looking at a pregnant teenager, we usually worry about her future; educators not only see a hard road ahead for her, but they also worry about the effects it could have on her child and the child's upbringing as well as possible long term responsibilities that her child may impress on society. From this point of view stems the determination to mitigate the occurrences of teenage pregnancy. Hence, the introduction of the Abstinence program into the school curriculum. The program has had success in the prevention of this issue.

The US is a nation encourages individual creativity from childhood and the young generation have had the opportunity to develop and let their imaginations run free. Therefore, it is not surprising to see that the US continually leads in innovations. It is not astonishing to see great people spring forth from both professionals and

nonprofessionals alike. This is an advantage that the US has over other countries. There is a very optimistic view that as long as the people continue to develop new innovations, the US will continue to be a world leader.

The American educational field is vast; therefore, I would like to mention only a few of its special traits in this article.

Two examples that illustrate the ingenuity of American educators are seen in the way they approach two major areas of concern - how to decrease high school drop-out rates and how to best design the academic system to meet the demands of the future:

Educators have to solve the problem of high school drop-outs to avoid detrimental results when these adolescents reach maturity. Since these students are the future cornerstone of society, this has become a very pressing matter. Without the guidance of educators, they may never explore their full potential or the opportunities available to better their lives, and they risk encumbering societal advancement. To help address this issue, vocational programs were introduced.

To keep students in high school, more specialized vocational programs were developed. These vocational programs emphasize the need to study mathematics and science while allowing the students to follow in the career of their choice. For example, an eighth grader who loves to cook plans to drop out of school. To prevent her from dropping out, the school system gives her the opportunity to enroll in a culinary program so that in ninth grade, she will be able to participate in programs geared toward nutrition and cooking. She will also be sent to restaurants and hotels to learn more about this field. Upon graduation, she will have the same knowledge in mathematics and science as her counterparts in the regular academic program. She can then either join the labor force or further her education by attending college culinary programs where she will be required to take general education courses to become well-rounded just like any student in another field of study. After obtaining a two-year degree, she can choose to go on to a four-year college to get a bachelor of arts degree in cooking. Here she will have to take more general education courses such as Business Administration and Management to round out her academic background. Armed with a BA degree that encompasses knowledge in administration, she can apply for a management position in big hotels and supervise other employees. With the acquired knowledge and practical experience gained in school, she will be able to lead a staff of many employees with ease and confidence.

Many people wonder why American universities would grant such unusual college degrees. However, over the years, this vocational method of handling the educational system has ensured a high level of education for people in the US and has minimized the intellectual inequality within its population. In the US, a cook can easily converse with a professor; this is different from what is seen in many other countries.

In planning for the needs of the future, educators also always carefully plot the academic program sometimes ten to twenty years before its application into the school system. During this process, many questions are asked, such as: How will society progress in the next ten years? How can we change the academic program in order to respond to the demands of society in the future? Which professions will be needed ten years from now? To illustrate how educators address this topic, we will use the enactment of Agricultural Biotechnology as an example. We know that the world population keeps on growing while cultivable land becomes scarcer due to the expansion of building or house construction. Currently, we already have food shortages in many areas. How can we solve the problem of a food shortage twenty or thirty years from now as the available cultivatable land continues to dwindle and the world population continues to increase? This haunting question has already pushed educators to add new courses into the academic curriculum aimed at solving the food shortage.

The curriculum of the Agricultural Biotechnology program is proof of preparation of the labor force for the future. Agricultural Biotechnology

studies plants that would be very suitable for small acreages of land, yield a more abundant and nutritional crop than regular plants, and provide enough food for the world. This academic program is quite new to us now, but in ten to fifteen years I believe we will come to appreciate the educators' foresight. Agricultural Biotechnology program will become mainstream and people specializing in this field will be in demand by many companies. In trying to solve future potential food shortages, and applying the law of supply and demand, we can help solve the problem of unemployment at the same time.

In addition to improving elementary, high school, and vocational education programs, educators have also introduced a lot of changes to the academic system of universities in the last twenty years that have made learning easier and education even more accessible.

Newly featured online classes have helped students advance themselves more easily than before. Plenty of information is available from the internet at the click of a mouse. Even more changes will be introduced in the next twenty years to further help students. Already universities are making use of podcasts and vodcasts to enable students to learn no matter where they are—at the bus station or in the gym room. Students can listen to classroom lectures with the use of ipods and they can learn about the workings of a brain while waiting for the bus with the help of vodcasts that include animation, voice, and action. Educators are visionaries. They have the foresight to create an all inclusive educational system.

The high level of education of the US people has not only kept the US as a leading world power, but has also created a strong foundation for unity based on the belief in tolerance, cooperation, and ethics. The name United States reflects the complexity of a country that is a melting pot for so many different ethnicities. This heterogeneous uniqueness could easily create havoc in situations of disagreement. Yet, people go on strike to fight for their rights, strongly voice their personal opinions, and then peacefully cooperate with each other after a compromise is reached. Truly, all of these wonderful qualities can only exist when people have a high level of education. These wonderful characteristics keep the US strong.

For all these reasons, we believe that the help of the United States in regards to the Vietnamese educational system can make a big impact on the lives of the Vietnamese people. Helping the young generation in Vietnam fulfill their academic aspirations is a serious concern of Vietnamese expatriates because this is a matter of life and death for the country, and US aid in this matter is much appreciated. It is our deepest wish that the issue of improving education in Vietnam will continually receive more and more attention and support.

SCHOLARSHIP PROGRAM

Following prior years' tradition, we have distributed 236 scholarships to underprivileged students in Vietnam for the academic year of 2011-2012. We put a lot of hope in the young generation of Vietnam and wish that they secure a better future through education. EFTP holds the belief that we need to "cultivate a tree until it yields fruits" and as such we will continue giving scholarships to students until they graduate. Our scholarship program is overseen by local religious members such as priests, monks and nuns in order to ensure the success of the program. We would like to present some of the scholarships given for the academic year of 2010-2011. Thank you very much for your support over the years.

DANH SÁCH HỌC BỔNG SINH VIÊN EUDUCATION FOR THE POOR (EFTP)
NIÊN KHÓA 2010 – 2011

	Họ và Tên	Tên	Tên Trường	Ký nhận
1.	Nguyễn Văn Biêu, sinh 1988	**Biêu**	C GTVT Đường Sắt Đà Nẵng (2010-2013)	
2.	Nguyễn Huy Chiến, 15/03/1992, tại Thạch Kim, Lộc Hà, Hà Tĩnh.	**Chiến**	ĐH Điện Lực Hà Nội (2010-2015)	Chiến Nguyễn Huy Chiến
3.	Nguyễn Văn Chính, sinh 1988 tại Thanh Khê, Thanh Chương, Nghệ An.	**Chính**	Khoa xây dựng công trình giao thông, ĐH Giao Thông Vận Tải (2007-2011)	Nguyễn Văn Chính
4.	Hồ Thị Dương, sinh 1991 tại Kỳ Tân, Tân Kỳ, Nghệ An.	**Dương**	Khoa Anh, CĐSP Vinh, (2009-2012)	H Dương
5.	Phạm Hoàng Đương, sinh 1990 tại Hương Giang, Hương Khê, Hà Tĩnh.	**Đương**	Lớp Ô-tô, Khoa Cơ Khí, ĐH Bách Khoa, Hà Nội (2008-2013)	Đương
6.	Hồ Thị Hiền, sinh 1990 tại Diễn Châu Nghệ An.	**Hiền**	Cao đẳng Kinh tế Vinh (2008-2011)	
7.	Vũ Văn Hoá, sinh 06/05/1987, tại Hà Vinh, Hà Trung, Thanh Hoá	**Hoá**	Khoa Anh, ĐH Ngoại Ngữ Hà Nội (2010-2014)	Hoá
8.	Nguyễn Thị Hương, sinh 04/09/1990, tại Nghi Phú, Tp. Vinh, Nghệ An.	**Hương**	Lớp 3TC-08, ĐH Hà Nội	Hương
9.	Hoàng Thị Lài, sinh 1990 tại Thạch Kim, Lộc Hà, Hà Tĩnh	**Lài**	K50, Giáo dục Tiểu học, ĐH Vinh (2009-2013)	Hoàng Thị Lài
10.	Nguyễn Thị Lam , sinh 12/08/1990 tại Diễn Trung, Diễn Châu, NA.	**Lam**	Khoa Anh, CĐSP Vinh, Nghệ An (2009-2012)	Nguyễn Thị Lam
11.	Nguyễn Thị Mỹ Linh, sinh 28/08/1990, tại Thạch Kim, Lộc Hà, Hà Tĩnh.	**Linh**	ĐH Công Đoàn Hà Nội (2010-2014)	Linh
12.	Nguyễn Thị Thanh Loan, sinh 1990 tại Hưng Yên, Nam Hưng Nguyên, Nghệ An.	**Loan**	CĐ Bách Nghệ Hà Tây, Hà Nội (2009-2012) CĐ Bách Nghệ Hà Tây, Hà Nội (2009-2012)	Nguyễn Thị Thanh Loan
13.	Thái thị Ly, sinh 1989 tại Diễn Thọ, Diễn Châu, Nghệ An.	**Ly**	Lớp điều dưỡng, Trung cấp quân y 1, Nghệ An (2009-2011)	Thái Thị Ly
14.	Thái Viết Mậu, sinh 14/10/1991, Yên Thành, Nghệ An	**Mậu**	Khoa Văn, ĐH Vinh (2009-2013	Thái Viết Mậu
15.	Nguyễn Thị Nga, sinh 1990 tại Nghĩa Lộc, Nghĩa Đàn, Nghệ An	**Nga**	Khoa Văn, Đại học Vinh (2009-2013)	Nguyễn Thị Nga
16.	Đặng Thị Nhường, sinh 10/06/1991, tại Diễn Thịnh, Diễn Châu, Nghệ An.	**Nhường**	Khoa Kĩ Sư Công Nghệ Thông Tin, Đại học Vinh (2010-2015)	Đặng Thị Nhường
17.	Nguyễn Thị Phước, sinh 15/10/90, tại xóm 10, Đỗ Sơn, Đô Lương, NA.	**Phước**	Khoa Hạch Toán Kế Toán, TCCN Kỹ thuật Công nghệ Sara Vinh (2009-2011)	Nguyễn Thị phước
18.	Trần Văn Quân, sinh 1986, Thị Trấn Nghèn, Can Lộc, Hà Tĩnh.	**Quân**	Khoa Kiến Trúc, ĐH Kiến Trúc (2007-2012)	Trần Văn Quân

1

CONTRIBUTION (will be listed on EFTP website)

YEAR: 2010 (1/1/2010 - 12/31/2010)

NAME	check #	DATE	AMOUNT
AN DANH	CASH		1.322
ANA VU	1556	10/29/10	100
ANDY LE	1549	10/30/10	130
ANH BETTY CAO	1235	10/22/10	100
ANH DUC (ban chi Phuong)			150
ANH, NGOC, NGUYEN/V. TUOI			100
ANNE TSAI	108	10/29/10	50
ANONYMOUS	58147	1/27/10	12
ANONYMOUS	CASH		20
ANONYMOUS	ACH	4/14/10	12
ANONYMOUS	ACH	7/12/10	14
ANONYMOUS		10/12/10	12
BAO CHAU HOANG	1004	10/28/10	30
BAO VU	CASH		200
BICH NGUYEN	PAYPAL	11/4/10	170
BICH T TRAN	10682	2/3/10	260
BICH T TRAN			20
BRYAN PHAM			200
CAM N NGUYEN	10682	2/3/10	208
CAROL IVERSEN			300
CHRISTINA DUTHIE	1041	12/10/09	2.000
CHRISTINA DUTHIE	3759747	1/28/10	50
CHRISTINA DUTHIE	3866646	2/16/10	50
CHRISTINA DUTHIE	4173877	3/26/10	500
CHRISTINA DUTHIE	4779782	7/19/10	100
CHRISTINA DUTHIE	4847912	8/2/10	100
CHRISTINA DUTHIE	4995854	8/30/10	100
CHRISTINA DUTHIE	4930198	8/16/10	100
CHRISTINA DUTHIE	5077970	9/13/10	100
CHRISTINA DUTHIE	5297082	10/25/10	100
CHRISTINA DUTHIE	5384208	11/8/10	100
CHRISTINA DUTHIE	5445291	11/19/10	2.000
CINDY TRAN	PAYPAL	8/16/10	470
CO CHUONG			100
CUONG DUC TRAN	578	4/16/10	200
CUONG DUC TRAN	600	10/7/10	300
DANNY LE	194	10/29/10	100
DC DOMINIC LUONG	1626	10/29/10	200
DC DOMINIC LUONG	1079	10/29/10	5.000
DOAN FAMILY			200
DONALD TRUONG	1135	10/5/10	50
DUC M. TRINH/ DIEP VO	2730	10/14/10	30
DUONG VAN THANH	CASH	11/9/10	40
DUY D. NGUYEN/HIEN TRAN	741	10/29/10	50
EMERALD BAY Restaurant			200
GIA HOI BUN BO HUE	4667	10/29/10	1.000
GINA MASEQUESMAY			100
GINA MASEQUESMAY	1184	8/28/10	100
HAI C NGUYEN	10682	2/3/10	208
HAI C NGUYEN			104
HANH HO			10
LIEU P LE	10682	2/3/10	6
LIEU P LE			50
LIEU PHAM	3341	10/29/10	300
LM LONG K NGUYEN	318	12/22/09	300
LM LONG NGUYEN	370	11/5/10	350
LUCY DINH HUYNH	112	10/29/10	100
LUONG Q VU	1412	10/29/10	100
MAI ANH			40
HIEP T VU	76456	4/8/10	30
HIEP T VU	77711	7/16/10	30
HIEP T VU	78952	10/14/10	35
HIEP T. VU	75228	1/14/10	35
HIEU T PHAM	10682	2/3/10	208
HIEU T PHAM			104
HOANG DUC KINH			100
HOANG PHAM			120
HOC TRAN	4702	10/28/10	100
HONG TRAN	104	12/25/09	2.000
HUNG HOANG	58147	1/27/10	60
HUNG HOANG	ACH	4/14/10	60
HUNG HOANG	ACH	7/12/10	70
HUNG HOANG		10/12/10	60
HUNG KHAC NGUYEN	200	9/14/10	40
HUNG NGUYEN	101	10/29/10	200
HUNG PHAM			20
HUNG Q NGUYEN	10682	2/3/10	184
HUY BICH TRAN	5219	10/29/10	200
HUY BICH TRAN			80
HUY BICH TRAN			100
JACQUELINE HOANG	121	10/29/10	550
JAMES K LIEU	10682	2/3/10	52
JAMES K LIEU			24
JASON NGUYEN	58147	1/27/10	100
JO-ANN HA NGUYEN	1031	10/29/10	50
JOE PHAM (LONG)			100
JOHN NGUYEN	1942	10/29/10	50
JOSEPH PHAM	1302	10/29/10	200
KAREN PHUC NGUYEN	553	10/29/10	100
KATHERINE PHAN	3208	10/29/10	50
KHANH VAN VU	1359	10/29/10	200
KHIEM NGO	194	8/21/10	1.000
KIM D NGUYEN			50
KIM HOANG HUYNH	CASH	12/27/10	200
KIM HONG			40
KIM NGAN VAN	1473	10/29/10	200
KIM PHAN NGUYEN	58147	1/27/10	60
KIM PHAN NGUYEN	ACH	4/14/10	60
KIM PHAN NGUYEN	ACH	7/12/10	70
KIM PHAN NGUYEN		10/12/10	60
KIM PHAN NGUYEN	1559	10/29/10	1.000
KIMTHOA NGUYEN	4576	11/7/10	200
LAN THI NGOC TANG	4046	10/29/10	100
LANH THI NGUYEN	3690	10/25/10	100
LE T PHAM	75228	1/14/10	70
LE T PHAM	76456	4/8/10	60
LE T PHAM	77711	7/16/10	60
LE T PHAM	78952	10/14/10	70
LIEN (BAN ANH DUC)			300
LIEU KIM PHAM	3340	10/29/10	200
RICHARD GATES			300
SON NGOC NGUYEN	4442	10/29/10	300
STACY BUI (TRANG ANH)			100
STATE OF CALIFORNIA	64-232411	5/28/10	10
STEVE NGUYEN	5428	10/29/10	100
TAM N LE	10682	2/3/10	208
TAM N LE			104
TAM T PHAM	8297	2/8/10	100

MAI HOANG DO	1014	10/25/10	50
MAI T LE	10682	2/3/10	410
MATTHEW, NHOM CTDS			300
MATTHEW, NHOM CTDS			120
MINH LONG HOANG	10682	2/3/10	18
MINH LONG HOANG	11913	10/11/10	129
MINH QUACH	1013	10/29/10	100
MR. NGU (CTDS)	CASH		40
NATALIE XUAN VAN	3592	11/2/10	500
NGA T LE	369	11/5/10	40
NGHIA DAO	195	10/29/10	200
NGO TAT TO			80
NGOC PHUONG NGUYEN	4816	10/29/10	100
NGOC PHUONG NGUYEN			50
NGUYEN THI MAU			100
NGUYET M DANG			50
NHAN DUC NGUYEN	2067	10/29/10	150
PARACEL SEAFOOD Rest.			100
PAUL MAI	10682	2/3/10	52
PAUL MAI			26
PAULINE THU HA VU	178	10/29/10	200
PETER T DO	75228	1/14/10	35
PETER T DO	76456	4/8/10	30
PETER T DO	77711	7/16/10	30
PETER T DO	78952	10/14/10	35
PHU KHAC NGUYEN	876	10/5/10	50
PHUNG VAN & HEIDI NGO	1145	9/20/10	200
PHUNG VAN/HEIDI NGO	984	12/10/09	200
PHUNG VAN/HEIDI NGO	1028	2/7/10	200
PHUNG VAN/HEIDI NGO	1063	4/10/10	200
PHUOC TAN DONG	1959	10/29/10	50
PHUONG ANH NGUYEN DO			150
PHUONG HONG VO	153	9/28/10	40
PHUONG VO			50
QUANG D HUYNH	4125	10/29/10	200
QUANG NGUYEN	75228	1/14/10	28
QUANG NGUYEN	76456	4/8/10	24
QUANG NGUYEN	77711	7/16/10	24
QUANG NGUYEN	78952	10/14/10	28
QUANG PHAM	5930	10/29/10	150
QUOC ANH PHAM			40
QUYNH TRAM			20
TAM THI NGUYEN	753	2/1/10	50
TAM THI NGUYEN	767	4/1/10	50
TAM THI NGUYEN	111	6/1/10	50
TAM THI NGUYEN	127	8/2/10	50
TAM THI NGUYEN	143	10/4/10	50
THAI-BA H LUONG	10682	2/3/10	208
THAI-BA H LUONG			104
THIEN VAN/ KIM OANH PHI	1171	10/29/10	700
THOMAS PHAM	4663	10/29/10	100
THUHANG LE	562	11/9/10	50
THUY NGUYEN/VINH PHAM	1117302007	11/9/10	100
THUYNGA T NGUYEN	75228	1/14/10	28
THUYNGA T NGUYEN	76456	4/8/10	24
THUYNGA T NGUYEN	77711	7/16/10	24
THUYNGA T NGUYEN	78952	10/14/10	28
TIM TIEN AI	2155	10/29/10	100
TIM TIEN AI	2156	10/29/10	250
TOAN HO	2196	10/23/10	50
TRAN NGUYEN			50
TRAN THAI HUNG	CASH	11/9/10	20
TRI D NGUYEN	2025	10/25/10	100
TRINH DONG MEE	1179	10/29/10	300
TRINH N BUI	3762	9/22/10	100
TRU VU	282	10/29/10	250
TRUNG M NGUYEN	75228	1/14/10	35
TRUNG M NGUYEN	76456	4/8/10	30
TRUNG M NGUYEN	77711	7/16/10	30
TRUNG M NGUYEN	78952	10/14/10	35
TUAN TRUONG	PAYPAL	8/16/10	100
TUAN TRUONG	544	10/28/10	100
TUE PHUONG VAN	3591	11/2/10	500
TUY TRAN	CASH	11/1/10	200
TUYET LE T NGUYEN	10682	2/3/10	208
TUYET LE T NGUYEN			104
UVSA TET FESTIVAL	3108	7/12/10	700
VAN LAM	ACH	7/12/10	18
VAN LAM		10/12/10	15
VINCE C HANG	1239	10/27/10	50
VINCENT T NGUYEN	10682	2/3/10	52
VINCENT T NGUYEN			24
VINH HO	98	11/3/10	210
XUANTRANG PHAM	6055	10/25/10	50
2010 Total			**38.747**

CONTRIBUTION (will be listed on EFTP website)

YEAR: 2011 (1/1/2011 - 12/31/2011)

NAME	CHECK #	DATE	AMOUNT
ANONYMOUS		2/7/11	12
ANONYMOUS		4/30/11	14
ANONYMOUS		7/18/11	14
BINH CONG NGUYEN	1117	5/1/11	500
CAO, ANH B		2/15/11	10
CAO, ANH B	19819	8/1/11	24
CASH			130
CHOON HIANG CHUNG	PAYPAL	9/12/11	10
CHRIS DUTHIE	6355608	5/2/11	2.000
CINDY TRAN			540
CUONG TRAN	PAYPAL	9/12/11	200
CUONG TRAN	PAYPAL	9/12/11	250
DIANA T AN	1009	6/21/11	100
ELIZABETH JACKSON	1042	5/23/11	25
HIEP T VU	80231	2/7/11	35
HIEP T VU	82432	5/6/11	15
HIEP T VU	82843	7/25/11	20
HOANG, MINH LONG D		2/15/11	122
HOANG, MINH LONG D	19819	8/1/11	99
HUNG HOANG		2/7/11	60
HUNG HOANG		4/30/11	70
HUNG HOANG		7/18/11	70
Interest from CD			43
JASON NGUYEN	PAYAPL	9/12/11	100
JOE PERCHES	2401	12/27/10	50
KEVIN GATES	7637	5/19/11	50
KIM DUNG THI LE	317	12/29/10	1.000
KIM PHAN NGUYEN		2/7/11	60
KIM PHAN NGUYEN		4/30/11	70
KIM PHAN NGUYEN		4/18/11	70
LE , LIEU P		2/15/11	52
LE , LIEU P	19819	8/1/11	54
LE T PHAM	80231	2/7/11	70
LE T. PHAM	82432	5/6/11	60
LE T. PHAM	82843	7/25/11	70
LE, MAI T.		2/15/11	110
LE, MAI T.	19819	8/1/11	30
LE, TAM N		2/15/11	104
LE, TAM N	19819	8/1/11	112
LIEU, JAMES K		2/15/11	26
LIEU, JAMES K	19819	8/1/11	2
LONG BUI	1130	5/28/11	1.555
LONG K NGUYEN	484	8/12/11	300
LUONG, THAI BA H		2/15/11	104
LUONG, THAI BA H	19819	8/1/11	112
MAI, PAUL		2/15/11	26
MAI, PAUL	19819	8/1/11	28
NATALIE XUAN VAN	3972	3/30/11	200
NATALIE XUAN VAN	4102	5/30/11	125
NGUYEN HUU, MD	792	4/16/11	200
NGUYEN, HAI C		2/15/11	104
NGUYEN, HAI C	19819	8/1/11	112
NGUYEN, TUYET LE T		2/15/11	104
NGUYEN, TUYET LE T	19819	8/1/11	112
NGUYEN, VINCENT T		2/15/11	26
NGUYEN, VINCENT T	19819	8/1/11	28
PETER T DO	80231	2/7/11	35
PETER T DO	82432	5/6/11	30
PETER T DO	82843	7/25/11	35
PHAM, HIEU T		2/15/11	84
PHAM, HIEU T	19819	8/1/11	56
PHUNG VAN	1192	12/10/10	200
PHUNG VAN	1222	1/20/11	200
PHUNG VAN	1249	3/1/11	300
PHUNG VAN	1298	6/5/11	200
PHUNG VAN	1325	8/3/11	200
QUANG NGUYEN	80231	2/7/11	28
QUANG NGUYEN	82432	5/6/11	24
QUANG NGUYEN	82843	7/25/11	28
TAM THI NGUYEN	158	12/1/11	50
TAM THI NGUYEN	210	8/2/11	50
THE BOEING COMPANY	600139259	3/2/11	350
THIEN VAN	1287	5/21/11	100
THUY NGA T NGUYEN	80231	2/7/11	28
THUYNGA T NGUYEN	82432	5/6/11	24
TRANG ORZECHOWSKI			50
TRUNG M NGUYEN	80231	2/7/11	35
TRUNG M NGUYEN	82432	5/6/11	30
TRUNG M NGUYEN	82843	7/25/11	35
VAN LAM		2/7/11	15
VAN LAM		4/30/11	23
VAN LAM		7/18/11	25
VAN T. AU	3927	10/30/11	50
2011 Total			**11.873**

On behalf of our volunteers, EFTP would like to thank the sponsors who participated and contributed to the Walk-A-Thon at Mile Square Park. The following is a list of the Volunteers' sponsors

Volunteers' SPONSORSHIP CONTRIBUTIONS
2011 WALK-A-THON

NAME	ADDRESS	CITY	STATE	ZIP CODE	CHECK #	DATE	Amount	
ANDREW A GEIER					2770	5/14/11	25	NGOC NGUYEN
ANH TU PHAN	860 BANDOL WAY	SAN RAMON	CA	94582	2683	4/29/11	50	DENISE NGO
ANNA THOMPSON	2701 GALLIO DRIVE	FULLERTON	CA	92833	736	6/1/11	5	UYEN DINH
ANONYMOUS						6/9/11	10	UYEN DINH
ANTHONY H TRAN	3706 REDONDO BEACH BLVD, #B	TORRANCE	CA	90504	1158	6/6/11	10	UYEN DINH
BRIAN A HOERTH	N8273 HWY, 175	FOND DU LAC	WI	54937	4141	6/4/11	5	UYEN DINH
BUNVANRITH SUNNY CHEA					1051	5/4/11	100	NGOC NGUYEN
C CINDY TAKEHARA	223 N. SWEETWATER ST	ANAHEIM	CA	92807	378	6/9/11	10	UYEN DINH
CASH	FUNDS RAISED BY NGOC NGUYEN						200	NGOC NGUYEN
CASH	FUNDS RAISED BY DIANE LY						125	DIANE LY
CINDY NOU					3097	5/24/11	50	NGOC NGUYEN
CRYSTAL MARTINEZ		FONTANA	CA	92336	1068	6/2/11	15	DIANE LY
D SHRADER	5402 OSPREY CT	ROLLING HILLS	CA	90274	214	5/21/11	20	NGOC NGUYEN
DEBORAH HUGHES	54 SADDLEBACK RD				4872	5/22/11	50	NGOC NGUYEN
DOMINIC LUONG		NEWPORT BEACH	CA	92660	1647	6/1/11	1.400	CUONG TRAN
ELISSA CHANG	2046 MAR VISTA DR	ARCADIA	CA	91007	117	5/24/11	25	DIANE LY
FREDA W TAO	1030 BALBOA DR	ANAHEIM	CA	92805	254	6/8/11	5	UYEN DINH
HENRY LAM	405 S. VINE ST, #154				145	5/21/11	60	NGOC NGUYEN
HONGMAI P LUU		IRVINE	CA	92612	1038	6/3/11	25	UYEN DINH
HUY A. TRAN	17502 ROSA DREW LANE, #11B				2251	5/9/11	100	DENISE NGO
JENNIFER M SO					128	5/25/11	40	NGOC NGUYEN
JOHN QUITIQUIT		TORRANCE	CA	90501	549	5/16/11	15	NGOC NGUYEN
MANORIN SIENG	1607 W 219TH ST, #6				7E+07	5/16/11	150	NGOC NGUYEN
ROSALYN P LY					268	5/16/11	12	NGOC NGUYEN
SOPHEAK PUM					260	4/30/11	60	NGOC NGUYEN
SOTHEARA CHHAY					234	5/11/11	60	NGOC NGUYEN
VU MY THI TRAN					317	5/5/11	30	NGOC NGUYEN

2.657

To learn more about EFTP

Please visit our website: http://www.educationforthepoor.org/

Or **visit these links:**

General information about the Summer English Program

http://www.youtube.com/watch?v=af5m7iWR8-o.

Teaching Methods http://www.youtube.com/watch?v=4tE00d4cgxY

Volunteers' after-hour activities in VN http://www.youtube.com/watch?v=VwHwGtE2Kek

Volunteer's reflections http://www.youtube.com/watch?v=pavGdWeFSEU

Preparing for Summer English Program https://picasaweb.google.com/educationforthepoor1/EFTPSummerProgram20102011?authkey=Gv1sRgCIyH2e-pnZSOBg

Summer English Programs

2009 Hue https://picasaweb.google.com/EducationForThePoor/EFTPSSummerProgram2009#

2010 Vinh - Cau Ram http://picasaweb.google.com/educationforthepoor1/VINHSummerProgram2010?feat=email

2010 Hue http://picasaweb.google.com/educationforthepoor1/HUEEFTPSummerProgram2010?feat=email

2011 Vinh - Cau Ram https://picasaweb.google.com/117998984970658426339/CauRamSummerProgram2011

2011 Vinh - Lap Thach https://picasaweb.google.com/117998984970658426339/LAPTHACH2011SummerProgram

EFTP on TV

http://www.youtube.com/watch?v=2z2DqqRgTSQ&feature=player_embedded

http://www.youtube.com/watch?v=gqYph_W5-aM

http://www.youtube.com/watch?v=36u20mUhx8o&feature=related

http://www.youtube.com/watch?v=OMfdi1qQ_NU

Educational Learning Centers in Vietnam

Drinking problems http://www.youtube.com/watch?v=frTNt2fsDhY

Smoking problems- Part 1http://www.youtube.com/watch?v=Oo2s7x5JJrA

Smoking problems – Part 2 http://www.youtube.com/watch?v=pR5IkBshnzc